

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÁCH QUANG
(1946 - 2019)

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÁCH QUANG**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÁCH QUANG
(1946 - 2019)**

**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
NĂM 2020**

LỜI GIỚI THIỆU

Phường Bách Quang là một trong số 11 đơn vị hành chính cơ sở trực thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; được thành lập theo Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 13/1/2011 của Chính phủ. Song, lịch sử vùng đất, dân cư đã có từ lâu đời; các phong trào cách mạng đều gắn bó mật thiết với xã Tân Quang.

Đầu năm 1946, Chi bộ Bách Quang - tiền thân của Đảng bộ phường Bách Quang ngày nay được thành lập; đã lãnh đạo nhân dân đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Trong 21 năm (1954 - 1975), cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương luôn sát cánh cùng nhân dân cả nước để làm hậu phương vững chắc cho tiền tuyến miền Nam đánh thắng giặc Mỹ. Sau đại thắng mùa xuân năm 1975, đất nước thống nhất cùng đi lên chủ nghĩa xã hội, nhân dân Bách Quang tiếp tục bắt tay vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương.

Thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020”; quán triệt Chỉ thị số 20-CT/TW ngày

18/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Bách Quang quyết định tổ chức biên soạn cuốn **“Lịch sử Đảng bộ phường Bách Quang (1946 - 2019)”**.

Cuốn sách phản ánh chân thực, tương đối đầy đủ và khách quan các giai đoạn xây dựng, trưởng thành của tổ chức Đảng; thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của quê hương Bách Quang qua các thời kỳ. Bên cạnh đó, cuốn sách cũng chỉ rõ hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm quý báu để nâng cao hơn nữa hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ hiện tại và trong các giai đoạn sau của cách mạng.

Ngoài lời giới thiệu, kết luận, phụ lục, nội dung cuốn sách được chia làm 6 chương. Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Bách Quang nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Thành ủy Sông Công, Ban Tuyên giáo Thành ủy Sông Công, sự đóng góp nhiệt thành của cán bộ, đảng viên qua các thời kỳ và nhân dân địa phương cùng sự tư vấn, chấp bút của Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn, song do hạn chế về tư liệu thành văn cũng như nhân chứng lịch sử đã mai một nên cuốn sách không tránh khỏi hạn chế, thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Bách Quang mong nhận được đóng góp của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện trong những lần xuất bản tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn!

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Dương Minh An

Mở đầu

QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI, TRUYỀN THỐNG

I. Quê hương

Phường Bách Quang là đơn vị hành chính cấp xã, phường; nằm ở khu vực Đông Bắc thành phố Sông Công. Phía đông của phường giáp xã Hồng Tiến (thị xã Phổ Yên) và phường Lương Sơn; phía tây giáp xã Bá Xuyên, phường Lương Châu; phía tây nam giáp phường Thắng Lợi và phường Mỏ Chè; phía nam giáp phường Cải Đan và phía bắc giáp xã Tân Quang.

Phường Bách Quang có khu công nghiệp tập trung của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch từ năm 1999; hiện nay có trên 40 doanh nghiệp đang đầu tư, sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp với các ngành nghề luyện kim, sản xuất vật liệu xây dựng, may mặc... Trung tâm phường Bách Quang cách Khu Công nghiệp Diềm Thụy (huyện Phú Bình) khoảng 4km, cách Khu Công nghiệp Yên Bình (thị xã Phổ Yên) khoảng 8,7km về phía tây bắc; có Quốc lộ 3 (cũ) và đường Cách Mạng Tháng Mười chạy qua, từ đó tạo thuận lợi cho kết nối về kinh tế, vận chuyển hàng hóa, thúc đẩy thương mại - dịch vụ, giao lưu về văn hóa, đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa.

Năm 2019, phường Bách Quang có tổng diện tích tự nhiên 8,7032km². Trên địa bàn phường có 2 loại đất chính, đó là đất feralit và đất cát pha. Phần diện tích đất feralit phân bố chủ yếu ở khu vực đồi thấp, nhân dân trồng chè, cây ăn quả. Diện tích đất cát pha ít được bồi tụ hàng năm tập trung ở các cánh đồng nhỏ, hẹp, nhân dân địa phương canh tác lúa, hoa màu và một số cây lương thực khác.

Hiện nay, phường đã có hệ thống đường giao thông hoàn thiện, hiện đại. Quốc lộ 3 (cũ), đường Cách Mạng Tháng Mười, đường Nguyễn Văn Cừ, đường Lê Hồng Phong, đường Thắng Lợi kéo dài là những tuyến đường quan trọng nhất của phường. Quốc lộ 3 (cũ) dài 3km, rộng 20m chạy qua các tổ dân phố Tân Dương và Cầu Sắt, dải phân cách được xây dựng năm 2013. Đường Cách Mạng Tháng Mười có chiều dài 4,5km, rộng 24m chạy qua các tổ dân phố Đồi, Làng Sắn, La Đình, Bình Minh, Làng Mới, Cầu Gáo, Chương Lương, Dọc Dài; có dải phân cách dài 1,5km. Đường Lê Hồng Phong được trải nhựa rộng 42m. Ba tuyến đường trên đều có hệ thống cây xanh và đèn chiếu sáng. Trên cơ sở đường liên huyện, đường Nguyễn Văn Cừ (đặt tên từ năm 2010 theo đề nghị của thị xã Sông Công) được đổ nhựa, có chiều rộng 10,5m. Đường Thắng Lợi kéo dài có chiều rộng 60m, dài 2,4km qua các tổ dân phố Mỏ Chè, Cầu Gáo, La Chám. Các tuyến đường nối trung tâm phường đến các tổ dân phố và

đường ngõ đã được trải nhựa, trải bê tông, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế và sinh hoạt của nhân dân.

Về tài nguyên nước, phường Bách Quang không có sông chảy qua, chỉ có một số con suối nhỏ. Dựa trên các con suối, nhân dân xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp. Trên địa bàn phường có hệ thống kênh chính hồ Núi Cốc chạy qua (kênh Tây) với chiều dài trên 3km, qua các tổ dân phố Quang Minh, Làng Mới, Cầu Gáo, La Chám, Dọc Dài và Mỏ Chè. Từ hệ thống kênh chính có hệ thống kênh cấp III được xây dựng để dẫn nước, cung cấp nước tưới cho toàn bộ diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn.

Khí hậu ở Bách Quang mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa. Thời tiết trong năm được phân thành 2 mùa tương đối rõ rệt. Mùa lạnh bắt đầu từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau. Mùa nóng từ tháng 4 đến tháng 10 với đặc trưng nắng nóng, mưa nhiều, tập trung vào các tháng 8, 9, 10. Khí hậu và thời tiết ở phường Bách Quang tạo điều kiện cho phát triển nông nghiệp nhiệt đới vào mùa mưa và canh tác một số cây trồng cận nhiệt (su hào, bắp cải...) vào mùa lạnh. Tuy nhiên, tình trạng khô hạn kèm theo sương muối vào mùa khô, mưa lớn có thể gây ngập úng gây khó khăn cho sản xuất, đi lại của người dân.

Phường Bách Quang là vùng đất có lịch sử lâu đời. Trải qua các giai đoạn lịch sử, tên gọi và địa giới hành

chính của phường Bách Quang có sự thay đổi khác nhau.

Đầu thế kỷ XIX, Bách Quang thuộc xã Nhẫm Quang (sau gọi là Nhiệm Quang, Niệm Quang, Niệm Công) nằm trong tổng Niệm Quang, huyện Đông Hỷ, phủ Phú Bình, xứ Thái Nguyên¹ (từ năm 1831 đổi thành tỉnh Thái Nguyên). Lúc đó xã Nhẫm Quang là lỵ sở (trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa) của huyện. Đầu thế kỷ XX, vùng đất Bách Quang là một phần của xã (làng) Niệm Quang, tổng Niệm Quang, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên². Theo thống kê vào năm 1927, làng Niệm Quang có dân số là 502 người.

Sau khi lật đổ chính quyền tay sai của phát xít Nhật và thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã vào tháng 7/1945, xã Niệm Quang đổi tên thành xã Bách Quang. Như vậy, địa danh Bách Quang xuất hiện từ tháng 7/1945 với tư cách là tên gọi của một xã thuộc huyện Đông Hỷ.

Đầu năm 1946, xã Bách Quang sáp nhập với xã Bá Xuyên thành xã Tân Lộc. Giữa năm 1949, xã Tân Lộc đổi tên thành xã Tân Quang. Cuối năm 1953, xã Tân Quang

1. *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012, tr.100.

2. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc - Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000, tr.806. Theo đó, xã Niệm Quang gồm các xóm: Na Đình, Cầu Gáo, Giữa Đồng, Na Hôm, Trại, Làng Mới, Làng Lám, Khâu Thò, Khâu An, Làng Sắn, Đồi, Bãi Đổ, Lương Châu, Chùa.

tách thành xã Tân Quang và xã Thành Công, trong đó xã Tân Quang gồm thôn Tân Yên và thôn Niệm Công với số dân là 2.035 người¹. Địa bàn phường Bách Quang ngày nay thuộc thôn Niệm Công, xã Tân Quang.

Ngày 21/4/1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa II đã ban hành Nghị quyết số 103/NQ-TVQH về việc sáp nhập 2 tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/7/1965. Vùng đất nay là phường Bách Quang thuộc xã Tân Quang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Bắc Thái.

Thực hiện Quyết định số 102-HĐBT ngày 2/4/1985 của Hội đồng Bộ trưởng, xã Tân Quang cắt về trực thuộc huyện Phổ Yên; tuy nhiên Quyết định trên chưa được thực hiện trên thực tế. Tiếp đó, theo đề nghị của tỉnh Bắc Thái, ngày 11/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 113/QĐ-HĐBT thành lập thị xã Sông Công (đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/7/1985) trên cơ sở thị trấn Mỏ Chè, xã Cải Đan của huyện Phổ Yên, xã Tân Quang và xã Bá Xuyên của huyện Đồng Hỷ. Từ thời điểm này, địa bàn phường Bách Quang nằm trong xã Tân Quang, thị xã Sông Công, tỉnh Bắc Thái.

1. *Thống kê tình hình dân số và dân tộc các xã trong tỉnh Thái Nguyên sau giảm tô, cải cách ruộng đất*, lưu tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

Kỳ họp thứ 10 ngày 6/11/1996, Quốc hội khóa IX nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phê chuẩn việc chia tỉnh Bắc Thái thành 2 tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn và chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/1/1997. Phường Bách Quang thuộc xã Tân Quang, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 13/1/2011, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 05/NQ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, xã Tân Quang được chia tách thành 2 đơn vị hành chính là xã Tân Quang và phường Bách Quang. Từ đây, phường Bách Quang trở thành đơn vị hành chính thuộc thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Thực hiện Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 ngày 15/5/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thị xã Sông Công được nâng cấp lên thành phố Sông Công. Như vậy, phường Bách Quang là đơn vị hành chính thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên và ổn định đến ngày nay.

II. Con người, truyền thống

Trải qua quá trình khai làng, lập xóm, dân số của phường Bách Quang ngày nay có sự thay đổi. Nếu như trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, xã Niệm Quang có khoảng 1.600 người (chủ yếu là dân tộc Kinh ở các tỉnh đồng bằng do không chịu được áp bức, bóc lột của thực dân Pháp và phong kiến lên sinh sống) thì sau cải cách ruộng đất năm 1954, số dân của xã đã đạt 2.170 người với 429 hộ. Trong những năm 1965 - 1966, 30 hộ từ xã Vĩnh

Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên lên xây dựng kinh tế tại xã Tân Quang. Với việc gia tăng dân số cơ học và gia tăng dân số tự nhiên, đến ngày 1/10/1968, xã Tân Quang đã có 2.997 người. Năm 1979, xã Tân Quang có số dân là 4.106 người¹. Trong năm 1981, xã Tân Quang đón nhận 121 hộ thuộc tiểu khu Tân Thành, thành phố Thái Nguyên. Khi thành lập vào năm 2011, phường Bách Quang có số dân là 5.085 người với 1.143 hộ, cư trú tại 13 tổ dân phố là Khu Yên, Làng Mới, Quang Minh, Làng Sấn, Đồi, Mỏ Chè, La Đình, Cầu Gáo, La Chám, Dọc Dài, Chương Lương, Cầu Sắt, Tân Dương². Theo Quyết định số 2519/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công, cuối năm 2011, tổ dân phố Bình Minh được thành lập. Đến tháng 5/2019, dân số của phường Bách Quang là 5.765 người với 1.502 hộ sinh sống tại 14 tổ dân phố. Dân cư phường Bách Quang thuộc 4 dân tộc là Kinh, Tày, Nùng, Thái, trong đó đa số là người Kinh. Các dòng họ lớn gồm họ Dương, Nguyễn, Vũ, Hà, Bùi...

Trên địa bàn phường Bách Quang có một số cơ sở thờ tự, trong đó tiêu biểu nhất là đình, chùa Bách Quang nằm trên tổ dân phố Làng Mới. Đình, chùa Bách Quang được xây dựng từ thế kỷ thứ XV, mang đặc trưng kiến trúc nghệ thuật theo lối “tiền thần, hậu phật” (phía trước

1. Tài liệu lưu trữ tại Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Bắc Thái.

2. *Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 1/4/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công “Về việc thành lập tổ dân phố thuộc phường Bách Quang, thị xã Sông Công”.*

thờ thần, phía sau thờ phật). Đình và chùa nằm chung trong khuôn viên với nhiều cây xanh, trên địa hình tương đối cao. Theo lời kể của các cụ cao tuổi, nơi đây từng là căn cứ của nghĩa quân Ông Lão đánh giặc Minh. Đầu năm 1946, tại chùa diễn ra sự kiện thành lập Chi bộ Bách Quang. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, thực hiện chủ trương “tiêu thổ kháng chiến” của Đảng, nhân dân Bách Quang đã phá bỏ đình, chùa. Năm 1990, Ni trưởng Thích Đàm Hình vận động nhân dân quyên góp tiền để tu bổ, nâng cấp lại chùa Bách Quang. Hiện nay, đình, chùa Bách Quang được tôn tạo khang trang, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân địa phương. Ngày 21/7/2014, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 1575/QĐ-UBND, quyết định xếp hạng chùa Bách Quang là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh.

Nhân dân Bách Quang có đức tính cần cù, chịu thương chịu khó để làm ra hạt lúa, củ khoai... Trong mọi hoàn cảnh, nhân dân Bách Quang luôn đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và sinh hoạt. Cùng với quá trình lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ quê hương, đất nước, nhân dân Bách Quang đã gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Mỗi khi kẻ thù xâm lăng, với lòng yêu nước nồng nàn, mỗi người con Bách Quang lại không ngại gian khổ, hy sinh lên đường chiến đấu, bảo vệ vững chắc toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Ngày 1/9/1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Với việc ký kết một loạt hòa ước, hiệp ước vào các năm 1862, 1874, 1883 và 1884, triều đình nhà Nguyễn từng bước thỏa hiệp và dâng nước ta cho thực dân Pháp.

Thực dân Pháp huy động quân bắt đầu đánh chiếm thành Thái Nguyên từ ngày 19/3/1884. Chúng đã vấp phải sự kháng cự quyết liệt của binh lính triều đình và nhân dân Thái Nguyên do Nguyễn Quang Khoáng chỉ huy. Do ưu thế vượt trội về binh lực, hỏa lực, quân Pháp đã chiếm được thành Thái Nguyên. Tuy nhiên đến ngày 21/3/1884, quân Pháp buộc phải rút khỏi thành Thái Nguyên về Bắc Ninh do liên tục bị quân triều đình nhà Nguyễn tiến đánh.

Mặc dù đã buộc phải rút chạy song thực dân Pháp vẫn chưa từ bỏ mưu đồ đánh chiếm thành Thái Nguyên. Ngày 15/4/1884, Thiếu tá Rây-gát chỉ huy 2 đại đội lính thủy đánh bộ và một số binh lính người Việt từ Đa Phúc tấn công đánh chiếm Cải Đan (lúc đó thuộc tổng Ý Na, huyện Phú Lương, phủ Tông Hóa), từ đó tiến đánh thành Thái Nguyên. Sau lần rút chạy thứ hai ngày 19/4/1884, thực dân Pháp chính thức chiếm đóng thành Thái Nguyên từ tháng 5/1884.

Khi đô hộ trên đất nước Việt Nam nói chung và địa bàn tỉnh Thái Nguyên nói riêng, thực dân Pháp ra sức

ơ vét, bóc lột nhân dân về mặt kinh tế; đè nén về chính trị; đàn áp kết hợp với dụ dỗ, mua chuộc những người dám đứng lên đấu tranh.

Về kinh tế, từ năm 1913 đến năm 1923, 518ha đất của nhân dân xã Niệm Quang đã bị 2 tên địa chủ người Pháp là Rây nô (Reynaud) và Képlê (Keppler) chiếm đoạt để lập đồn điền Sơn Cốt; 93ha còn lại đều nằm trong tay địa chủ người Việt¹.

Chính quyền thực dân, phong kiến bắt nhân dân ta đóng nhiều thứ thuế vô lý, nhất là thuế thân. Đây là loại thuế tất cả nam giới từ 18 đến 60 tuổi đều phải đóng. Định mức thuế thân phổ biến mỗi suất đinh phải đóng là 2,5 đồng (tương đương 1 tạ thóc lúc bấy giờ) song hầu hết người dân đều phải nộp với mức cao hơn, có thời điểm là 2,9 đồng. Ngoài thuế thân, nhân dân xã Niệm Quang còn phải đóng thuế ruộng cho chính quyền tay sai. Tính từ năm 1897, mỗi gia đình xã Niệm Quang phải đóng 1,5 đồng cho 1 mẫu ruộng hạng nhất, 1,1 đồng cho 1 mẫu ruộng hạng nhì và 0,8 đồng cho 1 mẫu ruộng hạng ba.

Để cai trị lâu dài nhân dân Việt Nam, thực dân Pháp vừa tìm mọi cách ngăn chặn, bóp nghẹt những yếu tố văn hóa tiến bộ, vừa cổ súy cho mê tín dị đoan, hủ tục; thực hiện chính sách “ngu dân” khiến cho trên 95% người dân

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.25

mù chữ. Khi bị bệnh, ốm đau hay sinh nở, nhân dân xã Niệm Quang hầu như không được chữa trị tại bệnh xá, nhà thương mà chỉ biết chữa trị theo kinh nghiệm dân gian. Các bệnh kiết lỵ, đau mắt đỏ, sốt rét... luôn thường trực đe dọa sức khỏe người dân.

Phải chịu muôn vàn cực khổ, mâu thuẫn giữa nhân dân xã Niệm Quang với chính quyền thực dân, phong kiến ngày càng dâng cao. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào cách mạng ở xã Niệm Quang từng bước phát triển.

Đầu năm 1941, tại thôn Bá Vân, xã Bá Vân (nay thuộc xã Bình Sơn), thực dân Pháp đã xây dựng “trại tập trung những người lao động đặc biệt”¹ (thường gọi là Căng Bá Vân). Bị kìm kẹp, kiểm soát gắt gao nhưng những người tù nơi đây luôn nung nấu ngọn lửa căm thù giặc. Từ trong thực tiễn đấu tranh chống thực dân Pháp, Chi bộ Căng Bá Vân được thành lập vào tháng 6/1942, có sự lan tỏa và ảnh hưởng tích cực tới phong trào cách mạng trong vùng.

Từ tháng 8/1942, Xứ ủy Bắc Kỳ chỉ đạo trực tiếp Chi bộ Căng Bá Vân, cử đồng chí Nguyễn Trọng Tĩnh làm phái viên bí mật trực tiếp truyền đạt chủ trương của Xứ ủy đến các đảng viên của Chi bộ Căng Bá Vân. Từ ảnh

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.26.

hưởng của Chi bộ, cơ sở cách mạng ở xã Bá Xuyên đã phát triển đến hàng chục người và dần lan rộng tới các xã xung quanh.

Phát huy sức mạnh của tuổi trẻ trong đấu tranh cách mạng, Thanh niên Cứu quốc xã Niệm Quang được thành lập vào đầu năm 1943¹, có nhiệm vụ liên lạc giữa Trung ương với Cánh Bá Vân và liên lạc đưa cán bộ dưới xuôi lên vùng tự do. Trải qua các phong trào, Thanh niên Cứu quốc xã Niệm Quang đã trưởng thành nhanh chóng, có thể độc lập xử lý các nhiệm vụ dù trong khó khăn.

Đầu năm 1944, nhân dân xã Niệm Quang và nhân dân các xã lân cận được Chi bộ Cánh Bá Vân lãnh đạo đã đứng lên đấu tranh với âm mưu cướp đất mở rộng đồn điền Sơn Cốt của tên địa chủ Pháp Râyô². Được thực dân dung túng, tên điền chủ này đã áp ủ âm mưu đuổi các tá điền ở trong vùng để nhận nông dân ở các vùng khác. Trước mưu đồ thâm độc đó, Chi bộ Cánh Bá Vân giao đồng chí Hà Kế Tấn lãnh đạo tá điền ở xã Niệm Quang và các xã lân cận công khai phản đối, tổ chức lãn công ở tất cả các ấp, trại. Sự đoàn kết đó đã tạo nên sức mạnh to lớn, làm thất bại hoàn toàn âm mưu của địa chủ Pháp. Phát huy thắng lợi trên, nhân dân xã Niệm

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003, tr.117.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.32.

Quang tiếp tục đấu tranh đòi khất nợ, chống tăng thuế, chống lạm thu; đấu tranh chống gian dối trong việc tính tô, thuế của bọn cai, ký và quản lý đồn điền.

Được giác ngộ đường lối của Đảng, nhiều gia đình ở xã Niệm Quang không sợ bị kẻ thù khủng bố, bắt giam, đã nuôi giấu cán bộ cách mạng. Tiêu biểu là gia đình ông Vũ Văn Chàng (xóm Mỏ Chè), gia đình bà Dương Thị Thoa (xóm Cầu Gáo), gia đình ông Dương Ngọc Quyên (xóm Cầu Gáo), gia đình ông Dương Văn Trần (xóm La Chám) và gia đình bà Dương Thị Nhuận (xóm Chương Lương)¹.

Tháng 6/1944, tại Bến Bùn bên bờ sông Công (nay thuộc địa phận xã Bá Xuyên), Chi bộ Căng Bá Vân triệu tập hội nghị cán bộ cơ sở, trong đó có cán bộ xã Niệm Quang. Các cán bộ tham dự hội nghị đã sôi nổi thảo luận một số nhiệm vụ cơ bản của cách mạng trong thời gian trước mắt. Trên cơ sở phương hướng do hội nghị đề ra, cán bộ cách mạng xã Niệm Quang đã nhanh chóng triển khai tại địa phương.

Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, so với các xã trong tổng, xã Niệm Quang đã sớm xây dựng được lực lượng tự vệ chiến đấu². Các đồng chí sớm giác ngộ và tích cực gia nhập tự vệ như các đồng chí Dương Thái Ninh, Dương Ngọc Quyên (xóm Cầu Gáo)... Dưới sự chỉ đạo của

1. Cả 5 gia đình đều được Nhà nước tặng Bằng có công với nước.

2. Do tài liệu thành văn lưu trữ không đầy đủ nên Ban sưu tầm chưa xác minh được thời gian chính xác thành lập lực lượng tự vệ xã Niệm Quang.

Chi bộ Căng Bá Vân, các chiến sĩ tự vệ xã Niệm Quang hăng hái luyện tập các bài quân sự đơn giản; chuẩn bị vũ khí (dao, gậy gộc, mã tấu) chờ ngày khởi nghĩa. Năm 1944, Chi bộ Căng Bá Vân giao tiểu đội tự vệ xã Niệm Quang cùng với lực lượng tự vệ các xã lân cận nhiệm vụ bảo vệ tuyến đường từ Phúc Thuận (huyện Phổ Yên) sang Đại Từ, Núi Hồng.

Ngày 22/8/1944, Chi bộ Căng Bá Vân tổ chức cho 8 đồng chí vượt ngục thành công. Sau khi thoát khỏi sự giam giữ của kẻ thù, các đồng chí đã trở về ATK2 và được Trung ương phân công về các địa phương, thâm nhập vào quần chúng, tiếp tục vai trò chỉ đạo đối với cách mạng.

Cuối năm 1944, những tù nhân còn lại của Căng Bá Vân bị thực dân Pháp đưa về giam giữ tại các nhà tù ở Thái Nguyên, Hỏa Lò, Sơn La, Phú Thọ... Một số cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ được lệnh rút đi nơi khác hoạt động, cách mạng ở xã Niệm Quang nói riêng và cách mạng trong vùng nói chung gặp khó khăn nhất định. Trước tình hình đó, lực lượng cách mạng ở Niệm Quang đi vào hoạt động bí mật, phân tán tổ chức thành nhóm nhỏ để tránh mũi tấn công của kẻ thù. Bên cạnh đó, do có nền tảng vững chắc từ trước nên cách mạng ở xã Niệm Quang đã nhanh chóng vượt qua khó khăn này; các tổ chức Cứu quốc, tự vệ của xã vẫn hăng hái hoạt động, chuẩn bị cho giành chính quyền.

Đêm 9/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng triệu

tập Hội nghị mở rộng tại Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh. Khi Ban Thường vụ Trung ương Đảng đang họp thì phát xít Nhật đảo chính Pháp. Trên cơ sở phân tích tình hình và chỉ rõ kẻ thù chính của nhân dân ta là phát xít Nhật, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định thay đổi khẩu hiệu “*Đánh đuổi Nhật - Pháp*” bằng khẩu hiệu “*Đánh đuổi phát xít Nhật*”. Kết thúc Hội nghị ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”, đồng thời phát động cao trào chống Nhật cứu nước làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa. Từ đây, không khí giành chính quyền sục sôi ở xã Niệm Quang. Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đáp ứng yêu cầu của cách mạng, đồng chí Minh Đức, Ngọc Lan, Trịnh Thị Tâm, Nguyễn Thị Thuận lần lượt được Xứ ủy Bắc Kỳ cử đến chỉ đạo phong trào tại xã Niệm Quang và các xã lân cận. Bên cạnh đó, các đồng chí Ngô Thanh Vân, Ngô, Trường Sinh, Long Sơn cũng có sự chỉ đạo sát sao đối với cách mạng tại xã Niệm Quang.

Cuối tháng 4/1945, Ban Chấp hành Việt Minh xã Niệm Quang được kiện toàn¹. Lực lượng tự vệ xã Niệm Quang không ngừng được bổ sung về số lượng, nâng cao về khả năng chiến đấu. Tổ Thanh niên Cứu quốc đồng thời là lực lượng tự vệ; mỗi hội viên Thanh niên Cứu quốc trở

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.38.

thành chiến sĩ tự vệ. Từ tháng 3 đến tháng 4/1945, lực lượng tự vệ xã Niệm Quang tham dự 3 lớp học tại xã Bá Xuyên, xóm Bình Định (xã Tân Cương) và xóm Cầu Gáo (xã Niệm Quang)¹. Trong tháng 5/1945, xã Niệm Quang có 40 chiến sĩ tự vệ được biên chế thành 5 tiểu đội ở Cầu Gáo, Mỏ Chè, Tân Yên, Làng Mới và một phần xóm Thuần Lang (lúc đó thuộc Phú Bình nhưng cách mạng được gây dựng và phát triển từ Niệm Quang).

Tháng 5/1945, một cuộc họp lớn bàn việc chống thuế được triệu tập tại xã Bá Xuyên thu hút đại biểu các xã ở khu vực Tây Nam huyện Đông Hỷ, trong đó có xã Niệm Quang². Ban Chấp hành Việt Minh xã Niệm Quang đã lựa chọn xóm Cầu Gáo (nơi có phong trào cách mạng phát triển mạnh nhất, có địa thế thuận lợi) làm căn cứ và trở thành làng chiến đấu của xã. Tại đây, các chiến sĩ tự vệ Cứu quốc tuần tra, kiểm soát chặt chẽ, không cho người lạ mặt vào xóm. Mọi thông tin về cách mạng được giữ kín trước tai mắt mật thám của phát xít Nhật.

Dưới sự lãnh đạo của các đồng chí Trịnh Thị Tâm, Đào Văn Long, khí thế và tinh thần cách mạng của nhân dân xã Niệm Quang dâng cao³. Chính quyền tay sai của phát

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đông Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.38-39.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đông Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.40.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đông Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.40.

xít Nhật ở xã Niệm Quang đã hoàn toàn tê liệt, không dám có hành động chống lại nhân dân và hoàn toàn tan rã vào tháng 7/1945¹. Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Niệm Quang được thành lập do ông Dương Tiến Bình (xóm Dọc Dài) làm Chủ tịch, ông Dương Văn Cốc (xóm Mỏ Chè) làm Phó Chủ tịch. Cũng từ đây, xã Niệm Quang được đổi tên thành xã Bách Quang.

Đêm 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa ban hành “*Quân lệnh số 1*” hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa trong cả nước. Ngày 14/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng khai mạc tại Tân Trào, Sơn Dương, Tuyên Quang. Hội nghị phát động Tổng khởi nghĩa và quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền.

Ngày 16/8/1945, Đại hội quốc dân tổ chức tại Tân Trào (tỉnh Tuyên Quang) thông qua “*10 chính sách lớn của Việt Minh*” và bầu ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Người đã gửi thư kêu gọi đồng bào toàn quốc đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền.

Hưởng ứng lệnh tổng khởi nghĩa, lực lượng tự vệ xã Bách Quang tích cực tham gia đấu tranh ở những địa bàn khác trong tỉnh như: phối hợp với lực lượng tự vệ Phú

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, tr.40.

Bình, Cam Giá bao vây đồn điền Gia Sàng đêm 19/8/1945; phối hợp cùng với Quân giải phóng giành chính quyền tại thị xã Thái Nguyên ngày 20/8/1945¹.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, cách mạng ở xã Bách Quang có nhiều thuận lợi cơ bản. Quần chúng nhân dân trở thành người làm chủ, được hưởng thành quả của cách mạng nên một lòng một dạ tin theo Đảng xây dựng và bảo vệ chế độ mới; lực lượng tự vệ đảm bảo về số lượng, có khả năng đấu tranh với kẻ thù. Tuy nhiên, xã Bách Quang cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Trình độ sản xuất thấp, tình trạng đói kém diễn ra ở tất cả các xóm; đại đa số người dân mù chữ; hủ tục, mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội nặng nề và phức tạp; nhiều phần tử chống đối luôn ấp ủ mưu đồ chống phá chính quyền non trẻ. Dưới sự điều hành của Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời, sự chỉ đạo sát sao của cán bộ huyện Đồng Hỷ, nhân dân xã Bách Quang quyết tâm vượt qua thách thức, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng.

Để chuẩn bị cho ngày bầu cử Quốc hội khóa I, chính quyền cách mạng xã Bách Quang đã phân công cho từng đồng chí đi tuyên truyền, vận động nhân dân đi bầu cử; chỉ đạo tự vệ đảm bảo tốt an ninh trong ngày trọng đại này. Theo đúng kế hoạch của tỉnh Thái Nguyên, ngày

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.42.

23/12/1945¹, trên 90% cử tri xã Bách Quang đi bầu cử Quốc hội khóa I, góp phần vào kết quả chung của huyện, tỉnh.

Trước tình trạng thiếu đói trong nhân dân, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời và Mặt trận Việt Minh xã đã vận động nhân dân đóng góp được hàng trăm ki-lô-gam gạo, giúp nhiều người vượt qua được hoàn cảnh thiếu đói. Về căn bản và lâu dài, để giải quyết nạn đói, chính quyền cách mạng còn phát động nhân dân tăng gia sản xuất, khai hoang, phục hóa thêm hàng chục mẫu đất. Các gia đình trước hết trồng rau màu ngắn ngày, trồng lúa và một số cây lương thực khác. Một số hộ không có hoặc có ít ruộng được chính quyền chia một phần ruộng công để canh tác. Những biện pháp trên phát huy hiệu quả, sản xuất dần phục hồi, nạn đói bị đẩy lùi.

Cuối năm 1945, Ban Bình dân học vụ xã Bách Quang được thành lập do ông Trần Văn Mộc làm Trưởng ban đảm nhiệm công tác xóa mù chữ trong nhân dân. Lúc này, xã Bách Quang chưa có trường, lớp phục vụ cho bình dân học vụ mà học tại đình, chùa, nhà dân. Các ông Nguyễn Văn Muôn, Nguyễn Vũ Tiệp, Dương Văn Phi, Dương Văn Nga, Vũ Văn Bỏ... là những người đầu tiên

1. Theo chủ trương của Trung ương Đảng, thời gian diễn ra cuộc Tổng tuyển cử là ngày 23/12/1945. Tuy nhiên, do sự chống phá của kẻ thù cũng như để có sự chuẩn bị tốt hơn, đảm bảo thắng lợi, Trung ương đã quyết định lùi thời gian Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946. Tỉnh Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn nên vẫn tổ chức cho cử tri trong tỉnh đi bầu cử vào ngày 23/12/1945.

tại xã Bách Quang làm giáo viên xóa mù chữ. Ban Bình dân học vụ đã động viên được cả người già, trẻ nhỏ, nam nữ thanh niên tham gia học chữ. Do ban ngày phải lao động nên nhân dân chủ yếu học buổi tối, các hộ gần nhau lập thành một nhóm. Chỉ trong thời gian ngắn, hàng trăm người đã thoát khỏi mù chữ.

Xóa bỏ tàn dư, vết tích lạc hậu về văn hóa dưới chế độ thực dân, phong kiến, đồng thời xây dựng từng bước đời sống mới được Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Bách Quang bước đầu coi trọng. Tuy nhiên, các tình trạng ma to, cưới lớn, bói toán còn phổ biến.

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, quân đội Tưởng Giới Thạch mang danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp quân Nhật đã ồ ạt tràn vào miền Bắc Việt Nam (phía Bắc vĩ tuyến 16). Theo sau quân Tưởng là bè lũ Việt Quốc, Việt Cách. Mặc dù quân Trung Hoa Dân quốc không đi qua địa bàn xã Bách Quang song chính quyền xã vẫn tuyên truyền nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác trước mưu đồ thâm độc của kẻ thù; chỉ đạo tự vệ đảm bảo an ninh, trấn áp kịp thời những kẻ gây rối. Nhờ vậy từ tháng 9 đến tháng 12/1945, an ninh của xã Bách Quang cơ bản ổn định, nhân dân yên tâm phục hồi sản xuất, xây dựng đời sống mới.

Trước những diễn biến mới của tình hình trong nước, ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị “*Kháng chiến kiến quốc*”. Dưới sự lãnh đạo

của Ban Cán sự Đảng huyện Đông Hỷ (sau là Huyện ủy Đông Hỷ), Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Bách Quang tăng cường chỉ đạo lực lượng tự vệ sắm sửa vũ khí, luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu với quân thù.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân xã Bách Quang đã được sống tự do, được làm chủ bản thân và đất nước. Mặc dù cuộc sống còn nhiều thiếu thốn song nhân dân Bách Quang đã hết lòng ủng hộ Chính phủ lâm thời về vật chất và tinh thần. Đây là nền tảng để khi Chi bộ Đảng ra đời lãnh đạo nhân dân địa phương đạt được những thành tích vẻ vang hơn.

Chương I

CHI BỘ ĐẢNG XÃ

TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN

CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC

(Giai đoạn 1946 - 1954)

I. Chi bộ Đảng ra đời, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc (1946 - 1950)

Trong giai đoạn cách mạng mới, việc thành lập tổ chức Đảng là yêu cầu, nhiệm vụ cấp thiết. Từ tháng 11/1945, đồng chí Dương Thái Ninh (xóm Cầu Gáo) được đồng chí Trường Sinh - cán bộ Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ tuyên bố kết nạp vào Đảng, trở thành đảng viên đầu tiên của Bách Quang. Tháng 1/1946, tại chùa Bách Quang, Chi bộ Bách Quang được thành lập với 7 đảng viên, do đồng chí Trường Sinh làm Bí thư Chi bộ¹. Sự thành lập Chi bộ xã là dấu mốc quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng của địa phương. Từ đây, Chi bộ Đảng là tổ chức thực hiện vai trò lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt tại xã Bách Quang.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.52.

Do tư liệu không đầy đủ nên chúng tôi chưa sưu tầm được tên các đảng viên đầu tiên của Chi bộ Bách Quang.

Cũng trong đầu năm 1946, xã Bách Quang sáp nhập với xã Bá Xuyên thành xã Tân Lộc. Chi bộ Tân Lộc do đồng chí Trường Sinh làm Bí thư.

Sau khi được thành lập, Chi bộ, chính quyền xã lãnh đạo công tác chuẩn bị bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp (tỉnh và xã). Tháng 2/1946, cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân được diễn ra với trên 90% cử tri đi bầu cử. Sau đó, Hội đồng Nhân dân bầu Ủy ban Hành chính, trong đó ông Dương Văn Cốc (xóm Mỏ Chè) làm Chủ tịch, ông Đồng Văn Chuyên (người phường Lương Châu ngày nay) làm Phó Chủ tịch.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, Ủy ban Hành chính xã, các công tác như sản xuất, bình dân học vụ, củng cố đội tự vệ vũ trang được tiến hành tích cực. Đến cuối năm 1946, xã Tân Lộc đã xây dựng được 1 trung đội tự vệ do đồng chí Dương Văn Lạc - Ủy viên Quân sự phụ trách, mỗi thôn đã có 1 - 2 tiểu đội tự vệ.

Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam luôn khát khao hòa bình, giải quyết mối quan hệ Việt - Pháp bằng con đường đối thoại. Đối lập với thiện chí của ta, thực dân Pháp vẫn nuôi dã tâm và có nhiều hành động nhằm xâm chiếm và đô hộ lâu dài nước ta một lần nữa. Trước yêu cầu cấp bách của lịch sử, trong 2 ngày 18 và ngày 19/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp, đã quyết định phát động toàn quốc kháng chiến. Tối ngày

19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*”, hiệu triệu toàn thể nhân dân đứng lên bảo vệ Tổ quốc.

Bước sang năm 1947, nhân dân Tân Lộc cùng đồng bào các dân tộc tỉnh Thái Nguyên bắt tay thực hiện nhiệm vụ mới, quyết tâm bảo vệ an toàn trung tâm căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, đánh bại mọi mưu đồ của thực dân Pháp.

Đầu năm 1947, xã Tân Lộc đón 40 hộ ở vùng Hưng Yên, Hà Đông, Sơn Tây lên tản cư tại 2 xóm Đông Tiến và La Doan. Ủy ban Tiếp cư xã được thành lập do đồng chí Dương Văn Xưa làm Chủ nhiệm. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Ủy ban Tiếp cư vận động nhân dân xóm Đông Tiến và La Doan giúp đỡ đồng bào tản cư về lương thực, thực phẩm, nhà ở... Chính quyền xã cũng hỗ trợ đồng bào Hưng Yên, Hà Đông, Sơn Tây tản cư đến địa phương về đất canh tác. Nhờ đó, cuộc sống của nhân dân tản cư từng bước ổn định.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Chi bộ và chính quyền xã Tân Lộc lãnh đạo nhân dân tiến hành “*tiêu thổ kháng chiến*”. Đội Tiêu thổ của xã được thành lập đóng vai trò nòng cốt trong nhiệm vụ tháo dỡ nhà cửa, phá cầu cống... Trên đường số 3, nhân dân và dân quân, du kích xã cùng với nhân dân các xã lân cận đào hố ngăn chặn xe cơ giới của địch.

Với chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh”, thực dân Pháp quyết định mở cuộc tấn công quy mô lớn lên Việt Bắc nhằm phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt phần lớn quân chủ lực của ta, khóa chặt biên giới Việt - Trung, giành phần thắng và nhanh chóng kết thúc chiến tranh. Ngày 7/10/1947, chúng huy động lực lượng lớn ồ ạt tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, quân dân ta đánh nhiều trận, khiến quân Pháp liên tiếp thất bại về quân sự. Đến trung tuần tháng 12/1947, quân Pháp buộc phải rút lui dần về Hà Nội.

Sau khi thực dân Pháp rút đi, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, xã Tân Lộc đã củng cố lực lượng dân quân, du kích để sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống; đẩy mạnh sản xuất, đẩy lùi mê tín dị đoan, xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân, đẩy mạnh hoạt động giáo dục.

Tháng 4/1949, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, xã Tân Lộc tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân 2 cấp. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân bầu ra Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã do đồng chí Dương Văn Xưa (xóm Làng Mới) làm Chủ tịch. Sau bầu cử Hội đồng Nhân dân, xã Tân Lộc đổi tên thành xã Tân Quang; đồng chí Dương Ngọc Chác (xóm Cầu Gáo) làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Xưa làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính.

Đầu năm 1950, thực dân Pháp sử dụng máy bay ném bom xuống các xóm Sơn Mỹ¹, Làng Cả và Bài Lài, đồng thời dùng súng bắn xuống Làng Sắn, La Đình, khiến 5 người chết, 20 nóc nhà bị cháy, 2 tấn thóc và nhiều vật dụng khác bị phá hủy.

Cuối tháng 9/1950, thực dân Pháp mở cuộc hành quân Phô-cơ, huy động 3.000 quân tấn công vào địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, Chi bộ và chính quyền xã Tân Quang đã họp bàn để vạch ra kế hoạch đối phó với cuộc tấn công này của địch nếu chúng tấn công vào địa bàn xã. Ngày 1/10/1950, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và chính quyền, lực lượng du kích Tân Quang phục kích tấn công địch khiến 1 tên phải bỏ mạng và nhiều tên khác bị thương. Sau những phút ban đầu rối loạn, quân Pháp ổn định đội hình, củng cố lực lượng, lập chốt ở trên đồi Tích Lương (nay thuộc phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên) và gò Trọ (xã Tân Quang).

Tiếp đó, ngày 2/10/1950, thực dân Pháp đã đưa quân vào xã càn quét, giết hại 1 người dân (ông Dương Văn Chàng xóm Cầu Gáo) và bắt đi 3 người (các ông Nguyễn Văn Lái, Dương Văn Hằng, Dương Quốc Đồng xóm Cầu Gáo). Trong trận này, dân quân, du kích địa phương đã

1. Xóm Sơn Mỹ tương đương với xóm Tân Mỹ 1, Tân Mỹ 2, Tân Mỹ 3 (xã Tân Quang) ngày nay.

chiến đấu dũng cảm, có 4 du kích hy sinh (các đồng chí Dương Văn Lâm (tức Khánh) - Xã đội trưởng, Dương Văn Toàn, Dương Văn Hậu xóm Cầu Gáo và Dương Văn Cần xóm Làng Sấn), 1 du kích bị thương (đồng chí Hà Văn Giới xóm Làng Sấn). Tới ngày 6/10/1950, 4 trung đội địch tấn công vào xã hòng truy lùng, tiêu diệt cán bộ và đập tắt ý chí kháng chiến của nhân dân địa phương.

Trước những tội ác liên tiếp của thực dân Pháp, theo kế hoạch đã được vạch ra, Chi bộ và chính quyền xã Tân Quang lãnh đạo dân quân, du kích quyết tâm đánh địch; phối hợp với dân quân, du kích một số xã lân cận tổ chức phục kích, chặn đánh địch trên đường chúng từ Vân Dương đến Phi Đơn (ngày 9/10/1950). Sau hơn 10 ngày lùng sục, càn quét, cuộc hành quân Phô-cơ của thực dân Pháp đánh lên Thái Nguyên không đạt được mục tiêu, lại bị thiệt hại nặng nề. Từ ngày 10/10/1950, quân Pháp phải rút dần về Hà Nội.

Thấm nhuần đường lối kháng chiến kiến quốc của Đảng, bên cạnh lãnh đạo chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, Chi bộ xã còn chú trọng đến lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất. Ngoài lúa, nhân dân trong xã còn trồng sắn, khoai lang, lạc. Một số con mương nhỏ, đập chắn nước đã được bà con nhân dân xây dựng. Tuy nhiên, diện tích trồng lúa 2 vụ còn hạn chế, năng suất thóc chưa cao, nhiều gia đình vẫn rơi vào cảnh thiếu đói. Chăn nuôi của

xã trong giai đoạn này vẫn còn nhỏ lẻ, bình quân mỗi gia đình nuôi từ 5 - 7 con gia cầm, 1 con lợn. Mặc dù vậy, nhiều hộ chưa chú trọng xây dựng chuồng trại cho gia súc.

Đẩy lùi mê tín dị đoan, xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân là nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã. Những hiện tượng cúng bái, xem bói, ma to, cưới lớn bị bài trừ. Cán bộ xã thường xuyên vận động nhân dân thực hành tiết kiệm, gìn giữ các nét đẹp trong truyền thống văn hóa quê hương, đất nước. Trong giáo dục, phong trào bình dân học vụ được duy trì và có bước phát triển so với những năm trước đó.

Trong những năm 1946 - 1950, bên cạnh lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc tại địa phương, Chi bộ còn đặc biệt quan tâm tới công tác xây dựng Đảng. Để kịp thời nắm bắt tình hình thế giới, trong nước cũng như chủ trương, đường lối kháng chiến của Đảng, Chi bộ đã tổ chức cho đảng viên học tập các chỉ thị của cấp trên, các tài liệu học tập như báo Cứu quốc, báo Sự thật, sách “Sửa đổi lối làm việc”, “Kháng chiến nhất định thắng lợi”. Nhờ học tập thường xuyên và sinh hoạt Chi bộ đều đặn nên đảng viên đã nắm bắt chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ, phát huy tính gương mẫu, đi đầu trong mọi phong trào ở địa phương. Những đồng chí có năng lực, phẩm chất, đạo đức tốt được cử đi học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị do huyện, tỉnh tổ

chức và được giao đảm nhiệm các công việc quan trọng. Trong thời gian đầu, Chi bộ gặp nhiều khó khăn, còn lúng túng trong công tác dân vận cũng như khâu lãnh đạo, chỉ đạo. Nhờ sự quan tâm của tỉnh, huyện, sự tham mưu, giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị sơ tán, nỗ lực của Chi bộ và từng đảng viên nên những hạn chế này dần dần khắc phục.

Thông qua các phong trào, nhiều quần chúng là người thuộc địa bàn Bách Quang đã được giác ngộ, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách và đứng trong hàng ngũ của Đảng như các đồng chí Dương Ngọc Quyên, Dương Văn Khánh, Dương Ngọc Chác (xóm Cầu Gáo), Vũ Văn Tống (xóm Mỏ Chè), Dương Quốc Chung (xóm Khu Yên), Phạm Đình Vân (xóm Chương Lương)... Theo thống kê đến tháng 12/1949, xã Tân Quang có 21 đảng viên thì đa số là người thuộc địa bàn phường Bách Quang ngày nay.

Trong những năm này, do nhiều đồng chí được điều động sang công tác khác nên Chi ủy xã có 6 lần thay đổi Bí thư. Sau khi đồng chí Trường Sinh chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Thế Đạt - cán bộ huyện được Huyện ủy Đồng Hỷ cử về làm Bí thư Chi bộ Bách Quang. Một thời gian ngắn sau, đồng chí Đạt tiếp tục được cử vào xây dựng Đảng ở Bình Sơn, đồng chí Vũ Văn Tống (xóm Mỏ Chè) giữ chức Bí thư Chi bộ. Tiếp theo đó, đồng chí

Dương Quốc Chung (xóm Khu Yên)¹ làm Bí thư Chi bộ từ tháng 9/1947 đến tháng 2/1948, đồng chí Dương Ngọc Quyên (xóm Cầu Gáo) làm Bí thư Chi bộ từ tháng 3/1948 đến tháng 6/1948, đồng chí Dương Ngọc Chác (xóm Cầu Gáo) làm Bí thư Chi bộ từ tháng 7/1948 đến tháng 5/1950 và đồng chí Dương Văn Ngọc (xóm Chương Lương) làm Bí thư Chi bộ từ tháng 6/1950.

II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1951 - 1954)

Từ năm 1951 đến năm 1954, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn có điều kiện phát triển hơn so với những năm trước. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân tập trung tu sửa hệ thống thủy lợi nhỏ; vừa cấy lúa vừa trồng sắn, ngô, khoai lang, rau màu để đảm bảo lương thực và có phần đóng góp nghĩa vụ. Mặc dù có bước tiến nhất định song trồng trọt của xã vẫn ở quy mô nhỏ, phân tán, năng suất bấp bênh, phụ thuộc lớn vào thời tiết. Chăn nuôi vẫn đóng vai trò thứ yếu so với trồng trọt.

Từ giữa năm 1951, theo kế hoạch của Huyện ủy Đồng

1. Đồng chí Dương Quốc Chung (tức Dương Văn Ái) trong cải cách ruộng đất năm 1954 bị quy sai là địa chủ, bị khai trừ khỏi Đảng. Sau sửa sai, đồng chí Dương Quốc Chung được hạ thành phần, khôi phục đảng tịch. Tuy nhiên, đồng chí Chung không nhận quyết định, không tham gia sinh hoạt Đảng. Do đó hiện nay tại Huyện ủy Đồng Hỷ hay Thành ủy Sông Công không còn lưu giữ được hồ sơ của đồng chí Dương Quốc Chung.

Hỷ, Chi bộ tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập về mục đích, ý nghĩa chính sách thuế nông nghiệp. Mặc dù có nhiều cố gắng trong công tác lãnh đạo của Chi bộ Đảng song năm 1952, xã không đạt định mức thuế huyện giao. Trước tình hình đó, Chi bộ lãnh đạo Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã tổ chức kê khai, đo đạc lại ruộng đất đối với các gia đình thối mất; tiếp tục tuyên truyền đến nhân dân về ý nghĩa to lớn của chính sách thuế nông nghiệp. Do vậy, trong kỳ thuế vụ hạ năm 1953, xã Tân Quang đã hoàn thành vượt định mức thuế được giao.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và chính quyền, nhân dân địa bàn Bách Quang đã không quản gian khổ, hy sinh tham gia dân công phục vụ các chiến dịch Hòa Bình (cuối năm 1951 - đầu năm 1952) và chiến dịch Tây Bắc (cuối năm 1952), tích cực vận chuyển lương thực, thực phẩm cho bộ đội; sửa chữa cầu đường bị Pháp ném bom để bộ đội ta di chuyển thuận lợi đến chiến trường.

Bên cạnh nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân tăng gia sản xuất, Chi bộ xã Tân Quang luôn chú trọng đến phát triển văn hóa, giáo dục và y tế. Những tàn dư lạc hậu về văn hóa của chế độ cũ bị hạn chế; cán bộ vận động các gia đình thực hiện đời sống mới tiết kiệm, lành mạnh. Nhiều gia đình đã không còn tổ chức ma to, cưới lớn; lễ hội được tổ chức trang nghiêm, vừa giữ gìn bản sắc lại

bớt tốn kém. Đội văn nghệ định kỳ biểu diễn phục vụ nhân dân hoặc trong các sự kiện chính trị quan trọng tại địa phương.

Giáo dục tiếp tục gặt hái được nhiều kết quả tích cực. Chi bộ xã lãnh đạo Ủy ban Kháng chiến Hành chính, các đoàn thể vận động nhân dân đi học xóa mù chữ và nâng cao sự hiểu biết. Từ năm 1951 đến năm 1954, phong trào bình dân học vụ giúp cho hàng trăm người dân địa bàn Bách Quang biết đọc, biết viết. Giáo dục phổ thông cũng có bước tiến mới. Một số lớp cấp I đã được tổ chức. Mặc dù các lớp học còn đơn sơ, đều là mái rạ, vách tranh nhưng thu hút được đông đảo con em trong xã theo học. Song song với đó, xã cũng tổ chức được các lớp học bổ túc văn hóa, từ đó trình độ của cán bộ, đảng viên được nâng cao, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của nhiệm vụ được giao.

Chi bộ lãnh đạo chính quyền không ngừng tuyên truyền đến nhân dân các biện pháp phòng bệnh đơn giản. Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Đồng Hỷ, cán bộ xã vận động nhân dân đóng góp tiền để lập tủ thuốc. Các cây thuốc nam được sử dụng để chữa trị cho nhân dân theo kinh nghiệm dân gian. Bên cạnh đó, các gia đình trong xã cũng có ý thức vệ sinh sạch sẽ trong nhà, đường làng ngõ xóm tốt hơn. Các bệnh như đau mắt đỏ, kiết lỵ, sốt rét giảm hơn so với trước đây.

Để lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra, Chi bộ luôn nhận thức tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Trong bối cảnh quân dân ta đang chuyển sang thế phản công và chủ động tiến công địch trên hầu khắp chiến trường, Chi bộ Đảng đã quán triệt đầy đủ, kịp thời đường lối của Đảng đến cán bộ, đảng viên. Từ đó, mỗi đảng viên càng tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo, ra sức hoàn thành nhiệm vụ được giao. Những đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu, vi phạm Điều lệ Đảng, chính sách của Nhà nước bị kiểm điểm hoặc kỷ luật đúng mức độ.

Chi bộ xã Tân Quang chú trọng bồi dưỡng các quần chúng ưu tú làm nguồn phát triển Đảng. Trong thời gian hơn 3 năm (1951 - 1954), một số quần chúng ưu tú (chủ yếu là quần chúng trong lực lượng dân quân, du kích) vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng, trong đó có các đồng chí thuộc địa bàn Bách Quang như: Dương Thị Nguyên (xóm Cầu Gáo), Dương Văn Chúc (xóm Đồi), Nguyễn Văn Phiến (xóm La Chám)...

Chi bộ còn tiến hành kiện toàn, củng cố đội ngũ lãnh đạo... Từ năm 1951 đến cuối năm 1953, chức danh Bí thư Chi bộ xã Tân Quang lần lượt là các đồng chí: Dương Văn Ngọc (đến tháng 12/1951), Dương Văn Cốc (1/1952 - 8/1953), Dương Ngọc Sắt (từ tháng 9/1953).

Để đưa chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn

đạt hiệu quả cao, Chi bộ xã luôn quan tâm đến củng cố và kiện toàn bộ máy chính quyền. Đảm nhiệm chức danh Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã lần lượt là các đồng chí: Dương Văn Giá (xóm Làng Mới) giữ chức đến tháng 8/1951, Dương Thái Ninh (xóm Cầu Gáo) giữ chức từ tháng 9/1951 đến tháng 2/1953, Dương Văn Cốc (xóm Mỏ Chè) giữ chức từ tháng 3/1953 đến tháng 12/1953 và Phạm Huy Phách giữ chức từ tháng 1/1954. Trong điều kiện khó khăn nhưng Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Tân Quang đã có nhiều nỗ lực, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Từ ngày 25/8 đến ngày 20/10/1953, công tác giảm tô triệt để được tiến hành ở xã Tân Quang. Đội giảm tô được cử về xã do ông Vân làm Đội trưởng và ông Mạc Văn Mơ làm Đội phó. Đội tiến hành phân loại và quy thành phần giai cấp. Kết quả, Đội giảm tô đã quy 8 địa chủ, 4 phú nông và 10 trung nông¹. Dựa vào quần chúng, Đội giảm tô đã yêu cầu tất cả địa chủ, phú nông giảm tô 25% cho nông dân.

Cuối năm 1953, trước khi bước vào cải cách ruộng đất, xã Tân Quang được chia tách thành xã Tân Quang và xã Thành Công, trong đó xã Tân Quang bao gồm 2 thôn Tân

1. Hồ sơ danh sách địa chủ 17 xã của các huyện Đại Từ, Định Hóa, Đông Hy, Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên, tập 112, hồ sơ 1223, phòng UBHC tỉnh Thái Nguyên 1950 - 1965. Lưu tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

Yên và Niệm Công. Địa bàn phường Bách Quang ngày nay thuộc thôn Niệm Công. Sau điều chỉnh địa giới hành chính, các tổ chức, cơ quan của xã từng bước được kiện toàn. Chi bộ xã Tân Quang (do đồng chí Dương Ngọc Sắt, người xóm Cầu Sắt làm Bí thư Chi bộ) có 27 đảng viên sinh hoạt tại 4 tổ Đảng, trong đó địa bàn Bách Quang ngày nay có 24 đảng viên, sinh hoạt trong 3 tổ Đảng:

- Tổ Đảng Làng Mới gồm các xóm Làng Mới, Cầu Sắt, Chương Lương, Làng Vai, do đồng chí Dương Văn Đồng (xóm Làng Vai, nay là tổ dân phố Quang Minh) làm Tổ trưởng.

- Tổ Đảng Khu Yên gồm các xóm Khu Yên, La Doan, La Chưỡng, do đồng chí Dương Đức Định (xóm Khu Yên) làm Tổ trưởng.

- Tổ Đảng Cầu Gáo gồm các xóm Cầu Gáo, Dọc Dài, La Chám do đồng chí Dương Văn Hằng (xóm Dọc Dài) làm Tổ trưởng.

Về bộ máy chính quyền, đồng chí Dương Văn Cốc (xóm Mỏ Chè) làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã.

Từ thời điểm này, Chi bộ xã Tân Quang tiếp tục gánh vác sứ mệnh lãnh đạo nhân dân phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị đặt ra, trước mắt là huy động sự đóng góp về sức người và sức của cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc.

Cuối tháng 9/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp thông qua chủ trương chiến lược trong đông xuân 1953 - 1954. Tháng 12/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp thông qua kế hoạch tác chiến mùa xuân năm 1954 của Tổng Quân ủy và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Ngày 13/3/1954, quân ta chính thức mở chiến dịch tấn công tập đoàn cứ điểm của địch tại Điện Biên Phủ.

Bước sang năm 1954, như các địa phương khác của huyện Đông Hỷ, trên địa bàn xã xảy ra hiện tượng khô hạn kéo dài đe dọa đến năng suất cây trồng. Thực hiện nghiêm kế hoạch của Huyện ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện, Chi bộ xã lãnh đạo chính quyền, Ban Mặt trận Liên Việt, các đoàn thể, dân quân cùng tham gia công tác chống hạn. Bên cạnh khơi thông hệ thống mương, nhân dân thôn Niệm Công còn đào thêm ao, giếng (trong đó có giếng ở Rừng Vấp - Làng Mới và cửa nghề Khu Đông - Khu Yên), đắp đập để cung cấp nước tưới cho diện tích lúa và rau màu đã canh tác. Nhờ những biện pháp trên nên đã tránh được một mùa vụ mất trắng.

Từ tháng 1 đến tháng 5/1954, Chi bộ lãnh đạo chính quyền xã huy động nhiều lượt dân công thôn Niệm Công và Tân Yên tham gia vận chuyển xăng dầu, lương thực, thực phẩm từ Lạng Sơn về thị xã Thái Nguyên. Từ đây, dân công tiếp tục vận chuyển qua bến đò Hiên đi Yên

Bái, bến Ô Lâu sang Nghĩa Lộ, vượt đèo Lũng Lô lên Lai Châu, Điện Biên¹. Đồng thời, thôn Niệm Công có 3 đồng chí trực tiếp tham gia chiến đấu ở mặt trận Điện Biên Phủ là Tạ Văn An (xóm Mỏ Chè), Dương Văn Chí (xóm Đồi) và Nguyễn Ngọc Thắng (xóm Cầu Sắt). Sự đóng góp của nhân dân xã Tân Quang nói chung và thôn Niệm Công nói riêng đã góp phần làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng (ngày 7/5/1954).

Trải qua gần 9 năm toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ (được thành lập đầu năm 1946), nhân dân địa phương đã thực hiện tốt nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc theo đường lối “Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh”, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của dân tộc. Toàn xã có hàng trăm người đi bộ đội và tham gia dân công, trong đó riêng địa bàn Bách Quang đã huy động được 140 người đi bộ đội, trong đó có 14 người đã hy sinh. Tính chung xã Tân Quang (gồm phường Bách Quang và xã Tân Quang hiện nay), có 1.000 lượt người tham gia dân công. Hai gia đình có 2 con đều đi bộ đội là gia đình ông Dương Văn Liên (có con là Dương Văn Đức và Dương Ngọc Khái), ông Vũ Văn Thư (có con là Vũ Đoàn Kết và Vũ Văn Hoan). Ngoài ra, từ năm 1946 đến năm 1954, nhân dân còn đóng

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.75.

góp trên 60 tấn lương thực, thực phẩm, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Để có được những kết quả trên, ngoài sự ủng hộ, cố gắng của nhân dân còn phải kể tới vai trò lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền xã. Chi bộ đã vận dụng các chủ trương của Đảng để lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ; đa số đảng viên trong Chi bộ đều gương mẫu, đi đầu trong các hoạt động, được nhân dân tin tưởng, cảm phục; các đồng chí giữ cương vị chủ chốt ở xã, trong đó đa số đồng chí thuộc địa bàn Bách Quang đều hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân, huy động nhân dân đóng góp cho kháng chiến. Phát huy thành tích đạt được, Chi bộ lãnh đạo chính quyền và nhân dân địa phương quyết tâm phấn đấu để gặt hái được nhiều thành tích hơn nữa trong những năm sau.

Chương II

CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ

TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN

CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức, tiến hành sửa sai, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)

Ngày 21/7/1954, thực dân Pháp buộc phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Theo đó, Chính phủ Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.

Bước vào giai đoạn mới, xã có nhiều thuận lợi căn bản. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhân dân phấn khởi, có điều kiện để phục hồi sản xuất. Thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp làm nức lòng nhân dân, từ đó mỗi người dân càng vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Đội ngũ cán bộ, đảng viên không chỉ tăng về số lượng mà trình độ được nâng cao hơn một bước so với những ngày đầu thành lập năm 1946. Huyện ủy, Ủy ban Hành chính huyện luôn bám sát, có sự lãnh đạo, giúp

đỡ đối với cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong xã. Bên cạnh thuận lợi, xã cũng gặp phải nhiều khó khăn. Kỹ thuật canh tác lạc hậu, năng suất cây trồng, vật nuôi thấp; đời sống nhân dân còn nhiều thiếu thốn; một số cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí phấn đấu... là những trở lực, thử thách không nhỏ.

Tháng 10/1954, xã tiến hành cải cách ruộng đất. Kết quả, Đội cải cách ruộng đất đã quy 23 địa chủ¹; ruộng đất, tài sản khác của địa chủ bị tịch thu để chia cho dân cày nghèo. Bên cạnh những kết quả đạt được, việc tiến hành cải cách ruộng đất ở xã cũng mắc phải sai lầm, khuyết điểm, nhất là trong chính đốn tổ chức, trong đó có việc đình chỉ công tác của Bí thư Chi bộ; tước đảng tịch của một số đảng viên; bộ máy lãnh đạo có nhiều xáo trộn... Chỉ trong vòng mấy tháng, Đội Cải cách chỉ định 3 đồng chí Đỗ Văn Nhỡ, Vũ Văn Thuận và Dương Thị Lai² làm Bí thư Chi bộ; làm ảnh hưởng xấu đến vai trò, năng lực lãnh đạo của Chi bộ Đảng đối với mọi mặt tại địa phương.

1. Thống kê ngày 27/12/1954 của đội phó đội cải cách Mạc Văn Mơ, hồ sơ số 1223, cấp 112, Hồ sơ danh sách địa chủ 17 xã của các huyện Đại Từ, Định Hóa, Đông Hỷ, Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên, Phòng UBHC tỉnh Thái Nguyên (1950 - 1965), Lưu tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ Thái Nguyên.

2. Theo Lịch sử Đảng bộ xã Tân Quang (1946 - 2016), đồng chí Dương Thị Lai được Đội Cải cách chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ từ tháng 5/1955. Tuy nhiên, tháng 1/1955, cải cách ruộng đất ở Tân Quang đã hoàn thành, Đội Cải cách đã rút đi nên không thể chỉ định đồng chí Lai giữ chức Bí thư sau thời điểm tháng 1/1955. Qua xác minh và căn cứ lý lịch đảng viên thì đồng chí Lai giữ chức Bí thư Chi bộ từ tháng 12/1954 - 12/1957.

Khi phát hiện sai lầm trong cải cách ruộng đất, Đảng đã kiên quyết đề ra biện pháp sửa sai. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 10 (khóa II) tổ chức vào tháng 9/1956 đã chỉ rõ: Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức. Quán triệt nghiêm túc chủ trương sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất của Đảng, cuối năm 1956, Đội Sửa sai về xã, phối hợp với Chi bộ xã tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập đường lối của Đảng.

Quá trình thực hiện công tác sửa sai ở xã Tân Quang gặp không ít khó khăn. Một số người được chia ruộng đất, tài sản không muốn trả lại cho người đã bị tịch thu. Bên cạnh đó, những đảng viên bị kỷ luật cũng bị tác động mạnh về tâm lý, không muốn quay trở lại sinh hoạt Đảng hay nhận nhiệm vụ công tác. Chi bộ và Đội Sửa sai đã phải xuống các xóm, vào nhiều gia đình tuyên truyền, vận động những người bị quy oan, sai xóa bỏ quá khứ, tiếp tục đóng góp cho quê hương. Nhờ sự chân tình, nỗ lực của Chi bộ và Đội Sửa sai, đến giữa năm 1957, công tác sửa sai ở Tân Quang cơ bản hoàn thành.

Thời gian này, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do thời tiết xấu tác động; trong thời gian diễn ra cải cách ruộng đất, vai trò lãnh đạo của Chi bộ đối với sản xuất mờ nhạt; nhiều gia đình không hào hứng canh tác (riêng đầu năm 1955, toàn xã có 11 mẫu ruộng không có gia đình nhận cấy); nhiều hộ ở Niệm Công rơi vào

cảnh thiếu ăn¹. Vượt lên những khó khăn đó, nhất là tình trạng thiếu nước tưới cung cấp cho các khu đồng, nhân dân thôn Niệm Công cùng với thôn Tân Yên đã tham gia đào đắp, sửa chữa, khơi thông các con suối, con mương, đắp đập chắn nước phục vụ sản xuất; từ đó diện tích canh tác chủ động được nguồn nước tưới được mở rộng. Nhờ những cố gắng đó, năm 1956, xã Tân Quang được Ủy ban Hành chính huyện Đồng Hỷ biểu dương trong phong trào làm thủy lợi và chống hạn².

Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy, tháng 4/1956, Chi bộ Đảng cử cán bộ học tập nghị quyết chuyên đề của Trung ương về xây dựng tổ đổi công do huyện tổ chức. Ngay sau đó, chủ trương xây dựng tổ đổi công được tuyên truyền sâu rộng đến nhân dân. Ý Đảng hợp lòng dân, các gia đình ở thôn Niệm Công đồng thuận cao với việc làm ăn tập thể. Từ vụ mùa năm 1956, xã Tân Quang xây dựng được các tổ đổi công đầu tiên³ ở xóm Làng Vai thôn Niệm Công (nay thuộc tổ dân phố Quang Minh). Nhờ có tổ đổi công, các khâu gieo trồng, thu hoạch diễn ra nhanh chóng, kịp thời vụ. Chỉ hơn 1 năm sau (tức cuối năm 1957), toàn xã Tân Quang đã xây dựng được 20 tổ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.81.

2. Báo cáo số 03-BC/TN ngày 7/2/1956 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Sơ kết chống hạn từ ngày 19/12/1955 - 5/2/1956 của Thái Nguyên”.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.87.

đổi công, trong đó thôn Niệm Công có 14 tổ đổi công. Đây là nền tảng quan trọng cho phong trào hợp tác hóa trong những năm tiếp theo.

Ngày 7/10/1958, Chi bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội. Đại hội đánh giá công tác lãnh đạo của Chi bộ trong những năm trước, đồng thời vạch ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tiếp theo. Đại hội bầu Chi ủy gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Cốc làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Ngọc Sắt được bầu làm Phó Bí thư và đồng chí Dương Văn Chúc được bầu làm Thường vụ Chi ủy¹.

Giữa tháng 11/1958, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II tiến hành Hội nghị lần thứ 14. Hội nghị đã thảo luận và thông qua báo cáo “*Về nhiệm vụ kế hoạch ba năm (1958 - 1960)*” phát triển và cải tạo kinh tế quốc dân. Quán triệt chủ trương của Trung ương và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, xã Tân Quang bắt tay thực hiện phong trào hợp tác hóa nông nghiệp. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân vào làm ăn tập thể của xã được thực hiện nghiêm túc, khẩn trương. Đến cuối năm

1. *Nghị quyết số 320-NQ/TN ngày 2/12/1958 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Công nhận Chi ủy”.*

Trong 9 đồng chí thuộc Chi ủy, có 6 đồng chí là người Bách Quang gồm: Dương Văn Cốc (xóm Mỏ Chè), Dương Ngọc Sắt (xóm Cầu Sắt), Dương Văn Chúc (xóm Đồi), Phạm Đình Vân (xóm Chương Lương), Dương Văn Xưa (xóm Làng Mới) và Dương Thị Lai (xóm Làng Vai, nay là tổ dân phố Quang Minh).

1959, xã Tân Quang thành lập được 7 hợp tác xã, trong đó thôn Niệm Công (địa bàn phường Bách Quang ngày nay) có 5 các hợp tác xã:

- Hợp tác xã Làng Vai (xóm Làng Vai) do ông Dương Văn Đồng làm Chủ nhiệm.

- Hợp tác xã Cầu Tiến (gồm các xóm Cầu Gáo, La Chám, Dọc Dài) do ông Dương Văn Định làm Chủ nhiệm.

- Hợp tác xã Khu Yên (gồm các xóm Khu Yên, La Doan, La Chuông) do ông Dương Văn Hồng làm Chủ nhiệm.

- Hợp tác xã Ba Đình (gồm các xóm Mỏ Chè, Đồi, La Đình, Làng Sấn) do ông Dương Văn Xuyên làm Chủ nhiệm.

- Hợp tác xã Bình Minh (gồm các xóm Làng Mới, Cầu Sắt, Chương Lương) do ông Dương Ngọc Thuế làm Chủ nhiệm.

Ngoài hợp tác xã nông nghiệp, ở khu Mỏ Chè còn thành lập được Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp với 12 hộ xã viên do ông Đỗ Nghiệp Dư làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã may quần áo, sửa chữa xe đạp và dụng cụ sản xuất nông nghiệp, chủ yếu phục vụ nhân dân trong xã.

Trong những năm đầu tiên vào làm ăn tập thể, xã viên háo hức, phấn khởi tăng gia sản xuất, học tập kỹ thuật canh tác mới, cày sâu, bừa kỹ, cấy thẳng hàng, làm cỏ nhiều lần, bón phân nhiều lượt... Nhờ vậy, năng suất, sản lượng thóc và các cây lương thực khác tăng đều qua mỗi vụ. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân luôn

hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước, đồng thời giúp đỡ các xã gặp khó khăn về lương thực. Năm 1960, toàn xã đã bán cho Nhà nước 23 tấn lương thực¹, đồng thời giúp đỡ cho xã Đồng Bẩm được 10 tấn thóc².

Công tác văn hóa - xã hội được Chi bộ và chính quyền xã quan tâm. Tháng 9/1954, Trường cấp I được thành lập đặt tại xóm Khu Yên do thầy Phạm Văn Kim làm Hiệu trưởng, tạo điều kiện thuận lợi cho con em địa phương theo học. Cùng với giáo dục phổ thông, công tác bình dân học vụ tiếp tục được đẩy mạnh, từ năm 1954 đến năm 1960 đã tổ chức được hàng chục lớp bình dân học vụ, giúp cho nhiều người dân ở thôn Niệm Công đã biết đọc, biết viết.

Năm 1959, Trạm xá xã được xây dựng, đặt tại xóm Khu Yên do ông Dương Ngọc Tĩnh làm Trạm trưởng. Cán bộ y tế đã có nhiều cố gắng, khắc phục hạn chế về cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng khám, điều trị ban đầu cho nhân dân.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và những năm đầu kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, xã Tân Quang đã có nhiều người con hy sinh được công nhận là liệt sĩ.

1. Báo cáo số 40/BC-ĐH ngày 30/11/1960 của Huyện ủy Đông Hy về "Sơ kết công tác đông - xuân, công tác 3 thu".

2. Báo cáo số 38-BC/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên về "Công tác tháng 8/1960".

Thực hiện chủ trương của Đảng cũng như từ truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*” của dân tộc, mặc dù cuộc sống còn nhiều khó khăn song nhân dân 2 thôn Niệm Công và Tân Yên thường xuyên thăm hỏi, động viên, giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ, có con đi bộ đội, đồng thời đóng góp để xây dựng nghĩa trang liệt sĩ tại xóm Làng Mới vào năm 1960¹.

Xây dựng Đảng trong sạch, đủ năng lực lãnh đạo các nhiệm vụ được Chi bộ xác định là nhiệm vụ cốt yếu. Chế độ sinh hoạt Chi bộ dần đi vào nền nếp, từ đó huy động được trí tuệ tập thể của đội ngũ đảng viên. Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy được quán triệt đầy đủ, kịp thời đến đảng viên trong Chi bộ, trọng tâm là trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp.

Chi bộ luôn chú trọng đến giáo dục, bồi dưỡng, giúp đỡ những quần chúng ưu tú để tạo nguồn phát triển Đảng. Từ khi chia xã đến năm 1960, nhiều quần chúng ưu tú đã được kết nạp vào Đảng, trong đó có 12 đồng chí là người Bách Quang ngày nay, gồm Nguyễn Văn Phiến, Dương Thị Lai, Mai Văn Mỹ, Dương Văn Phận, Đào Công Nghiệp, Dương Ngọc Nhung, Dương Văn Phương, Dương Văn Gang, Dương Thị Nguyên, Dương Thị Lưu, Vũ Đoàn Kết, Dương Văn Cường. Ngoài ra còn có 2 đảng viên

1. Văn bản ngày 15/11/2001 của Ủy ban nhân dân xã Tân Quang về “*Phát động cuộc vận động toàn dân tham gia đóng góp xây dựng, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Quang*”.

người Bách Quang là đồng chí Nguyễn Đức Lũ - từng là cán bộ huyện Đồng Hỷ và đồng chí Hà Tiến Hữu - bộ đội chống Pháp chuyển sinh hoạt Đảng về Chi bộ Tân Quang. Năm 1960, toàn Chi bộ Tân Quang có 41 đảng viên, sinh hoạt tại 7 tổ Đảng hợp tác xã.

Bên cạnh công tác xây dựng Đảng, Chi bộ luôn chú trọng đến xây dựng, củng cố bộ máy chính quyền. Đồng chí Dương Văn Chúc giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã từ năm 1954 đến năm 1959. Tiếp đó, ngày 22/3/1959, cử tri địa bàn Tân Quang đã đi bầu cử Hội đồng Nhân dân cấp tỉnh và xã trong tinh thần phấn khởi. Đồng chí Dương Văn Chúc được Hội đồng Nhân dân khóa mới bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Ngày 12/1/1960, Đại hội Chi bộ xã Tân Quang được tiến hành với sự tham dự của 96% đảng viên. Đại hội đánh giá, nhận định về kết quả công tác lãnh đạo của Chi bộ trong giai đoạn 1958 - 1960, đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn 1960 - 1962. Đại hội bầu Chi ủy gồm 9 đồng chí, đồng chí Dương Ngọc Sắt làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Chúc làm Phó Bí thư và đồng chí Dương Thị Lai làm Thường vụ Chi ủy¹.

1. Nghị quyết số 99 NQ/TU ngày 10/2/1960 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về "Công nhận Chi ủy".

Trong số 9 đồng chí thuộc Chi ủy, có 5 đồng chí là người Bách Quang, gồm: Dương Ngọc Sắt (xóm Cầu Sắt), Dương Văn Chúc (xóm Đồi), Dương Thị Lai (xóm Làng Vai, nay thuộc tổ dân phố Quang Minh), Phạm Đình Vân (xóm Chương Lương), Dương Văn Độ (xóm Khu Yên).

Từ năm 1961, nhân dân thôn Niệm Cường bắt tay vào thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Chi bộ và chính quyền xã đã xác định nhiệm vụ chính của xã là phát triển nông nghiệp, củng cố các hợp tác xã. Đầu năm 1961, trạm máy kéo của tỉnh (xây dựng từ cuối năm 1960, đặt tại xã Thắng Lợi, huyện Phổ Yên) đã đi vào hoạt động, riêng tháng 2/1961 đã cày bừa cho 85ha diện tích đất canh tác ở xã Tân Quang và xã Thắng Lợi¹. Cùng với đó, Chi bộ tuyên truyền, vận động đẩy mạnh khai hoang, mở rộng diện tích. Tính riêng trong vụ chiêm năm 1961, nhân dân toàn xã khai hoang thêm nhiều diện tích, đưa tổng diện tích đất canh tác lên 300 mẫu², cấy vượt 30% chỉ tiêu về diện tích đề ra và được Ủy ban Hành chính huyện Đồng Hỷ đánh giá cao. Khoảng 60% diện tích trước đây chỉ canh tác 1 vụ lúa nay đã chuyển sang cấy 2 vụ lúa; đưa hệ số sử dụng đất từ 1,4 lần (năm 1961) tăng lên 1,8 lần (năm 1963). Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ, các hợp tác xã đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật sản xuất, cải tiến nông cụ. Phương pháp cấy thưa, nhỏ danh, thẳng hàng, cày sâu, bừa kỹ... được thực hiện phổ biến. Cào cỏ Nghệ An, bừa sắt bắt đầu được sử dụng rộng rãi, trong đó Hợp tác xã Bình Minh đã

1. Báo cáo số 05-BC/TN của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Tháng 2 năm 1961”

2. Báo cáo số 07-BC/TN ngày 8/4/1961 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp 3 năm qua”.

sử dụng 70,81%¹ nông cụ cải tiến, góp phần giải phóng sức lao động của người nông dân, hiệu quả sản xuất tăng lên. Nhờ đó, năng suất, sản lượng đều tăng, không chỉ ổn định đời sống nhân dân mà còn cơ bản hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Năm 1962, xã Tân Quang có 4 hợp tác xã hoàn thành nghĩa vụ thuế và chỉ tiêu thu mua lương thực; toàn xã đóng thuế được 47.247,5kg (chỉ tiêu là 47.250kg), bán lương thực cho Nhà nước đạt 125.907kg (chỉ tiêu là 120.000kg)².

Cuối năm 1962, Chi bộ tổ chức Đại hội để tổng kết, đánh giá công tác lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kỳ 1960 - 1962, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn 1962 - 1963, trong đó nhiệm vụ quan trọng là tiếp tục củng cố phong trào hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất. Đại hội bầu Chi ủy gồm 11 đồng chí. Đồng chí Phạm Đình Vân (xóm Chương Lương) được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Cũng vào cuối năm 1962, xã thành lập Hợp tác xã mua bán (cửa hàng hợp tác xã mua bán được đặt tại chợ Mỏ Chè - giáp ranh 2 xóm Mỏ Chè và Đồi) và Hợp tác xã tín dụng có trụ sở tại đồi Khu Ga xóm Khu Yên (vị trí đó nay là trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường Bách Quang). Hợp tác xã mua bán cung cấp

1. Báo cáo số 17-BC/TN ngày 19/8/1961 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về "Công tác 6 tháng đầu năm 1961".

2. Báo cáo lương thực năm 1962 của Huyện ủy Đông Hy.

các vật phẩm thiết yếu phục vụ đời sống, sản xuất của nhân dân. Từ đó, tình trạng đầu cơ, lũng đoạn giá cả của tiểu thương giảm bớt. Xã viên đóng góp vốn để xây dựng Hợp tác xã tín dụng, đồng thời cũng được vay vốn với lãi suất hợp lý để mua sắm nông cụ, mở rộng sản xuất của gia đình.

Cuối năm 1962 - đầu năm 1963, xã tổ chức sáp nhập các hợp tác xã, trong đó Hợp tác xã Làng Vai, Hợp tác xã Cầu Tiến và Hợp tác xã Bình Minh hợp nhất thành Hợp tác xã Bình Minh do ông Dương Ngọc Nhung làm Chủ nhiệm. Như vậy, đến năm 1963, trên địa bàn Bách Quang có 3 hợp tác xã là Hợp tác xã Khu Yên, Hợp tác xã Bình Minh và Hợp tác xã Ba Đình.

Không ngừng củng cố, hoàn thiện hệ thống thủy lợi trở thành nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo của Chi bộ. Đội chuyên canh của mỗi hợp tác xã được thành lập với nhiệm vụ đào ruộng, làm thủy lợi, phục hóa đất bạc màu... Với khẩu hiệu "*Gian khổ vài năm, hưởng lợi muôn đời*", xã viên các hợp tác xã Khu Yên, Ba Đình, Bình Minh đã đóng góp hàng nghìn ngày công góp phần củng cố toàn bộ hệ thống tưới tiêu. Trong 5 năm, xã đã xây dựng được 10 kè, đó là kè Khu Sâu, kè Khu Giỏ (xóm Khu Yên), kè Khu Tung (xóm Cầu Sắt), kè La Vang (xóm Dọc Dài), kè Rừng Vấp (xóm Làng Mới), kè Ao Xôm (xóm Làng Vai), kè Lầu Chay (xóm Làng Sắn), kè Cầu Hội (xóm Mỏ Chè), kè Cầu Gáo và kè Đồng Lắm

(xóm Cầu Gáo)¹. Nhờ thành tích đã đạt được, xã vinh dự được Chính phủ tặng cờ thi đua về công tác làm thủy lợi vào năm 1962. Hệ thống thủy lợi phát triển giúp cho xã chủ động cung cấp nước tưới, tiêu nước khi mưa lớn cho khoảng 80% diện tích canh tác, từ đó năng suất, sản lượng lương thực ổn định hơn.

Tháng 4/1963, Chi bộ xã Tân Quang được chuẩn y thành Đảng bộ gồm 74 đảng viên. Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ được chỉ định gồm 11 đồng chí, trong đó đồng chí Phạm Đình Vân làm Bí thư Đảng ủy. Đảng bộ xã Tân Quang có 4 chi bộ, trong đó 3 chi bộ thuộc địa bàn Bách Quang ngày nay là:

- Chi bộ Bình Minh do đồng chí Dương Văn Phận làm Bí thư, đồng chí Dương Ngọc Nhung làm Phó Bí thư.

- Chi bộ Ba Đình do đồng chí Vũ Ngọc Kính làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Xuyên làm Phó Bí thư.

- Chi bộ Khu Yên do đồng chí Dương Đình Phú làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Hồng làm Phó Bí thư.

Cuối năm 1963, được sự đồng ý của Huyện ủy, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ nhất. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Phạm Đình Vân (xóm Chương Lương) làm Bí

1. Sau khi hệ thống thủy lợi kênh mương hồ Núi Cốc được hoàn thiện, các cánh đồng chủ động được việc tưới tiêu nước, những đập trên được tháo rút nước để lấy diện tích trồng lúa.

thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Độ (xóm Khu Yên) làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Được làm Thường trực Đảng, các đồng chí Dương Văn Xuyên (xóm Đồi) và Dương Đình Phú làm Ủy viên Ban Chấp hành.

Sau Đại hội, Đảng bộ và các chi bộ tiếp tục quan tâm lãnh đạo đẩy mạnh trồng trọt và phát triển chăn nuôi. Các gia đình nuôi gia cầm, lợn nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Trâu, bò của Hợp tác xã giao cho xã viên nuôi được tính công điểm mỗi năm. Đến cuối năm 1963, xã có 350 con lợn¹. Các hợp tác xã luôn hoàn thành nghĩa vụ bán lợn cho Nhà nước, trong đó năm 1961, Tân Quang là một trong 7 xã được nhận giấy khen của huyện về thành tích bán lợn nghĩa vụ cho Nhà nước. Bên cạnh đó, đàn trâu, bò cũng tăng về số lượng. Năm 1965, xã có 250 con trâu, bò, cơ bản đáp ứng yêu cầu về sức kéo phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Nhờ sự lãnh đạo sát sao, kịp thời của Đảng bộ nên các hợp tác xã Khu Yên, Ba Đình, Bình Minh nhanh chóng đi vào nền nếp, hoạt động có hiệu quả; cùng Hợp tác xã Làng Cỏ, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng đóng góp vào thành tích chung của xã. Năm 1964, xã Tân Quang vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba về thành tích trong xây dựng,

1. *Lịch sử Đảng bộ xã Tân Quang (1946 - 2016)*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2018, tr.93

củng cố Hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng.

Trong giai đoạn 1961 - 1965, sự nghiệp văn hóa - xã hội có bước tiến nhất định. Các hợp tác xã Khu Yên, Ba Đình, Bình Minh thành lập được đội văn nghệ riêng, biểu diễn nhiều tiết mục gần gũi phục vụ nhân dân. Công tác xây dựng đời sống mới đi đôi với bài trừ các hủ tục, mê tín dị đoan được đẩy mạnh. Thực hiện đời sống mới, đã có một số đám cưới của thanh niên nam - nữ được diễn ra đơn giản, tiết kiệm. Công tác thông tin tuyên truyền bám sát chương trình, kế hoạch, phương hướng hoạt động của Đảng bộ như xây dựng đời sống mới, vận động nhân dân tăng gia sản xuất, cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, động viên thanh niên nhập ngũ.

Về giáo dục, các lớp học bổ túc văn hóa vẫn được tổ chức tại nhà kho của hợp tác xã, giúp hàng chục người được nâng cao về trình độ. Từ năm 1964, cán bộ và nhân dân theo học bổ túc văn hóa tại Trường Tân - Bình - Thành (Tân Quang - Bình Sơn - Thành Công)¹. Bên cạnh đó, từ năm 1965, cán bộ của xã còn được đào tạo, bồi dưỡng về khoa học kỹ thuật, cách thức quản lý, điều hành hợp tác xã ở phân hiệu Trường cấp II Phổ thông Nông nghiệp tại xã Thành Công.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997, tr.116.

Trong 5 năm (1961 - 1965), Chi ủy (Đảng ủy) xã đẩy mạnh vận động nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, xây dựng công trình “*Ba dút điểm*” (giếng nước, hố xí, nhà tắm), chống ruồi muỗi, vệ sinh đường làng ngõ xóm, khơi thông cống rãnh... Tuy điều kiện vật chất còn thiếu thốn nhưng Trạm xá xã nỗ lực trong khám, điều trị những bệnh thông thường cho nhân dân.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã chỉ đạo Ban Chỉ huy Xã đội thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ, tham mưu để xây dựng các phương án tác chiến trong từng năm. Lực lượng dân quân luyện tập nghiêm túc, đề cao cảnh giác trước mọi âm mưu mới của địch. Đến năm 1965, mỗi hợp tác xã xây dựng được 1 trung đội dân quân. Các đồng chí dân quân được tăng cường bồi dưỡng về chính trị, kỹ năng quân sự, tác phong kỷ luật nên trình độ được cải thiện, khả năng chiến đấu, ý thức trong tổ chức ngày càng nâng cao. Trong 5 năm (1961 - 1965), công tác khám tuyển và giao quân đạt kết quả tốt, luôn hoàn thành chỉ tiêu huyện giao.

Coi trọng công tác xây dựng Đảng, Chi ủy (Đảng ủy) xã và các chi ủy chi bộ trực thuộc đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập nghị quyết của cấp trên, nhất là Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 25/2/1961 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “*Chỉnh huấn mùa xuân 1961*”, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 26/3/1962 của Bộ Chính trị về cải tiến công tác giáo dục lý luận và chính trị của Đảng và

cuộc vận động xây dựng “*Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt*” vào tháng 6/1962 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Quán triệt tinh thần nghị quyết của Đảng, mỗi đảng viên đã tự phê bình và phê bình, từ đó phát huy mặt tích cực, khắc phục yếu kém trong công tác. Thực hiện cuộc vận động xây dựng “*Chi bộ - Đảng bộ bốn tốt*”, năm 1963 và 1964, các chi bộ Khu Yên, Ba Đình, Bình Minh đều đạt “*Bốn tốt*”. Trong công tác phát triển Đảng, từ tháng 8/1962 đến năm 1965, 37 quần chúng ưu tú đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Nhằm củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền, trước mỗi cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, công tác chuẩn bị được thực hiện nghiêm túc, chu đáo. Ngày 18/6/1961 và ngày 21/4/1963, cử tri địa phương tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp với tỷ lệ cao. Kỳ họp thứ nhất Hội đồng Nhân dân đã bầu ra Ủy ban Hành chính xã. Đồng chí Phạm Đình Vân được Hội đồng Nhân dân xã nhiệm kỳ 1961 - 1963 bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã; đồng chí Nguyễn Văn Được được Hội đồng Nhân dân xã nhiệm kỳ 1963 - 1965 bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã¹. Sau khi được kiện toàn, bộ máy chính quyền xã tích cực triển khai có hiệu quả nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng Nhân dân xã

1. Đồng chí Nguyễn Văn Được làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính đến hết năm 1964, từ năm 1965, giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính là đồng chí Dương Thị Hoa.

về xây dựng Hợp tác xã; coi trọng sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế; đảm bảo công tác quốc phòng, an ninh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được nâng cao một bước. Mặt trận Tổ quốc tiếp tục vận động nhân dân hăng hái, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, ủng hộ miền Nam ruột thịt đánh Mỹ. Đoàn Thanh niên xã có nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực trong xây dựng hợp tác xã, thực hiện nghĩa vụ quân sự, làm sạch đường làng, ngõ xóm. Hội Phụ nữ hăng hái trong sản xuất, chăm lo gia đình, tích cực vận động chồng, con lên đường nhập ngũ. Hội Nông dân tích cực vận động nông dân cá thể vào hợp tác xã nhằm củng cố vững chắc quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở địa phương.

Trong thời gian hơn 10 năm (1954 - 1965), trên địa bàn đã tiến hành cải cách ruộng đất, cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Hợp tác xã nông nghiệp, Hợp tác xã mua bán và Hợp tác xã tín dụng lần lượt được thành lập, góp phần củng cố vững chắc ý thức làm chủ tập thể của xã viên. Đời sống nhân dân được nâng cao, hiện tượng thiếu đói dài ngày cơ bản chấm dứt; sự nghiệp giáo dục, y tế ngày càng tiến bộ; tình hình an ninh trên địa bàn xã được củng cố. Cán bộ, đảng viên và nhân dân quyết tâm góp công sức nhằm đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ trong những năm tiếp theo.

II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện chiến trường miền Nam (1965 - 1975)

Đầu năm 1965, đế quốc Mỹ chính thức tiến hành chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc. Từ đây, miền Bắc vừa sản xuất, làm nhiệm vụ chi viện cho miền Nam, vừa phải chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ. Đây là thời kỳ miền Bắc chia lửa cùng miền Nam, vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

Ngày 8/7/1965, Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ban hành Chỉ thị “*Về những biện pháp cơ bản trong công tác phòng không nhân dân*”. Theo kế hoạch của Huyện ủy Đồng Hỷ, xã thành lập Ban Phòng không nhân dân xã do đồng chí Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã làm Trưởng ban, đồng chí Xã đội trưởng, Trưởng Công an làm Phó ban. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban Hành chính xã, dân quân và xã viên các hợp tác xã Khu Yên, Ba Đình, Bình Minh đã tích cực đào hầm, hào phòng tránh. Theo đó, trong mỗi gia đình, cơ quan, dọc các con đường và ở ngoài các cánh đồng đều có hầm trú ẩn... Trẻ em đến trường đội mũ rơm để hạn chế những tác hại của bom bi, mảnh đạn. Lớp học được chuyển vào khu vực có nhiều cây cao. Mỗi khi có kẻng báo động, học sinh đội mũ rơm chạy xuống hầm trú ẩn.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã, lực lượng dân quân được củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Xã có 110 chiến sĩ dân quân biên chế thành 4 trung đội.

Trong bối cảnh đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, nhiều cơ quan, đơn vị về sơ tán, đứng chân trên địa bàn, trong đó Khu Gang thép Thái Nguyên chuyển một khối lượng lớn máy móc về cất giữ tại xóm Làng Vai (nay thuộc tổ dân phố Quang Minh), đồng thời tổ chức sản xuất một số công cụ nguội; Tiểu đoàn 17 thuộc Sư đoàn 312 đứng chân tại xóm Đồi; Tiểu đoàn 71 thuộc Trung đoàn 274 (đơn vị tên lửa) đứng chân ở xóm Dọc Dài. Nhờ có nhiều đồi rừng tương đối rậm rạp che chở nên giặc lái Mỹ khó phát hiện những cơ quan, đơn vị về đứng chân. Tại địa bàn xóm Làng Mới, Làng Vai, Khu Yên, Cầu Sắt là nơi cất giữ các kho xăng dầu phục vụ cho kháng chiến, được chôn cất dưới lòng đất đảm bảo nguy trang an toàn. Các stéc xăng dầu có thể tích lớn, từ 25m³ trở lên, bên cạnh có xây các bể nước để phòng cháy, chữa cháy. Riêng xóm Cầu Sắt có khoảng 100 bể xăng dầu của Công ty Xăng dầu Bắc Thái. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn xã luôn sẵn lòng giúp đỡ các đơn vị về đứng chân. Một số gia đình đã dành đất vườn để giúp bộ đội làm lán, trại và nhà kho.

Để đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, một số đơn vị bộ đội được điều động về xây dựng

trận địa phòng không. Trung đoàn 274 xây dựng 1 trận địa tên lửa, có pháo cao xạ bảo vệ trên địa bàn xã.

Nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới cũng như thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, năm 1965, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1965 - 1966). Đại hội đánh giá kết quả lãnh đạo của Đảng bộ trong những năm trước, đồng thời vạch ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ bầu đồng chí Phạm Đình Vân tiếp tục giữ chức Bí thư Đảng ủy¹.

Vào lúc 9 giờ 55 phút ngày 17/10/1965, đế quốc Mỹ huy động máy bay ném bom bắn phá cầu Gia Bảy, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân trên địa bàn Thái Nguyên. Theo sự phân chia của Huyện ủy và Ủy ban Hành chính huyện Đồng Hỷ, xã Tân Quang nằm trong vùng I². Cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn xã nêu cao tinh thần sẵn sàng chiến đấu với quyết tâm đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Thực hiện Chỉ thị số 107-CT/TW tháng 8/1965 của Ban Bí thư về việc “*Tiếp tục một bước cuộc vận động cải*

1. Đầu năm 1966, đồng chí Nguyễn Văn Lũ làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Phạm Đình Vân.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.94. Vùng I huyện Đồng Hỷ gồm các xã Tân Quang, Bá Xuyên, Tích Lương, Quyết Thắng, Thịnh Đức.

tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, phát triển sản xuất, đáp ứng yêu cầu tình hình nhiệm vụ mới”, Đảng ủy xã lãnh đạo sáp nhập Hợp tác xã Khu Yên, Hợp tác xã Ba Đình, Hợp tác xã Bình Minh thành Hợp tác xã Bách Quang do ông Phạm Huy Phách làm Chủ nhiệm. Đồng thời, 2 xóm La Doan, La Chuống được nhận về Hợp tác xã Làng Cả và đổi tên thành Hợp tác xã Tân Tiến. Hợp tác xã Bách Quang gồm các xóm: Đồi, Làng Vai, Khu Yên, Làng Mới, Cầu Sắt, Chương Lương, Dọc Dài, La Chám, Cầu Gáo, Mỏ Chè, Làng Sấn và La Đình.

Sau khi Hợp tác xã Tân Tiến và Hợp tác xã Bách Quang được thành lập, Đảng ủy xã cũng sắp xếp lại các chi bộ theo quy mô hợp tác xã để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng. Chi bộ Bách Quang và Chi bộ Tân Tiến ra đời, trực tiếp lãnh đạo phong trào của mỗi hợp tác xã. Cuối năm 1965, Đảng bộ xã Tân Quang có 2 chi bộ và 95 đảng viên, trong đó Chi bộ Bách Quang có 65 đảng viên. Chi ủy lâm thời được chỉ định gồm 3 đồng chí, đồng chí Dương Văn Phận làm Bí thư, đồng chí Phạm Huy Phách làm Phó Bí thư, đồng chí Dương Ngọc Nhung làm Chi ủy viên.

Tháng 11/1965, Đại hội Chi bộ Bách Quang được tổ chức. Chi ủy chính thức được bầu gồm 5 đồng chí. Đồng chí Dương Văn Phận làm Bí thư, đồng chí Dương Ngọc Nhung làm Phó Bí thư, các đồng chí Dương Thị Lai, Dương Ngọc Trác và Dương Văn Thảo làm Chi ủy viên.

Bước sang năm 1966, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Chi ủy, xã viên Hợp tác xã Bách Quang vừa đẩy mạnh lao động sản xuất, vừa chuẩn bị mọi mặt, sẵn sàng tư thế chiến đấu. Đội ngũ dân quân của Hợp tác xã tham gia huấn luyện theo chương trình, kế hoạch đạt kết quả tốt. Ngay trong 6 tháng đầu năm 1966, xã đã hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện dân quân của cả năm với kết quả chính trị đạt 87%, chiến thuật đạt 85% và kỹ thuật đạt 100%¹. Không chỉ sẵn sàng đánh trả máy bay Mỹ, dân quân xã Tân Quang còn tích cực tham gia giúp đỡ nhân dân trong lao động sản xuất, làm thủy lợi. Trong 6 tháng đầu năm 1966, dân quân Hợp tác xã Bách Quang và Hợp tác xã Tân Tiến cùng dân quân các xã khác trong huyện tham gia 6.194 ngày công lao động xã hội chủ nghĩa và 29.957 ngày công làm thủy lợi². Cùng với dân quân một số xã khác trong vùng, dân quân Hợp tác xã Bách Quang còn đóng góp ngày công, đắp hàng nghìn mét khối đất, đá xây dựng trận địa tên lửa ở các xã Đắc Sơn (huyện Phổ Yên), Bình Sơn, Tân Lợi (huyện Đồng Hỷ)...³

Ngày 22/5/1966, đế quốc Mỹ huy động 17 lần chiếc máy bay vào trinh sát và đánh phá thành phố Thái

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.98.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.98.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.98-99.

Nguyên. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Chi ủy, dân quân Hợp tác xã Bách Quang đã bình tĩnh làm tốt công tác phục vụ chiến đấu, góp phần cùng với các đơn vị phòng không của bộ đội chủ lực bắn rơi 1 chiếc máy bay xuống xã Bá Xuyên¹.

Ngày 17/7/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “*Lời kêu gọi kháng chiến chống Mỹ cứu nước*”. Thực hiện Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, cán bộ, đảng viên và xã viên Hợp tác xã Bách Quang nêu cao quyết tâm chiến đấu, phục vụ chiến đấu để góp phần đập tan hành động leo thang quân sự của giặc Mỹ.

Năm 1966, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1966 - 1968). Đại hội đánh giá kết quả đạt được trong những năm qua có ý nghĩa quan trọng, bộ mặt của xã thay đổi theo hướng tích cực, đóng góp vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí²; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Lữ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Trong năm 1967, địa bàn Bách Quang nhiều lần phải hứng chịu các trận ném bom của đế quốc Mỹ. Ngày 21/1/1967, máy bay Mỹ đã ném bom xuống xóm Làng

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.99.

2. *Nghị quyết số 20/NQ/ĐH ngày 17/2/1967 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “Công nhận Ban Đảng ủy”*.

Vai, Làng Mới - nơi có các kho xăng dầu được chôn dưới lòng đất. Một quả bom tấn đã rơi vào 1 nhà dân nhưng không nổ; các quả bom khác không trúng vào các kho xăng dầu mà chỉ làm cháy cây cối trên các đồi gò lân cận, đã được nhân dân nhanh chóng dập tắt. Trái bom không nổ được công binh tháo dỡ kịp nổ và xử lý an toàn.

Mặc dù đế quốc Mỹ điên cuồng ném bom phá hoại song cán bộ, đảng viên và nhân dân không hề nao núng, vẫn nêu cao quyết tâm chiến đấu chống lại quân thù. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Chi ủy, lực lượng dân quân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu khi máy bay địch xuất hiện trên bầu trời. Nhờ đạt nhiều thành tích trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ nên năm 1967, dân quân, du kích xã vinh dự được Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc tặng Bằng khen¹.

Cùng với đó, Chi ủy, Ban quản trị Hợp tác xã còn chú trọng lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ đóng góp cho kháng chiến. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi ủy, chỉ tính riêng năm 1967, Hội Mẹ chiến sĩ Hợp tác xã Bách Quang do bà Dương Thị Lai làm Hội trưởng đã tặng 500kg rau xanh, 150kg gạo, 30kg chè tươi cho bộ đội. Phát huy thành tích từ những năm trước, Hợp tác xã Bách Quang luôn hoàn thành nghĩa vụ về lương thực, thực phẩm đối

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.104.

với Nhà nước, góp phần đưa xã Tân Quang trở thành một trong 3 xã của huyện Đông Hỷ hoàn thành vượt mức chỉ tiêu về lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước, trong đó dẫn đầu về bán nông sản cho Chính phủ năm 1967¹; cũng là một trong 4 xã bán lương thực, gia cầm cho Nhà nước nhiều nhất của huyện Đông Hỷ năm 1968². Bên cạnh đó, công tác tuyển quân cũng đạt kết quả tốt. Từ năm 1965 đến năm 1968, xã là đơn vị đạt thành tích cao nhất về công tác tuyển quân của tỉnh Bắc Thái³.

Liên tiếp thất bại ở miền Nam cùng những thiệt hại nặng nề trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, sự phản đối của dư luận quốc tế, ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom, bắn phá miền Bắc Việt Nam từ vĩ tuyến 20 trở ra và đến ngày 1/11/1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xơn tuyên bố ngừng ném bom, bắn phá trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Cuối năm 1968, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1968 - 1970). Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.104.

2. Báo cáo số 03/BC/ĐH ngày 20/1/1969 của Huyện ủy Đông Hỷ về “Tổng kết công tác năm 1968”.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.106.

Dương Văn Phận được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy¹.

Tranh thủ thời gian Mỹ ngừng ném bom, Hợp tác xã Bách Quang tập trung đẩy mạnh sản xuất. Trước mỗi mùa vụ, Hợp tác xã huy động xã viên kẻ vẽ khẩu hiệu tại nhà kho hoặc trên tường nhà người dân với nội dung nêu cao tinh thần quyết tâm thi đua sản xuất, vượt kế hoạch đề ra. Các phong trào thi đua diễn ra sôi nổi: Đoàn viên, thanh niên đăng ký *“Tinh nguyện vượt mức kế hoạch”*, xây dựng cánh đồng cao sản Nguyễn Văn Trỗi; chị em phụ nữ đề ra khẩu hiệu *“ăn cơm ngoài đồng, xa chồng buổi trưa”*, tranh thủ từng giờ, từng phút làm việc. Trong giai đoạn này, Nông nghiệp 8 tiếp tục là giống lúa chính, được cấy nhiều nhất. Từ năm 1968, Hợp tác xã bắt đầu sử dụng phân hóa học trong trồng trọt. Để đảm bảo cho sự phát triển vững chắc của canh tác nông nghiệp, hệ thống thủy lợi được tu bổ thường xuyên. Hợp tác xã thành lập đội chuyên phụ trách công tác thủy lợi. Nhân dân cũng được huy động để củng cố hệ thống đập, kè, mương, trong đó thanh niên và phụ nữ là lực lượng tích cực nhất. Từ năm 1969 đến năm 1972, Hợp tác xã làm thêm được đập Cầu Nội, đập Ao Đầm (xóm Mỏ Chè), đập Nghè Trã (xóm Chương Lương), đập La Vang (xóm Làng Mới), đập Khu Giỏ (xóm Khu Yên) và đập Khu Sâu (xóm Làng Sấn). Hợp tác xã Bách Quang được Huyện ủy

1. Nghị quyết số 76/NQ/ĐH ngày 3/12/1968 của Huyện ủy Đông Hy.

Đồng Hỷ đánh giá có nhiều cố gắng trong đào mương, làm hồ, ao chứa nước, từ đó mở rộng diện tích canh tác lúa từ 1 vụ lên 2 vụ¹. Hợp tác xã còn tiến hành mở rộng bờ ruộng và các con đường nội đồng, giúp xã viên đi lại, vận chuyển dễ dàng hơn.

Ngoài trồng trọt, chăn nuôi cũng được quan tâm phát triển ở cả khu vực tập thể và cá thể. Riêng trại chăn nuôi tập thể của Hợp tác xã Bách Quang được thành lập từ năm 1965, đặt tại xóm Chương Lương do ông Dương Văn Thảo phụ trách đã nuôi hàng chục con lợn. Ngoài ra còn có một số trâu, bò và gia cầm. Nhờ đàn vật nuôi ổn định về số lượng nên Hợp tác xã Bách Quang có điều kiện để hoàn thành nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước.

Phong trào làm đường giao thông được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Điển hình, xã viên Hợp tác xã Bách Quang cùng chung tay góp sức trong xây dựng đường và cầu Ba Cống nối xã Tân Quang với Trường Công nhân Kỹ thuật 3 - con đường nối từ Quốc lộ 3 vào trại chăn nuôi. Sơ kết 9 tháng đầu năm 1971, Huyện ủy Đồng Hỷ biểu dương cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Quang, trong đó có Hợp tác xã Bách Quang về thành tích xuất sắc trong làm đường giao thông².

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.106.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.106.

Kinh tế phát triển, xã có điều kiện đầu tư nhiều hơn vào sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Ngoài các buổi biểu diễn văn nghệ của Hợp tác xã, nhân dân còn được xem các buổi chiếu bóng do huyện, tỉnh tổ chức. Phong trào luyện tập thể dục, thể thao thu hút và lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân, trong đó dân quân là lực lượng sôi nổi nhất.

Sự nghiệp giáo dục tiếp tục có sự tiến bộ. Trường cấp I tiếp tục thực hiện phong trào “Hai tốt”. Khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, Trường cấp I được sơ tán vào đồi Khu Sâu, sau khi đế quốc Mỹ ngừng ném bom phá hoại miền Bắc thì trở về vị trí cũ. Trong giai đoạn này, cơ sở vật chất của Trường cấp I còn nhiều khó khăn, thiếu thốn với 7 phòng học, trong đó 4 phòng mượn nghề Khu Đông, 3 phòng là nhà tranh tre, vách đất, mái lợp rạ. Trước mỗi năm học, nhân dân và phụ huynh đóng góp ngày công, vật liệu (tre, rạ, gỗ) để sửa chữa lớp học, tạo điều kiện tốt nhất cho thầy, trò yên tâm dạy và học. Khắc phục khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chất lượng giáo dục của Trường cấp I vẫn ổn định qua các năm học. Năm học 1972 - 1973, Trường Phổ thông cấp II xã Tân Quang đi vào khai giảng với 293 học sinh, được chia làm 8 lớp. Nhà trường có 12 thầy, cô giáo, trong đó thầy Dương Văn Y (người Bách Quang hiện nay) làm Hiệu trưởng.

Trong công tác y tế, phong trào xây dựng công trình

“*Ba dút điểm*”, vệ sinh đường làng ngõ xóm được đẩy mạnh. Hằng năm, công tác tiêm phòng các bệnh lao, sốt rét... được duy trì định kỳ. Cửa hàng thuốc tây y đã được xây dựng để phục vụ kịp thời, cung cấp thuốc chữa bệnh cho nhân dân.

Công tác tuyển quân luôn đạt thành tích tốt, thanh niên Bách Quang được lệnh đều hằng hái tham gia khám tuyển và lên đường làm nghĩa vụ. Tính riêng trong năm 1971, qua 3 đợt tuyển quân, xã Tân Quang đạt kết quả xuất sắc nhất của huyện. Năm 1971, xã được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất¹ về những đóng góp trong 4 năm chống Mỹ cứu nước (1967 - 1970). Năm 1972, toàn xã đã giao tân binh vượt chỉ tiêu 4% huyện giao², trở thành tấm gương cho nhiều địa phương khác học tập.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, cấp ủy đặc biệt chú trọng đến xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, để lại niềm tiếc thương vô hạn cho toàn Đảng, toàn quân và đồng bào cả nước. Cán bộ, đảng viên và xã viên Hợp tác xã Bách Quang đã tích cực hưởng ứng và thực hiện cuộc vận động chính trị “*Toàn Đảng, toàn*

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.107.

2. Báo cáo số 03/BC/ĐH ngày 24/1/1973 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “*Tổng kết công tác năm 1972*”.

quân, toàn dân học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh” do Bộ Chính trị phát động. Qua cuộc vận động, cán bộ, đảng viên và xã viên Hợp tác xã Bách Quang càng nêu cao quyết tâm hơn nữa trong sản xuất, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam để kháng chiến chống Mỹ thắng lợi, hoàn thành tâm nguyện của Hồ Chủ tịch.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng Đảng gắn liền với thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị “*Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh*”. Qua mỗi đợt sinh hoạt chính trị, Chi bộ và đảng viên Bách Quang nghiêm túc tự phê bình và phê bình, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm. Những đảng viên vi phạm ở mức độ thấp bị phê bình, kiểm điểm; những đảng viên vi phạm với mức độ lớn về chấp hành đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sinh hoạt cá nhân đều bị xử lý nghiêm minh, từ đó làm trong sạch tổ chức, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Cuối năm 1970, Đảng bộ xã tiến hành Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 1970 - 1973). Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Được được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy khóa V¹.

1. *Nghị quyết số 26/NQ/ĐH ngày 30/12/1970 của Huyện ủy Đồng Hỷ.*

Không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy. Từ năm 1965 đến hết năm 1972, hàng chục lượt cán bộ, đảng viên đã được cử đi học tập chính trị, cách thức điều hành Hợp tác xã nông nghiệp bậc cao... Mặc dù có nhiều ưu điểm song công tác xây dựng Đảng cũng bộc lộ khuyết điểm, thiếu sót. Trong đó một số cán bộ có tư tưởng hẹp hòi, không muốn kết nạp thêm đảng viên¹ nên công tác phát triển Đảng có nhiều hạn chế, có năm không đạt chỉ tiêu đề ra².

Trong 8 năm (1965 - 1972), cấp ủy lãnh đạo tổ chức 4 cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp đúng luật theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu, lần lượt vào các năm 1965, 1967, 1969 và 1971. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng Nhân dân bầu ra các chức danh chủ chốt của Ủy ban Hành chính xã. Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1965 - 1967 bầu đồng chí Dương Thị Hoa (xóm Làng Sắn) làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính; Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1967 - 1969 bầu đồng chí Nguyễn Văn Được làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính; Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1969 - 1971 và Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 1971 - 1973 bầu đồng chí Dương Văn Xuyên (xóm Đồi) làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.95.

2. Năm 1965, toàn Đảng bộ chỉ kết nạp được 5 quần chúng vào Đảng, đạt 50% kế hoạch.

Mặt trận Tổ quốc xã tiếp tục phát huy là trung tâm của khối đại đoàn kết, lôi cuốn nhân dân tham gia xây dựng các hợp tác xã, phát triển kinh tế - văn hóa, thực hiện tốt công tác chuẩn bị đối phó với chiến tranh phá hoại của Mỹ. Mặt trận Tổ quốc đảm bảo thực hiện tốt công tác hiệp thương dân chủ, chọn ra người tài đức để nhân dân bầu vào Hội đồng Nhân dân xã. Các hội viên Hội Phụ nữ xã với phong trào “*Ba đảm đang*” có nhiều hành động cụ thể, thiết thực. Các chị em tranh thủ làm việc mọi lúc, mọi nơi, tận dụng mọi khoảng thời gian để tăng gia sản xuất. Bên cạnh đó, Hội Phụ nữ hướng dẫn chị em làm kinh tế giỏi, chăm sóc con cái, tích cực tham gia vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ. Các đoàn viên, thanh niên phát huy tinh thần của phong trào “*Ba sẵn sàng*”, tích cực tham gia củng cố thủy lợi, vệ sinh đường làng ngõ xóm, viết đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ. Các cháu thiếu niên, nhi đồng hăng hái tham gia củng cố các đội măng non, chăm sóc trâu, bò, bảo vệ mùa màng cho hợp tác; làm vệ sinh gia đình và ngõ xóm sạch sẽ.

Ngày 6/4/1972, Mỹ huy động không quân và hải quân đánh phá một số nơi thuộc khu IV cũ. Ngày 16/4/1972, Tổng thống Mỹ Nich-xơn tuyên bố chính thức mở cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, xã khẩn trương chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, kiện toàn Ban Chỉ huy Xã đội; chỉ đạo nhân dân gia cố lại các hầm,

hào đã xây dựng. Lực lượng dân quân nhanh chóng được củng cố, ra sức tập luyện để không bị động, bất ngờ khi kẻ địch tấn công. Các đội trực chiến phòng không nhân dân hoạt động trở lại. Chỉ trong thời gian hơn 1 tháng, công tác chuẩn bị cơ bản hoàn thành, từ đó chủ động bước vào cuộc chiến đấu mới với quân thù.

Ngày 24/5/1972, 5 máy bay Mỹ ném 12 quả bom và bắn rốc két xuống nhà máy điện Cao Ngạn, chính thức bắt đầu cuộc chiến tranh phá hoại trên địa bàn Thái Nguyên. Trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ, địa bàn xã Tân Quang không bị máy bay địch ném bom, không có thiệt hại về người và của. Mặc dù vậy, toàn xã nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đáp trả sự tấn công của máy bay Mỹ. Những ngày cuối tháng 12/1972, quân và dân miền Bắc lập nên chiến thắng “*Điện Biên Phủ trên không*” lừng lẫy, đánh bại hoàn toàn cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của đế quốc Mỹ.

Sau khi bị thất bại trong ném bom phá hoại miền Bắc, Mỹ buộc phải quay trở lại bàn đàm phán và ký kết Hiệp định Pa-ri ngày 27/1/1973, trong đó cam kết phải rút hết quân Mỹ và quân đồng minh về nước; cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, chấm dứt dính líu quân sự và can thiệp vào nội bộ miền Nam Việt Nam... Mặc dù vậy, Mỹ vẫn tiếp tục viện trợ vũ khí,

tài chính cho chính quyền và quân đội Việt Nam Cộng hòa, giữ lại cố vấn quân sự với mưu đồ tiếp tục kéo dài chiến tranh.

Đầu năm 1973, Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1973 - 1975) của Đảng bộ xã Tân Quang được tổ chức. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Đồng Văn Cách được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Xuyên (xóm Đồi) giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Đình Phú làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy, Đại hội Chi bộ Bách Quang được tổ chức vào ngày 5/2/1973 và ngày 15/1/1974. Đại hội đánh giá kết quả thực hiện các mặt công tác trong nhiệm kỳ vừa qua, đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo và bầu Chi ủy khóa mới. Trong 2 nhiệm kỳ này, số lượng chi ủy viên là 9 đồng chí. Đồng chí Phạm Huy Phách và đồng chí Dương Văn Phận lần lượt được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ².

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, sản xuất nông nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh nhằm nâng cao đời sống nhân dân và đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ lương thực với

1. Nghị quyết số 33/QN/ĐH ngày 21/5/1973 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “Công nhận Đảng ủy”.

2. Nghị quyết số 25/QN/ĐH ngày 5/3/1973 và Nghị quyết số 11/QN/ĐH ngày 5/3/1974 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “Công nhận Ban Chi ủy”.

Nhà nước. Hợp tác xã động viên xã viên thực hiện khẩu hiệu “*Xuống đội, lội đồng, vào chuồng, thông kỹ thuật, bắt điển hình*”. Ngoài phân chuồng, Hợp tác xã tăng cường sử dụng phân hóa học trong canh tác. Bộ giống phổ biến của Hợp tác xã Bách Quang thời gian này gồm Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 22, Nông nghiệp 23, X10, Trân Châu lùn. Phát huy kinh nghiệm từ các mùa vụ trước, bà con xã viên chủ động hơn trong việc theo dõi đồng ruộng, phát hiện sớm và tổ chức phòng trừ, diệt sâu bệnh hại lúa. Hằng năm, Hợp tác xã đều huy động hàng trăm lượt người đi khơi thông mương dẫn nước, gia cố các đập thủy lợi. Nhờ áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong canh tác và chú trọng đến phát triển hệ thống thủy lợi nên đã góp phần đưa năng suất lúa của xã từ năm 1973 đến năm 1975 đạt bình quân 504 kg/mẫu. Tính riêng năm 1973, tổng sản lượng lương thực quy thóc của xã đạt 1.333,9 tấn (trong đó sản lượng thóc là 858,9 tấn), bình quân lương thực đầu người là 23,6 kg/tháng, cao thứ hai trong các xã phía Tây Nam huyện Đồng Hỷ¹. Tổng kết hoạt động năm 1973, Hợp tác xã Bách Quang được công nhận là một trong 9 hợp tác xã tiên tiến của huyện².

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.111.

2. Báo cáo số 01-BC/ĐH ngày 11/2/1974 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “Tổng kết năm 1973”.

Bên cạnh đó, chăn nuôi tập thể tiếp tục được duy trì. Theo thống kê đến ngày 1/4/1974, Hợp tác xã Bách Quang có 67 con lợn, trong đó có 6 con lợn nái, 1 con lợn đực giống và 60 con lợn thịt¹. Cùng kỳ năm 1975, toàn xã Tân Quang có 735 con trâu, 1 con bò; 862 con lợn; riêng Hợp tác xã Bách Quang có 38 con lợn, trong đó có 10 con lợn nái, 1 con lợn đực giống và 27 con lợn thịt².

Cuối năm 1974 - đầu năm 1975, Bộ Chính trị đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong vòng 2 năm 1975 và 1976, trong đó nhấn mạnh “*cả năm 1975 là thời cơ*”. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 diễn ra qua 3 chiến dịch lớn: Chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Huế - Đà Nẵng và chiến dịch Hồ Chí Minh. Đáp ứng yêu cầu của cách mạng, công tác chi viện sức người, sức của từ hậu phương lớn miền Bắc xã hội chủ nghĩa cho tiền tuyến lớn miền Nam trở thành nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa to lớn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng ủy và Ủy ban Hành chính xã chỉ đạo Ban Chỉ huy Xã đội rà soát lực lượng thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ; tổ chức vận động, tuyên truyền để con em tình nguyện đi

1. *Thống kê về đơn vị chăn nuôi lợn tập thể huyện Đồng Hỷ ngày 1/4/1974.*

2. *Thống kê về đơn vị chăn nuôi lợn tập thể huyện Đồng Hỷ ngày 1/4/1975.*

bộ đội. Tuy nhiên do sợ gian khổ, hy sinh nên có một số người đã đào ngũ, tác động không tốt đến công tác tuyển quân. Do đó, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban Hành chính và Xã đội đưa các quân nhân đào ngũ đi lao động bắt buộc tại Công trường 73 do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức. Nhờ đó, công tác tuyển quân của xã có chuyển biến tích cực¹. Trong 2 năm 1973, 1974, toàn xã có 18 thanh niên đi bộ đội. Trong đợt tuyển quân tháng 2 và tháng 3/1975, có 10 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu.

Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ. Các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy được quán triệt đầy đủ, nghiêm túc đến cán bộ, đảng viên Chi bộ Bách Quang. Nhằm làm trong sạch tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, cấp ủy xử lý kỷ luật nghiêm minh với đảng viên thoái hóa biến chất, vi phạm đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, công tác phát triển Đảng được chú trọng. Nhiều quần chúng ở Bách Quang đã được đứng trong hàng ngũ của Đảng như đồng chí Bùi Trọng Anh, Dương Quang Chung, Bùi Viết Lại...

Thực hiện kế hoạch của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1975 - 1977) vào năm 1975. Đại hội đánh giá công tác

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.111.

lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1973 - 1975, nêu rõ ưu điểm và khuyết điểm; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Phận (xóm Cầu Gáo) được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đồng Văn Cách giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Đình Phú làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Trong giai đoạn này, cử tri Bách Quang đã tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp vào năm 1973 và năm 1975. Kết quả, Hội đồng Nhân dân xã nhiệm kỳ 1973 - 1975 bầu đồng chí Dương Văn Xuyên (xóm Đồi) làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính; Hội đồng Nhân dân xã nhiệm kỳ 1975 - 1977 bầu đồng chí Đồng Văn Cách làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính².

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng đi vào nền nếp. Mặt trận Tổ quốc không chỉ làm tốt công tác hiệp thương chính trị, giới thiệu người tài đức ra ứng cử đại biểu Hội đồng Nhân dân mà còn tích cực vận động nhân dân chung sức, đồng lòng đứng dưới lá cờ của Đảng, phấn đấu vì thắng lợi của sự nghiệp chống Mỹ,

1. Nghị quyết số 56/QN/ĐH ngày 9/8/1975 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “Công nhận Đảng ủy”.

2. Năm 1975, đồng chí Đồng Văn Cách làm Chủ tịch Ủy ban Hành chính thay đồng chí Dương Văn Xuyên.

cứu nước. Thực hiện phong trào thi đua “*Ba đảm đang*”, các chị em phụ nữ đẩy mạnh tăng gia sản xuất, chăm lo gia đình no ấm, thậm chí sẵn sàng nhận những công việc vất vả như đào hầm, hào phòng tránh khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh đánh phá miền Bắc. Đoàn viên Đoàn Thanh niên với phong trào “*Ba sẵn sàng*” luôn hăng hái đi đầu trong cải tiến kỹ thuật, làm thủy lợi, luyện tập thể dục, thể thao và lên đường đi bộ đội. Các cháu thiếu nhi nêu cao lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch “*Tuổi nhỏ làm việc nhỏ*”, tham gia vào phong trào “*Nghìn việc tốt*” để đạt danh hiệu “*Cháu ngoan Bác Hồ*”. Các cụ phụ lão dù tuổi cao nhưng vẫn tích cực lao động, phụ giúp con cháu làm việc nhà, nhiều cụ còn tham gia bảo vệ trật tự trị an.

Ngày 30/4/1975, lá cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam tung bay trên nóc Dinh Độc Lập, đánh dấu thắng lợi hoàn toàn của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Nhìn lại chặng đường hơn 20 năm (1954 - 1975), cán bộ, đảng viên và xã viên Hợp tác xã Bách Quang đã nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được nhiều thành tích trên mọi lĩnh vực.

Sau cải cách ruộng đất, được làm chủ ruộng đất của quê hương, nhân dân phấn khởi ra sức sản xuất. Các hợp tác xã lần lượt ra đời, hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống nhân dân, củng cố tinh thần làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa của xã viên. Cả giáo dục phổ thông, bình dân học vụ, bổ túc văn hóa đều có bước tiến;

tỷ lệ người dân biết đọc, biết viết được nâng cao; con em được học tập, vui chơi dưới mái Trường cấp I, Trường cấp II Tân Quang. Cán bộ Trạm xá xã khắc phục khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, thiết bị y tế đã nỗ lực khám, điều trị ban đầu cho hàng nghìn lượt người, sức khỏe của người dân được cải thiện một bước.

Trong bối cảnh đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc, cán bộ, đảng viên và nhân dân chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, “*chắc tay súng, vững tay cày*”, dũng cảm chiến đấu chống lại các cuộc ném bom của Mỹ, ra sức chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền xã, trực tiếp là Chi bộ Bách Quang, lực lượng dân quân trong Hợp tác xã tích cực luyện tập, chủ động chiến đấu trong mọi tình huống.

Nêu cao quyết tâm “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân Hợp tác xã Bách Quang luôn hoàn thành nghĩa vụ về lương thực, thực phẩm và sức người cho Nhà nước. Tính riêng trong 15 năm (1960 - 1975), hàng nghìn tấn lương thực, thực phẩm được nhập kho Nhà nước và gửi ra tiền tuyến miền Nam. Bách Quang có 300 người con lên đường đi bộ đội, trong đó có 34 người hy sinh được công nhận là liệt sĩ, 34 người được công nhận là thương binh, 7 người được công nhận là bệnh binh, 96 người nhiễm chất độc da cam. Gia đình bà Dương Thị Lai đã động

viên người con trai duy nhất (Dương Hồng Chung) vào Nam chiến đấu. Ngoài ra, còn có 3 gia đình có 5 người thân nhập ngũ; 1 gia đình có 4 người thân nhập ngũ; 13 gia đình có 3 người thân nhập ngũ; 23 gia đình có 2 người thân nhập ngũ. Ghi nhận những thành tích đã đạt được, cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý, trong đó hàng trăm cá nhân được tặng thưởng huân, huy chương các loại. Những thành tích trên tạo ra động lực và tiền đề quan trọng để cán bộ, đảng viên và nhân dân bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Từ trong thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo giai đoạn 1965 - 1975, Đảng bộ xã Tân Quang, Chi bộ Bách Quang luôn nỗ lực phấn đấu, là nhân tố then chốt đưa đến những thành tựu đã đạt được. Đa số cán bộ, đảng viên thấm nhuần đường lối của Đảng, ngày đêm rèn đức luyện tài, trở thành tấm gương sáng cho nhân dân noi theo. Mặc dù có một số khuyết điểm song Chi bộ Bách Quang đã nghiêm túc tự phê bình và phê bình, rút ra bài học kinh nghiệm để nâng cao năng lực lãnh đạo.

Chương III

ĐẢNG BỘ XÃ TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (Giai đoạn 1975 - 1986)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và góp phần bảo vệ biên giới Tổ quốc trong những năm 1975 - 1980

Ngày 29/9/1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam ban hành Nghị quyết số 247-NQ/TW “Về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới”, chỉ rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta trong giai đoạn mới là: Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Từ ngày 14 đến ngày 20/12/1976, Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội thông qua đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước và Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980).

Ngày 20/11/1977, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1977 - 1979) được triệu tập với sự tham dự của 155 đảng viên. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (nhiệm kỳ 1977 - 1979) gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Phạm Đình Vân (xóm Chương Lương) được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đồng Văn Cách giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Phận (xóm Cầu Gáo) làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Tân Quang và Chi ủy Bách Quang, cán bộ, đảng viên và xã viên Hợp tác xã bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV với sự phấn khởi và quyết tâm cao.

Trong sản xuất nông nghiệp, Hợp tác xã tiếp tục đưa các giống lúa như Nông nghiệp 8, CR203, Bao thai lùn vào canh tác. Hợp tác xã được chia thành nhiều đội sản xuất như đội thủy lợi, đội chăn nuôi lợn, đội làm gạch, đội cày bừa...; huy động xã viên chỉnh trang lại bờ vùng, bờ thửa và hệ thống thủy lợi, từ đó mở rộng diện tích canh tác. Năm 1977, các đội sản xuất Mỏ Chè, Làng Mới, Chương Lương, Cầu Sắt và Dọc Dài đã huy động hàng nghìn ngày công tham gia đào đắp kênh mương, đập giúp hoàn thiện hệ thống thủy lợi của xã. Từ tháng 3 đến tháng 12/1977,

1. *Nghị quyết số 99/QN/ĐH ngày 26/11/1976 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “Công nhận Đảng ủy”.*

bình quân mỗi tháng Hợp tác xã Bách Quang huy động được hàng chục dân công tham gia chiến dịch thi công hệ thống kênh, mương hồ Núi Cốc do Tỉnh ủy Bắc Thái phát động. Bên cạnh các vụ chính, Hợp tác xã còn mở rộng diện tích gieo trồng vụ đông, trong đó một số loại rau màu như lạc, đậu tương được trồng với diện tích lớn. Dưới sự hướng dẫn của cán bộ khuyến nông huyện, Hợp tác xã tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật mới trong sản xuất. Năng suất lúa chiêm bình quân đạt 498 kg/mẫu, năng suất lúa mùa đạt 521 kg/mẫu. Sản lượng thóc toàn xã thu được đạt 680,264 tấn, không chỉ đáp ứng nhu cầu của nhân dân mà còn đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Năm 1976, xã Tân Quang được Tỉnh ủy khen thưởng nhờ thành tích là một trong 3 xã của huyện Đông Hỷ hoàn thành nghĩa vụ sớm nhất¹. Tiếp đó trong việc thực hiện nghĩa vụ vụ hạ năm 1978 (tính đến ngày 20/7), cả xã đã bán cho Nhà nước 3.147 tấn thực phẩm và nông sản nghĩa vụ (đạt 157,3%), trong đó đã bán hơn chỉ tiêu được 10 tấn lợn hơi, 11 tấn lạc củ và 3 tấn đỗ.

Trên cơ sở điều kiện tự nhiên, xã đã đưa cây chè vào canh tác, trong đó tập trung trồng nhiều nhất tại xóm Bình Minh. Tuy nhiên, do chưa có nhiều kinh nghiệm trong trồng, chăm sóc, thu hoạch nên năng suất, chất lượng chè chưa cao.

1. Báo cáo số 9-BC/ĐH ngày 30/12/1976 của Huyện ủy Đông Hỷ về "Tổng kết công tác năm 1976".

Bước vào thời kỳ đất nước hòa bình, độc lập, thống nhất, sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển. Phong trào xây dựng đời sống mới, đi đôi với bài trừ hủ tục, mê tín dị đoan được đẩy mạnh. Chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước được thông tin kịp thời đến nhân dân. Hoạt động luyện tập thể dục, thể thao được các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên, thiếu niên nhiệt tình hưởng ứng. Tháng 9/1977, Trường Phổ thông cấp I-II Tân Quang được thành lập trên cơ sở hợp nhất Trường cấp I và Trường cấp II, trong đó cấp I đặt tại Khu Sâu (xóm Làng Sấn), cấp II tại Khu Đông (xóm Khu Yên). Đội ngũ giáo viên gồm 34 thầy, cô giáo, do thầy Dương Văn Y làm Hiệu trưởng. Về học sinh, Trường có 930 em học tập tại 25 lớp. Nhà trường tiếp tục phát huy là địa chỉ đáng tin cậy trong giáo dục đạo đức, nhân cách và tri thức cho con em địa phương. Thầy và trò nhà trường tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “*Hai tốt*” và đạt được thành tích đáng khích lệ. Trong giai đoạn này, cơ sở vật chất của nhà trẻ còn khó khăn và thiếu thốn nên vẫn phải học tại nhà kho của Hợp tác xã.

Từ sau năm 1975, tình hình biên giới phía Tây Nam và phía Bắc ngày càng căng thẳng. Ngày 17/2/1979, Trung Quốc bất ngờ huy động 60 vạn quân tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam theo dọc 6 tỉnh biên giới nước ta. Ngày 5/3/1979, Chủ tịch nước ban bố Lệnh

Tổng động viên. Theo tiếng gọi của Tổ quốc cũng như chấp hành Lệnh Tổng động viên trong cả nước, nhân dân địa phương nêu cao tinh thần yêu nước, sẵn sàng đánh trả cuộc chiến tranh xâm lược của kẻ thù, 150 người đã vào bộ đội. Nhân dân Bách Quang còn vót chông tre gửi lên các tỉnh biên giới Cao Bằng, Lạng Sơn. Khi quân đội Trung Quốc rút về nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, nhân dân Bách Quang hưởng ứng cuộc vận động ủng hộ đồng bào Cao Bằng khắc phục hậu quả chiến tranh.

Nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, được sự chấp thuận của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngày 16/3/1979, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ IX (nhiệm kỳ 1979 - 1980) được tổ chức với sự tham dự của 141 đảng viên. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Phận (xóm Cầu Gáo) giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Thông giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Đào Công Nghiệp (xóm Cầu Sắt) làm Thường trực Đảng¹.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng của địa phương trong giai đoạn mới, công tác xây dựng Đảng luôn được coi trọng và duy trì thường xuyên. Đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của Trung ương Đảng được quán triệt sâu sắc đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Khi

1. Nghị quyết số 24/NQ/ĐH ngày 20/3/1979 của Huyện ủy Đồng Hỷ "Về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ".

đất nước hết chiến tranh, nhiều đồng chí trong quân đội trở về được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng hay chuyển sinh hoạt về địa phương. Họ là những người lính Cụ Hồ, kinh qua gian khổ, thực tiễn ác liệt của chiến tranh nên có bản lĩnh chính trị, có uy tín đối với nhân dân.

Ngày 11/3/1976, Chi bộ Nhà trường được thành lập gồm 4 đảng viên do đồng chí Dương Văn Y làm Bí thư Chi bộ¹.

Đảng ủy cũng chú trọng đến công tác bồi dưỡng các quần chúng ưu tú để tạo nguồn phát triển Đảng, trong đó chú trọng hơn đến quần chúng là thanh niên, phụ nữ. Đến năm 1979, Đảng bộ xã Tân Quang có 157 đảng viên, trong đó có 3 đảng viên dự bị, sinh hoạt ở 3 chi bộ: Bách Quang, Tân Tiến và Nhà trường. Riêng Chi bộ Bách Quang có 109 đảng viên.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, hằng năm Chi bộ Bách Quang đều tổ chức Đại hội Chi bộ để đánh giá kết quả lãnh đạo của Chi bộ trong nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ tiếp theo và bầu Chi ủy khóa mới. Giai đoạn này, Bí thư Chi bộ Bách Quang là các đồng chí Phạm Đình Vân, Dương Ngọc Quyên².

1. Nghị quyết số 36/QN/ĐH ngày 1/6/1976 của Huyện ủy Đồng Hỷ “Về việc công nhận cấp ủy mới”.

2. Tuy nhiên, do tài liệu lưu trữ không đầy đủ nên hiện nay, Ban Chỉ đạo chỉ sưu tầm được Nghị quyết số 29/QN/ĐH ngày 16/4/1976 và Nghị quyết số 102/QN/ĐH ngày 17/10/1977 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “Công nhận Ban Chi ủy”.

Thực hiện Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26/11/1979 về việc phát thẻ đảng viên, Đảng ủy đã chỉ đạo các chi bộ tổ chức cho đảng viên học tập và tiến hành rà soát đảng viên, chuẩn bị các công tác cho việc phát thẻ. Qua đợt học tập, Chi bộ Bách Quang đã xem xét đề nghị kỷ luật đối với 24 đảng viên, trong đó có khiển trách 7 đảng viên, cảnh cáo 8 đảng viên và xóa tên 9 đảng viên.

Năm 1980, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 1980 - 1982). Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa X gồm 13 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Phận được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Công Nghiệp làm Phó Bí thư và đồng chí Dương Văn Thông làm Thường trực Đảng¹.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy còn quan tâm đến xây dựng bộ máy chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể vững mạnh. Trong giai đoạn này, cử tri Bách Quang đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Kết quả, Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1975 - 1977 và Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1977 - 1979 bầu đồng chí Đồng Văn Cách làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1979 - 1981 bầu đồng chí Dương Văn Thông làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Chính quyền địa phương luôn phát huy tốt vai trò của

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

chuyên chính vô sản, xây dựng quê hương ngày càng phát triển, nâng cao đời sống nhân dân, làm thất bại mọi hành động chống phá công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Mặt trận Tổ quốc xã tiếp tục phát huy vai trò là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, là cầu nối giữa Đảng với nhân dân. Các đoàn thể nhân dân thông qua các phong trào cụ thể khơi dậy tính tích cực của đoàn viên, hội viên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Trong 5 năm (1975 - 1980), với sự nỗ lực, quyết tâm, cán bộ, đảng viên và nhân dân Bách Quang đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong phát triển kinh tế, xây dựng văn hóa, củng cố quốc phòng, an ninh và xây dựng Đảng. Sản xuất nông nghiệp cơ bản duy trì sự ổn định, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố. Theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân Hợp tác xã Bách Quang một lần nữa ra sức ủng hộ, đóng góp sức người, sức của cho công cuộc bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc của Tổ quốc.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1981 - 1986

Cơ chế quản lý kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp trong nông nghiệp khiến cho người nông dân không gắn bó với đồng ruộng, xã viên không coi “hợp tác xã là

nhà”, dẫn đến làm ăn gian dối, tình trạng “*rong công phóng điểm*” diễn ra tràn lan. Để khắc phục sự yếu kém của phong trào hợp tác hóa, vực dậy nền nông nghiệp cả nước, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là Khoán 100) về “*Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp*”. Chỉ thị nêu rõ nguyên tắc của khoán sản phẩm là: Hợp tác xã nông nghiệp phải quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tư liệu sản xuất, trước hết là ruộng đất, phân bón, sức kéo, công cụ và các cơ sở vật chất kỹ thuật của tập thể. Hợp tác xã phải nắm được sản phẩm để đảm bảo việc phân phối kết hợp được hài hòa 3 lợi ích, nhất là vấn đề phân phối theo lao động. Nhân dân Bách Quang đón nhận Khoán 100 trong sự hồ hởi và phấn khởi, quyết tâm vực dậy Hợp tác xã. Để khích lệ tinh thần trong nhân dân, nhiều cán bộ, đảng viên đã xung phong nhận khoán theo tinh thần “*đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”. Với hình thức khoán mới, Hợp tác xã Bách Quang đảm nhiệm 5 khâu (làm đất, tưới tiêu, cung cấp giống, cung cấp phân vô cơ và thuốc trừ sâu); xã viên làm chủ 3 khâu (cấy, chăm sóc và thu hoạch).

Ngày 28/3/1981, Đại hội Chi bộ Bách Quang được tổ chức. Sau khi đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, Đại hội đã đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới, trong đó tập trung vào nhiệm vụ triển

khai khoán trong Hợp tác xã. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 9 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Thảo làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Vũ Văn Kính làm Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Dương Văn Soạn làm Thường vụ Chi ủy¹.

Để đưa khoán mới đi vào thực tiễn, Đảng ủy xã thành lập Ban Chỉ đạo khoán do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Định mức khoán và các công việc cụ thể được Ban Quản trị Hợp tác xã Bách Quang triển khai theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, song có thể điều chỉnh qua các mùa vụ cụ thể để phù hợp với tình hình thực tế.

Khi thực hiện giao khoán nảy sinh một số vấn đề đặt ra cần Ban Chỉ đạo cũng như Ban Quản trị Hợp tác xã giải quyết, đó là: ruộng canh tác có các loại ruộng xa, ruộng gần, ruộng tốt, ruộng xấu, ruộng cao, ruộng trũng. Trong thời gian nhận khoán, một số gia đình neo đơn, các hộ chính sách, gia đình quân nhân do thiếu lao động nên gặp khó khăn trong nhận khoán, nhiều hộ không nhận ruộng canh tác. Để giải quyết vấn đề trên, các thành viên Ban Chỉ đạo Khoán cùng với Ban Quản trị Hợp tác xã họp bàn để tìm ra các biện pháp tháo gỡ như huy động lực lượng thanh niên, phụ nữ hỗ trợ các gia đình về lao động; ưu tiên giao khoán ruộng tốt, ruộng

1. Nghị quyết số 31/NQ/ĐH ngày 30/6/1981 của Huyện ủy Đồng Hỷ về “Công nhận Ban Chỉ ủy dưới Đảng ủy”.

gần, ruộng chủ động được nguồn nước tưới cho các gia đình chính sách, neo đơn...

Quán triệt Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phát thẻ Đảng, cấp ủy tiến hành kiểm điểm từng đảng viên, lấy ý kiến đánh giá của nhân dân và bỏ phiếu tín nhiệm trong Đảng với các tiêu chí: Loại 1, đảng viên đủ tư cách được phát thẻ; Loại 2, cần xem xét hay xử lý rồi mới phát thẻ; Loại 3, đảng viên không đủ tư cách thì vận động cho rút khỏi Đảng hay khai trừ. Trong đợt phát thẻ ngày 19/5/1981, qua phân loại, bình xét, Đảng bộ xã có 167 đồng chí đủ điều kiện. Tuy nhiên sau đó 4 đồng chí bị phát hiện sai phạm. Được sự chấp thuận của Huyện ủy Đồng Hỷ, ngày 30/5/1981, đợt đầu phát thẻ của Đảng bộ xã Tân Quang diễn ra, 126 đồng chí được phát thẻ Đảng.

Ngày 2/11/1982, được sự nhất trí của Huyện ủy Đồng Hỷ, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XI (nhiệm kỳ 1982 - 1984) đã được tổ chức. Đại hội bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Dương Văn Thông được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Đào Mạnh Cường và Đào Công Nghiệp (xóm Cầu Sắt) làm Phó Bí thư, các đồng chí Dương Tiến Luân (xóm Làng Mới) và Ngô Văn Cán làm Ủy viên Ban Thường vụ. Từ tháng 3/1983, đồng chí Đào Công Nghiệp làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Dương Văn Thông.

Sau Đại hội, Đảng bộ tập trung lãnh đạo các hợp tác xã đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Các giống lúa chủ đạo trong giai đoạn này gồm có X3, CR203, Bao thai thuần chủng. Được làm chủ nhiều khâu, các hộ xã viên Bách Quang mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Năm 1985, diện tích gieo trồng lúa vụ mùa là 280,66ha, vụ đông xuân là 134ha. Năng suất lúa mùa đạt 17,39 tạ/ha, vụ đông đạt 18,7 tạ/ha.

Trong chăn nuôi, Hợp tác xã Bách Quang chú trọng đến gia súc, gia cầm. Đến tháng 4/1986, xã Tân Quang có 1.073 con trâu, 1.458 con lợn, trong đó Hợp tác xã Bách Quang có 654 con trâu (chiếm 60,9%) và 805 con lợn (chiếm 55,2%).

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, Hợp tác xã đã tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ phục vụ xã viên. Thông qua hệ thống loa truyền thanh và các buổi sinh hoạt hợp tác xã, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được phổ biến rộng rãi đến xã viên. Hằng năm, Chi Đoàn Hợp tác xã đều tổ chức hoạt động hè cho thanh, thiếu niên như bóng đá, bóng chuyền, cắm trại. Đêm Trung thu tổ chức thi văn hóa, văn nghệ diễn ra tại trung tâm xã (thuộc đồi Khu Ga, xóm Khu Yên) thu hút đông đảo thanh thiếu niên, nhi đồng cũng như bà con nhân dân tham gia. Về giáo dục, số lượng học sinh cơ bản ổn định, trung bình mỗi năm học, toàn trường có 965 em được chia thành 26 lớp. Khắc phục điều kiện thiếu thốn về cơ

sở vật chất, giáo viên và học sinh đẩy mạnh phong trào thi đua “*Day tốt, học tốt*”, nâng cao chất lượng giáo dục. Bên cạnh giáo dục phổ thông, phong trào bổ túc văn hóa được duy trì, giúp nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Về y tế, hằng năm, Trạm tổ chức tiêm chủng cho trẻ em phòng các bệnh cúm, ho gà, bạch hầu, kiết lỵ. Do thuốc tây còn ít nên xã vẫn kết hợp thuốc nam trong điều trị cho người bệnh.

Xác định đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội là cơ sở và tiền đề tiên quyết để phát triển kinh tế, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã đặc biệt quan tâm đến sự nghiệp quốc phòng - an ninh. Thành tích lớn nhất của xã trong công tác này là đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển quân. Từ năm 1981 đến năm 1986, hàng chục thanh niên Tân Quang đã hăng hái lên đường nhập ngũ. Với những thành tích chung trong công tác tuyển quân giai đoạn 1965 - 1982, xã Tân Quang đã được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất vào năm 1983¹.

Công an xã phối hợp với các ban ngành quản lý các đối tượng có tiền án, tiền sự đang cư trú tại địa phương và phát động nhân dân tham gia đấu tranh với các loại

1. Quyết định số 276/KT-HĐNN ngày 10/4/1983 của Hội đồng Nhà nước về tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất cho nhân dân và cán bộ xã Tân Quang, huyện Đông Hỷ, tỉnh Bắc Thái đã có thành tích xuất sắc trong công tác tuyển quân từ năm 1965 đến năm 1982, góp phần vào nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

tội phạm như cờ bạc, trộm cắp; tăng cường công tác tuần tra, đảm bảo sớm phát hiện và ngăn chặn các hành vi ảnh hưởng đến an ninh trật tự; thực hiện nghiêm chế độ giao ban nhằm nắm bắt tình hình của xã, từ đó tham mưu cho Đảng ủy và Ủy ban nhân dân ban hành nghị quyết và kế hoạch hàng năm.

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm cả về mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm của người đảng viên cũng như đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, cá nhân chủ nghĩa, lối sống buông thả của một bộ phận cán bộ, đảng viên, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Chi bộ Bách Quang nghiêm túc thực hiện công tác phê bình và tự phê bình. Trong 6 năm (1981 - 1986), qua công tác kiểm tra, Đảng ủy xử lý kỷ luật và đề nghị xử lý 3 trường hợp, trong đó cách chức 1 đồng chí, khiển trách 2 đồng chí. Nhờ giữ vững kỷ luật nghiêm minh, nhân dân luôn vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Bên cạnh đó, công tác bồi dưỡng quần chúng để tạo nguồn phát triển Đảng đạt kết quả tốt. Trải qua rèn luyện, phấn đấu, được Chi bộ bồi dưỡng, thử thách, nhiều quần chúng đã được đứng trong hàng ngũ của Đảng như các đồng chí Dương Thanh Bình, Dương Ngọc Dũng, Dương Văn Bính, Dương Văn Chính, Dương Quốc Quân, Dương Văn Đông, Dương Văn Thuộc, Dương Văn Kha...

Bên cạnh ưu điểm, công tác xây dựng Đảng cũng bộc lộ một số khuyết điểm, trong đó công tác tự phê bình và

phê bình có thời điểm diễn ra hình thức, thiếu hiệu quả; việc đề ra phương hướng, biện pháp sửa chữa còn chậm và lúng túng.

Tháng 10/1984, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII (nhiệm kỳ 1984 - 1986) được tổ chức. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XII gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đào Công Nghiệp (xóm Cầu Sắt) được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Mạnh Cường giữ chức Phó Bí thư, Thường trực Đảng là đồng chí Dương Tiến Luân (xóm Làng Mới), các đồng chí Hà Văn Đụng, Dương Khắc Đệ (xóm Làng Sắn) làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Ngày 11/4/1985, theo đề nghị của tỉnh Bắc Thái, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 113/QĐ-HĐBT thành lập thị xã Sông Công (đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1/7/1985) trên cơ sở thị trấn Mỏ Chè, xã Cải Đan của huyện Phổ Yên và xã Tân Quang, xã Bá Xuyên của huyện Đồng Hỷ. Từ thời điểm này, địa bàn Bách Quang thuộc xã Tân Quang, thị xã Sông Công, tỉnh Bắc Thái. Khi chuyển về thị xã Sông Công, Đảng bộ xã Tân Quang có 270 đảng viên (262 đảng viên chính thức và 8 đảng viên dự bị) sinh hoạt ở 4 Chi bộ là Tân Tiến, Bách Quang, Tân Thành và Nhà trường.

Công tác củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động chính quyền địa phương tiếp tục được sự quan tâm của Đảng ủy xã Tân Quang. Năm 1981 và năm 1984, cử tri xã Tân

Quang tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân bầu ra các chức danh của Ủy ban nhân dân. Các đồng chí Dương Văn Thông, Đào Công Nghiệp lần lượt được Hội đồng nhân dân bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Sau khi được kiện toàn, chính quyền xã luôn nỗ lực khắc phục khó khăn nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết của cấp ủy và Hội đồng nhân dân góp phần đưa kinh tế và đời sống của nhân dân ngày càng đi lên.

Hoạt động của Ban Mặt trận và các chi đoàn, chi hội đoàn thể quần chúng ngày càng đi vào nề nếp, đã động viên được đoàn viên, hội viên tích cực tham gia phát triển kinh tế, xã hội, góp phần quan trọng vào hoàn thành các nhiệm vụ của địa phương.

Sau 10 năm đầu thực hiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, cán bộ, đảng viên và nhân dân Bách Quang cùng nhân dân trong xã Tân Quang đã gặt hái được nhiều thành quả trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Chi bộ, nhân dân Bách Quang quyết tâm phấn đấu thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, tiếp tục xây dựng quê hương trong những năm tiếp theo.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (Giai đoạn 1986 - 2010)

I. Lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990)

Quán triệt Chỉ thị số 80-CT/TW của Ban Bí thư về tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI của Đảng và kế hoạch của Thị ủy Sông Công, tháng 3/1986, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1986 - 1988). Đánh giá quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, bên cạnh chỉ ra những thành tựu, Đại hội cũng nghiêm túc nhìn nhận hạn chế, khuyết điểm. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XIII gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đào Mạnh Cường được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Công Nghiệp (xóm Cầu Sắt) giữ chức Phó Bí thư, các đồng chí Dương Tiến Luân (xóm Làng Mới), Hà Văn Đựng, Nguyễn Đăng Trình (xóm Dọc Dài) làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Sau Đại hội, Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo củng cố các hợp tác xã, đưa phong trào hợp tác hóa nông nghiệp

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

tiếp tục đi lên. Trong vụ mùa năm 1986, diện tích trồng lúa của Hợp tác xã Bách Quang chiếm 56,86%, diện tích trồng màu chiếm 54,69% diện tích canh tác toàn xã. Nhờ tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nên năng suất lúa của xã Tân Quang luôn ở mức cao. Riêng Hợp tác xã Bách Quang, năng suất lúa vụ mùa đạt 18,8 tạ/ha; năng suất lúa vụ đông xuân đạt 14,35 tạ/ha. Bên cạnh trồng trọt, hoạt động chăn nuôi tiếp tục duy trì, Hợp tác xã Bách Quang đã nuôi 654 con trâu, chiếm 60,95% tổng đàn trâu toàn xã; 805 con lợn (trong đó có 41 con lợn nái), chiếm 55,21%.

Tháng 12/1986, Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra đường lối đổi mới trên nhiều lĩnh vực, trong đó nhấn mạnh chuyển từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp sang cơ chế hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử dân tộc Việt Nam; là Đại hội đổi mới, tạo cơ sở cho sự phát triển vượt bậc của đất nước những năm về sau.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, gắn với tình hình thực tế địa phương, cấp ủy, chính quyền xã lãnh đạo nhân dân ưu tiên đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Theo thống kê đến ngày 1/7/1987, xã Tân Quang có 1.095 hộ với số dân 6.335 người, trong đó 4.408 lao động trong nông nghiệp. Với nguồn lao động lớn, xã Tân Quang có

điều kiện, tiền đề để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Vụ mùa năm 1987, năng suất lúa của Hợp tác xã Bách Quang đạt 20,99 tạ/ha, cao hơn 2,19 tạ/ha so với vụ mùa năm 1986. Kết quả trên góp phần vào thành tích chung của xã Tân Quang. Tính chung trong năm 1987, toàn xã có 839,5ha diện tích cấy lúa, năng suất lúa đạt 21,24 tạ/ha, sản lượng thóc đạt 1.783,6 tấn. Ngoài lúa, nhân dân Bách Quang còn trồng thêm các loại cây khác như lạc, đậu tương, các loại đỗ, rau xanh.

Kinh tế duy trì ổn định nên Hợp tác xã đã thực hiện tốt nghĩa vụ lương thực với Nhà nước, từ ngày 1/10/1985 đến ngày 30/3/1986, đã huy động được 44.706kg, trong đó có 25.451kg đóng thuế nông nghiệp; cùng kỳ năm 1986 - 1987 huy động được 33.526kg, trong đó có 21.214kg đóng thuế nông nghiệp và năm 1987 - 1988 huy động được 60.767kg, trong đó thuế nông nghiệp là 22.559kg.

Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về *“Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp”* (gọi tắt là Khoán 10). Để đưa Khoán 10 vào thực hiện tại địa phương, Đảng ủy xã thành lập Ban Chỉ đạo Khoán do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Trên cơ sở tham mưu của Ban Chỉ đạo Khoán, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức quán triệt nội dung của Nghị quyết 10 đến toàn thể cán bộ, đảng viên và tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân. Hợp tác xã Bách Quang tiến hành kiểm kê và rà soát lại ruộng đất, phân loại theo độ màu mỡ và

khả năng canh tác của ruộng, từ đó có kế hoạch tổ chức chia ruộng khoán công bằng, hợp lý cho bà con xã viên. Những gia đình chính sách (thân nhân liệt sĩ, thương binh, Bà mẹ Việt Nam anh hùng) được ưu tiên chia cho những diện tích canh tác màu mỡ và thuận tiện cho quá trình canh tác, thu hoạch.

Để phù hợp với quá trình đổi mới nông nghiệp theo tinh thần của Khoán 10, bộ máy Hợp tác xã cũng được tổ chức gọn nhẹ hơn; Ban Quản trị Hợp tác xã không tham gia điều hành sản xuất mà chủ yếu đảm nhiệm các khâu chăm lo thủy lợi, cung cấp giống, phân bón, vật tư khác cho người nông dân. Bên cạnh đó, tiến hành hóa giá đàn trâu, bò bán lại cho xã viên trên cơ sở thể trạng của từng con. Số tiền gốc của trâu, bò, xã viên có thể trả trong một số năm. Được làm chủ hoàn toàn ruộng đất và sản phẩm làm ra nên xã viên Hợp tác xã Bách Quang hăng hái, tích cực lao động sản xuất, mạnh dạn đầu tư khoa học kỹ thuật vào canh tác. Thậm chí, một số người trước kia không tham gia lao động với lý do hết tuổi lao động, ốm yếu hay đau chân, đau khớp nay chủ động nhận khoán.

Được chủ động trên đồng ruộng, các hộ gia đình xã viên Hợp tác xã Bách Quang tích cực đầu tư thời gian, công sức, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Trên các thửa ruộng, X3, CR203, Bao thai thuần chủng là những giống lúa được trồng nhiều nhất. Các công trình thủy lợi được chăm lo, tu sửa, trong đó một số đoạn mương được

cứng hóa. Đầu năm 1989, xã viên Bách Quang còn cùng với nhân dân trong xã và nhân dân xã Bá Xuyên xây dựng 3 công trình thủy lợi, giúp mở rộng tưới tiêu cho 50ha đất canh tác¹.

Trong thời gian này, nhờ sự giúp đỡ của Liên Xô, con đường nối từ khu vực trung tâm thị xã (tại ngã ba Bãi Đổ) qua địa phận Bách Quang ra Quốc lộ 3 để lên thành phố Thái Nguyên (tuyến đường Cách Mạng Tháng Mười ngày nay) được rải đá. Tuy nhiên, cuối những năm 80, khi Liên Xô lâm vào khủng hoảng nên nguồn viện trợ bị dừng lại. Trước tình hình đó, được lãnh đạo của thị xã, đoàn viên, thanh niên địa phương đã cùng tham gia đóng góp ngày công lao động xã hội chủ nghĩa để nâng cấp, mở rộng và làm đường bằng phẳng hơn. Đường Cách Mạng Tháng Mười hoàn thành giúp việc đi lại của nhân dân trong xã nói chung đến trung tâm thị xã Sông Công và trung tâm thành phố Thái Nguyên được thuận lợi hơn.

Kinh tế khởi sắc, cấp ủy, chính quyền có nhiều điều kiện hơn để chăm lo phát triển văn hóa - xã hội tại địa phương. Cố gắng lớn nhất của xã trong thời gian này là đã khắc phục khó khăn để đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất của trường, trạm, góp phần đảm bảo môi trường dạy - học và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

1. Báo cáo số 44/BC-TU ngày 10/7/1989 của Thị ủy Sông Công về "Công tác 6 tháng đầu năm 1989".

Cuối năm 1988, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1988 - 1990). Đại hội đánh giá những thành tựu mà cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong xã đạt được trong thời gian qua là nỗ lực vượt qua khó khăn, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và đạt được một số kết quả bước đầu. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm 1988 - 1990 cần hoàn thành. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đào Mạnh Cường được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Đăng Trình làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Hà Văn Đụng, Dương Khắc Đề, Dương Tiến Luân làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Nhận thức được mối quan hệ khăng khít giữa đảm bảo quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã vận động nhân dân hưởng ứng phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”. Thực hiện Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 22/9/1989 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân, tự vệ trong tình hình mới, cấp ủy chỉ đạo Ban Chỉ huy Xã đội rà soát, thống kê, quản lý tốt lực lượng dự bị động viên; đồng thời củng cố và kiện toàn vững chắc dân quân địa phương. Từ năm 1986 đến năm 1990, công tác tuyển quân của xã luôn đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và thời gian, đạt 100% chỉ tiêu được giao.

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

Quán triệt Chỉ thị số 135-HĐBT ngày 14/5/1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, được sự lãnh đạo của Đảng ủy xã và Chi bộ Bách Quang, các công an viên đã phối hợp với chi đoàn thanh niên, chi hội phụ nữ... tiến hành tuyên truyền, vận động nhân dân nêu cao cảnh giác, tích cực tham gia phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên địa bàn Bách Quang đã xây dựng được hòm thư tố giác tội phạm, khi phát hiện các hành vi vi phạm (chủ yếu là trộm cắp tài sản Nhà nước và tài sản công dân), xã viên, nhân dân viết giấy tố giác bỏ vào hòm thư, lãnh đạo địa phương và công an xã có trách nhiệm quản lý, kiểm tra hòm thư để xử lý kịp thời. Nhờ đó, tình hình an ninh trật tự được giữ vững, nhân dân yên tâm lao động, sản xuất.

Trong bất cứ giai đoạn nào, cấp ủy luôn chú trọng đến công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Quán triệt Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI về “*Đổi mới công tác quần chúng của Đảng*”, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng phải luôn nêu cao bài học “*lấy dân làm gốc*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong mọi công việc của địa phương, cấp ủy chủ trương phát huy dân chủ để nhân dân tham gia bàn bạc, quyết định và giám sát.

Cuối năm 1989, Đảng ủy mở đợt sinh hoạt chính trị

nhằm quán triệt tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 24/8/1989 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 7 (khóa VI) *“Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay”*. Qua đợt sinh hoạt, cán bộ, đảng viên Chi bộ Bách Quang đã được ôn lại truyền thống vẻ vang của Đảng, giá trị vững bền của chủ nghĩa Mác - Lênin, tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội - mục tiêu mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc Việt Nam lựa chọn. Bên cạnh đó, những tư tưởng tiêu cực, bảo thủ, thù địch bị đấu tranh, phê phán gay gắt, góp phần quan trọng nâng cao sự thống nhất ý chí, hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã Tân Quang, Chi bộ Bách Quang còn triển khai Nghị quyết 240 của Hội đồng Bộ trưởng về chống tham nhũng và Nghị quyết số 04- NQ/TW ngày 12/9/1987 của Bộ Chính trị *“Về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”*.

Công tác kiểm tra Đảng được tiến hành định kỳ và đột xuất, qua đó những đảng viên sai phạm bị xử lý nghiêm minh, nhất là với những cán bộ, đảng viên thoái hóa biến chất, vi phạm với mức độ nghiêm trọng trong thời gian dài. Công tác bồi dưỡng, phát triển Đảng đạt được kết quả tích cực. Cùng với đó, một số cán bộ nghỉ hưu và bộ đội giải ngũ là đảng viên về sinh hoạt tại địa phương cũng góp phần nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Đồng thời với xây dựng Đảng, cấp ủy luôn chú trọng đến công tác củng cố và kiện toàn bộ máy chính quyền xã. Vào các năm 1987 và 1989, Đảng ủy lãnh đạo tổ chức thành công 2 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp trên nguyên tắc dân chủ, an toàn, đúng luật. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân bầu ra các chức danh của Ủy ban nhân dân. Kết quả, Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1987 - 1989 và Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1989 - 1994 bầu đồng chí Nguyễn Đăng Trình làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Năm 1990, Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XV (nhiệm kỳ 1990 - 1992) được tổ chức. Đại hội đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV, nêu rõ thành tích, đồng thời chỉ ra hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra nhiệm vụ và các mục tiêu trong những năm 1990 - 1992. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Đào Mạnh Cường tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy¹.

Trong năm 1990, Đảng ủy xã chỉ đạo chia tách các hợp tác xã lớn thành hợp tác xã nhỏ, trong đó Hợp tác xã Bách Quang chia tách thành Hợp tác xã Quang Minh, Hợp tác xã Ba Đình và Hợp tác xã Bình Minh. Cùng với

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

chia tách hợp tác xã, Chi bộ Bách Quang cũng được chia tách thành 3 chi bộ, trong đó:

- Chi bộ Quang Minh gồm các đảng viên Khu Yên, Làng Mới, Làng Vai, do đồng chí Dương Minh Toàn làm Bí thư, đồng chí Dương Minh Hoạt làm Phó Bí thư.

- Chi bộ Ba Đình gồm các đảng viên Ba Đình, do đồng chí Vũ Văn Đồng làm Bí thư, đồng chí Bùi Trọng Anh làm Phó Bí thư.

- Chi bộ Bình Minh gồm các đảng viên Cầu Sắt, Chương Lương, Dọc Dài, La Chám, Cầu Gáo, do đồng chí Nguyễn Đức Lũ làm Bí thư, đồng chí Dương Đình Hùng làm Phó Bí thư.

Từ khi thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng từng bước có sự đổi mới trong tập hợp, đoàn kết đoàn viên, hội viên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

Trong 5 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhân dân Bách Quang đã đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, chú trọng tiểu thủ công nghiệp, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần; củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh; phát huy nét đẹp trong văn hóa truyền thống, bài trừ mê tín dị đoan. Đó là nền tảng

để nhân dân Bách Quang cùng nhân dân toàn xã vượt qua những khó khăn, đưa quê hương ngày càng đi lên.

II. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm (1991 - 1996)

Từ ngày 24 đến ngày 27/6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội thông qua nhiều văn kiện quan trọng như: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000; Báo cáo Xây dựng Đảng và sửa đổi Điều lệ Đảng. Thành công của Đại hội đánh dấu bước trưởng thành mới của Đảng, là cột mốc mới trong tiến trình cách mạng Việt Nam.

Dưới ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, sản xuất nông nghiệp của xã tiếp tục có sự chuyển biến tích cực. Các Hợp tác xã Quang Minh, Ba Đình và Bình Minh đưa các giống lúa có năng suất cao (K3, Bao thai thuần chủng...) vào sản xuất; tăng cường mua sắm nông cụ, vật tư nông nghiệp, một số hộ mua xe công nông vừa chuyên chở nông sản thu hoạch cho bà con nhân dân, vừa phục vụ kinh doanh vận tải hàng hóa. Các hộ còn đẩy mạnh bón phân chuồng cho lúa, bình quân mỗi sào bón 15 gánh phân chuồng, ngoài ra còn nguồn phân hóa học... Nhờ vậy năng suất cây trồng tăng dần qua các năm.

Tháng 5/1992, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1992 - 1994). Đại hội đánh giá, tổng kết thành tựu, chỉ ra hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã những năm 1990 - 1992, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1992 - 1994. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XVI gồm 15 đồng chí; Ban Thường vụ được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu gồm 5 đồng chí. Đồng chí Hà Văn Đựng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Đào Mạnh Cường và Nguyễn Đăng Trình (xóm Dọc Dài) giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Tiến Luân (xóm Làng Mới) và Vũ Văn Đồng (xóm Mỏ Chè) làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Trong giai đoạn này, Nhà nước thông qua và ban hành nhiều quyết sách, luật và văn bản dưới luật liên quan đến đất đai. Ngày 15/9/1992, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 327-QĐ/HĐBT về một số chủ trương, chính sách sử dụng đất trống, đồi núi trọc, rừng, bãi bồi ven biển và mặt nước (thường gọi là Dự án 327). Ngày 14/7/1993, Quốc hội thông qua Luật Đất đai cho phép tổ chức và cá nhân được sử dụng đất ổn định lâu dài. Thực hiện Luật Đất đai, cấp ủy chỉ đạo chính quyền xã tiến hành đo đạc, tổng hợp diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn toàn xã, sau đó giao cho người dân canh tác lâu dài trong 20 năm.

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

Được sự nhất trí của Thị ủy Sông Công, năm 1994, Đảng bộ xã Tân Quang tiến hành Đại hội lần thứ XVII (nhiệm kỳ 1994 - 1996). Trên cơ sở kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI, các đảng viên tham dự Đại hội sôi nổi thảo luận, đóng góp ý kiến về mục tiêu, nhiệm vụ trong những năm 1994 - 1996. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XVII gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Hà Văn Đựng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Đào Mạnh Cường, Nguyễn Đăng Trình (xóm Dọc Dài) làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Bùi Trọng Anh (xóm Đồi), Vũ Văn Đồng (xóm Mỏ Chè) làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII đề ra, các xóm tích cực mở rộng diện tích canh tác; tiến hành thâm canh tăng năng suất lúa, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chọn các giống lúa có năng suất cao, các giống lúa lai phù hợp với thổ nhưỡng địa phương, chủ động đầu tư phân bón, phòng trừ sâu bệnh; mở rộng diện tích cây rau màu, tăng cường vụ đông, góp phần đưa năng suất lúa của xã từ 26,3 tạ/ha (năm 1995) lên 28,5 tạ/ha (năm 1996). Năm 1996, diện tích trồng lạc là 159ha, ngô là 72ha, khoai lang, sắn, đỗ các loại chiếm 238ha. Năng suất tăng giúp sản lượng lương thực của xã Tân Quang có bước tiến vững chắc.

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi ngày càng được chú trọng phát triển. Nhiều hộ gia đình ở địa bàn Bình Minh, Ba Đình, Quang Minh đã đầu tư xây chuồng trại kiên cố, xây dựng mô hình VAC, mua con giống mới, mang lại hiệu quả kinh tế khá. Đàn trâu, bò, lợn tăng nhanh về số lượng. Năm 1993, toàn xã có 1.170 con trâu, bò và 2.270 con lợn. Năm 1996, đàn trâu, bò và đàn lợn của xã lần lượt là 1.733 con và 3.093 con¹.

Chăm lo hoàn thiện cơ sở hạ tầng là nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền xã. Nhân dân các xóm đã đóng góp ngày công, tiền mặt, vật liệu để làm đường giao thông. Từ năm 1991 đến năm 1996, hàng trăm nhân công đã đào đắp được 19,5km đường trục xã và liên xã với 1.653m³ đất đá. Bên cạnh đó, nhà và sân hội trường Ủy ban nhân dân xã, nhà dịch vụ dân số và kế hoạch hóa gia đình cũng được khánh thành và đưa vào hoạt động.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo. Từ năm 1991 đến năm 1996, có hàng trăm hộ được vay vốn để phát triển sản xuất. Các gia đình hỗ trợ, giúp đỡ nhau thoát nghèo, vươn lên trong cuộc sống.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao diễn ra sôi nổi, thu hút và lôi cuốn đông đảo các tầng

1. Số liệu lịch sử 1995 - 1999 thị xã Sông Công.

lớp nhân dân. Hằng năm, xã đều tổ chức các hoạt động trại hè nhằm tạo ra sân chơi lành mạnh, bổ ích cho đoàn viên, thanh thiếu nhi. Đội văn nghệ của xã và các xóm thường xuyên tập luyện để mang đến các tiết mục hay phục vụ nhân dân.

Công tác giáo dục có sự chuyển biến rõ rệt. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị giáo dục của trường học được bổ sung thêm, phục vụ tốt nhất cho việc dạy và học của thầy trò nhà trường. Số lượng học sinh trong độ tuổi đến lớp đảm bảo. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Trường Phổ thông cơ sở kết hợp giáo dục đạo đức cách mạng, truyền thống tốt đẹp của dân tộc với bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện thân thể làm cho học sinh phát triển toàn diện cả đức - trí - thể - mỹ.

Nhờ thường xuyên cử cán bộ đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; tăng cường và bổ sung về thiết bị, cơ sở vật chất nên năng lực và chất lượng khám, chữa bệnh của Trạm Y tế không ngừng được cải thiện. Cơ sở hạ tầng của Trạm Y tế được đầu tư nâng cấp với số tiền trên 100 triệu đồng. Đa số trường hợp đến điều trị tại Trạm đều đạt kết quả tốt nên số người bệnh phải chuyển lên tuyến trên giảm rõ rệt so với những năm trước. Hàng trăm lượt người được tiêm phòng các bệnh như viêm não Nhật Bản, viêm gan B, bại liệt, lao..., từ đó nâng cao sức khỏe của nhân dân. Cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần gương mẫu trong thực hiện kế hoạch

hóa gia đình nên tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm từ 1,8% năm 1991 xuống còn 1,7% năm 1996.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, cấp ủy và chính quyền xã đẩy mạnh giáo dục tinh thần yêu nước, làm cho mỗi người dân hiểu được quyền và nghĩa vụ trong bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đảng ủy lãnh đạo Ban Chỉ huy Xã đội xây dựng, bổ sung phương án phòng thủ tác chiến; chỉ đạo sát sao công tác diễn tập định kỳ với lực lượng dân quân, từ đó rút kinh nghiệm, nâng cao khả năng bảo vệ trong mọi tình huống. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Tân Quang thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Với ngân sách nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, từ năm 1991 đến năm 1996, xã đã lập quỹ tình nghĩa, tặng 39 sổ tình nghĩa cho các gia đình chính sách. Trong công tác tuyển quân, từ năm 1991 đến năm 1996, toàn xã có 34 thanh niên đã lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu được giao.

Công an xã tăng cường tuần tra nắm chắc địa bàn, quản lý tốt các đối tượng có tiền án, tiền sự; sớm phát hiện và triệt phá nhiều vụ việc vi phạm pháp luật; tuyên truyền đến nhân dân không mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng pháo. Với thành tích đạt được, Công an xã nhiều năm liền giữ vững danh hiệu đơn vị Quyết thắng¹.

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000).

Quán triệt đường lối của Đảng, công tác xây dựng Đảng luôn được cấp ủy xác định là nhiệm vụ then chốt, cần tiến hành thường xuyên. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VI) “*Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*”, Đảng ủy tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đến toàn thể cán bộ, đảng viên, củng cố niềm tin của đảng viên vào chủ nghĩa xã hội. Nhằm nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, Đảng ủy cử 27 lượt đồng chí đi học bồi dưỡng lý luận chính trị do Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã tổ chức.

Năm 1995, Chi bộ Bình Minh và Chi bộ Quang Minh chia tách thành các chi bộ xóm, riêng Chi bộ Ba Đình giữ nguyên (gồm 4 xóm là Đồi, La Đình, Làng Sấn, Mỏ Chè). Thời gian này, Đảng bộ có 15 chi bộ với 411 đảng viên, trong đó địa bàn Bách Quang có 8 chi bộ xóm với 218 đảng viên, gồm: Chi bộ Ba Đình có 65 đảng viên, Chi bộ Làng Vai có 23 đảng viên, Chi bộ Cầu Gáo có 41 đảng viên, Chi bộ Chương Lương có 15 đảng viên, Chi bộ Tân Dương có 18 đảng viên, Chi bộ Cầu Sắt có 12 đảng viên, Chi bộ Làng Mới có 25 đảng viên, Chi bộ Khu Yên có 19 đảng viên.

Các nguyên tắc trong tổ chức và sinh hoạt của Đảng được thực hiện nghiêm túc, trước hết là nguyên tắc “*tập trung dân chủ*”, chống mọi biểu hiện độc đoán, chuyên quyền cũng như tình trạng dân chủ vô nguyên tắc. Để

làm trong sạch bộ máy, công tác kiểm tra được tiến hành định kỳ, đúng Điều lệ Đảng. Năm 1996, Đảng bộ có 423 đảng viên, trong đó 317 đồng chí xếp loại I, 66 đồng chí đạt loại II, 2 đồng chí xếp loại III, 1 đồng chí xếp loại IV; 70% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 30% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ¹. Trong nhiều năm, Đảng bộ được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh xây dựng Đảng, cấp ủy còn quan tâm đến xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, cử tri địa phương phấn khởi đi bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào tháng 11/1994. Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1994 - 1999 bầu đồng chí Đào Mạnh Cường làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bầu đồng chí Hà Văn Đựng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp. Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri theo định kỳ, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân; xây dựng các mục tiêu về kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện địa phương. Ủy ban nhân dân tăng cường quản lý Nhà nước bằng pháp luật, thể chế hóa và đưa nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân vào thực tiễn có hiệu quả cao.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân liên tục có sự đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới. Mặt trận Tổ quốc tổ chức hiệp thương chính trị để

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XVIII.

lựa chọn các đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân cấp xã. Hội Phụ nữ hướng dẫn chị em hội viên “*nuôi con khỏe, dạy con ngoan*”; làm kinh tế gia đình; tham gia vào công tác đấu tranh vì bình đẳng giới. Đoàn Thanh niên phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ, tích cực tham gia các phong trào “*Thanh niên sản xuất kinh doanh giỏi*”, “*Thanh niên xung kích trên mặt trận an ninh - quốc phòng*”. Hội Nông dân chủ động trong liên hệ với cán bộ khuyến nông thị xã, tổ chức các buổi dạy hội viên đổi mới trong cung cách làm ăn, mạnh dạn chuyển đổi các giống cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao.

Nhìn lại chặng đường 10 năm (1986 - 1996), dưới ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Hàng hóa dồi dào, tự do lưu thông, đời sống của nhân dân được nâng cao một bước. Sản xuất nông nghiệp chuyển mạnh sang hướng hàng hóa, mang lại thu nhập khá cho các gia đình. Cơ sở hạ tầng nông thôn ngày càng được hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và đi lại của nhân dân. Năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, điều hành của chính quyền được nâng lên. Mặc dù vậy, hiện tượng tồn đọng trong thu thuế nông nghiệp, chi ngân sách vượt kế hoạch, đường giao thông xuống cấp, tệ nạn xã hội có thời điểm phức tạp là những hạn chế trong công tác lãnh đạo, yêu cầu Đảng bộ xã Tân Quang đề ra phương hướng giải quyết kịp thời.

III. Lãnh đạo nhân dân bước đầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 9/3/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII và kế hoạch của Thị ủy Sông Công, ngày 15/2/1996, Đảng bộ xã tiến hành Đại hội lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000). Đại hội thảo luận, đánh giá kết quả trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVII, nêu bật thành tích đạt được và hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ; trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ, trong đó đồng chí Nguyễn Đăng Trình (xóm Dọc Dài) giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Đựng giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Mạnh Cường làm Thường trực Đảng, các đồng chí Bùi Trọng Anh (xóm Đồi), Nguyễn Đức Thắng (xóm Cầu Gáo) làm Ủy viên Ban Thường vụ¹.

Sau Đại hội, Đảng ủy xã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, trong đó nổi bật là áp dụng phương pháp gieo mạ trên khay nhựa mềm và gieo mạ trên nền đất cứng, bước đầu mang lại kết quả tích cực. Năm 1996, xã đã gieo

1. Theo Sổ tổng hợp các kỳ Đại hội Đảng bộ của Đảng ủy xã Tân Quang.

trồng 834ha lúa, 72ha ngô, 141ha khoai lang, 75ha sắn, 159ha lạc. Tới năm 1999, có 868ha lúa, 200ha ngô, 124ha khoai lang, 61ha sắn, 184ha lạc... Năng suất cây trồng không ngừng tăng qua các năm, trong đó năng suất lúa tăng từ 28,5 tạ/ha năm 1996 lên 29,4 tạ/ha năm 1997, 30,1 tạ/ha (năm 1998) và 32,4 tạ/ha năm 1999¹.

Đa dạng hóa cây trồng, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp là chủ trương mới trong công tác lãnh đạo của Đảng ủy xã. Một số giống cây ăn quả như vải thiều, nhãn, xoài... được các gia đình trồng với diện tích lớn hơn, trong đó có 7.450 cây vải thiều, 450 cây nhãn. Thông qua Chương trình PAM3352, xã đã bảo vệ tốt 301ha rừng trồng, 21,5ha rừng tự nhiên.

Trong chăn nuôi, xã khuyến khích nông dân đầu tư vốn, kỹ thuật, phát triển các mô hình mới. Các gia đình mạnh dạn vay vốn xây dựng chuồng trại, mua con giống, mở rộng quy mô chăn nuôi. Đến giai đoạn này, chăn nuôi đã thành ngành kinh tế chính, mang lại thu nhập lớn cho các gia đình. Năm 1999, xã Tân Quang có 1.633 con trâu, 76 con bò, 3.836 con lợn²...

Sản xuất nông nghiệp được nâng cao về giá trị góp phần tăng thu nhập cho nhân dân. Đến năm 2000, toàn xã có 997 hộ khá và giàu, chiếm 52% số gia đình toàn

1. Số liệu lịch sử 1995 - 1999 thị xã Sông Công.

2. Số liệu lịch sử 1995 - 1999 thị xã Sông Công.

xã (trong đó hộ giàu khoảng 10%)¹, 233 hộ thuộc diện nghèo, còn 5 hộ đói.

Thực hiện đường lối của Đảng, cơ cấu kinh tế của xã Tân Quang đang có sự chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Các cơ sở tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ như sản xuất mảnh cọ, sửa chữa ô tô, xe máy, mộc, xay xát... đã giải quyết việc làm ổn định cho hàng trăm lao động. Đặc biệt, khu vực trung tâm xã, khu vực ven đường Cách Mạng Tháng Mười hiện nay xuất hiện ngày càng nhiều các cơ sở kinh doanh, dịch vụ.

Không ngừng hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông thôn là nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng ủy. Hệ thống điện, đường, trường, trạm từng bước được nâng cấp. Tuyến đường Cách Mạng Tháng Mười đi qua địa bàn xã được trải nhựa; đường trục chính ở các xóm Cầu Giáo, Mỏ Chè, Ba Đình được cứng hóa. Bên cạnh đó, nhiều cây cầu được khánh thành như cầu Cầu Gáo, cầu Làng Vai, cầu qua kênh cống Trường Tiểu học và Trung học cơ sở..., tạo thuận lợi cho sinh hoạt, sản xuất của nhân dân.

Ngày 1/9/1999, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 181/1999/QĐ-TTg “Về việc thành lập và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu Công nghiệp Sông Công I, tỉnh Thái Nguyên”. Khu

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

Công nghiệp Sông Công I được quy hoạch với diện tích 320ha, mục tiêu tạo mặt bằng, xây dựng hệ thống giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, thông tin liên lạc, xử lý chất thải... nhằm kinh doanh kết cấu hạ tầng được tạo ra trong khu công nghiệp. Ngày 17/11/1999, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 1443/QĐ-BXD “Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu Công nghiệp Sông Công I, tỉnh Thái Nguyên”. Giai đoạn 1 Khu Công nghiệp Sông Công I được chia thành 2 khu:

- Khu A: phía tây giáp các nhà máy y cụ, phụ tùng (đường chạy phía bắc nhà máy phụ tùng nối đường Cách Mạng Tháng Mười với đường Thắng Lợi); phía bắc giáp đường Cách Mạng Tháng Mười; phía đông giáp đường quy hoạch nối từ đường Cách Mạng Tháng Mười đến đường Thắng Lợi, phía nam giáp các khu dân cư của phường Mỏ Chè.

- Khu B: khu vực ngã ba Lương Sơn, phía bắc giáp khu công nghiệp dự kiến phát triển, phía nam giáp dải ngăn cách khu dân cư với khu công nghiệp, phía đông giáp Quốc lộ 3 và phía tây giáp nhà máy y cụ, phụ tùng, đi-ê-zen.

Khu Công nghiệp Sông Công I được định hướng là khu công nghiệp nhẹ, sạch dành để phát triển các nhà máy, xí nghiệp có quy mô vừa và nhỏ¹.

1. Quyết định số 1443 ngày 17/11/1999 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng “Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu Công nghiệp Sông Công I, tỉnh Thái Nguyên”.

Dưới sự lãnh đạo sát sao của Thị ủy và Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã xác định công tác giải phóng mặt bằng để khu công nghiệp đi vào hoạt động đúng kế hoạch là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn này. Ban Vận động giải phóng mặt bằng được thành lập, thành phần gồm có cán bộ thị xã và cán bộ, công chức xã. Thực hiện nghị quyết của Thị ủy Sông Công, Ban Vận động giải phóng mặt bằng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các gia đình trong diện giải tỏa về nơi ở mới; chủ động đối thoại, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của nhân dân. Mức giá đền bù đất, tài sản trên đất được nghiên cứu và đưa ra cơ bản phù hợp giữa lợi ích của Nhà nước và nhân dân. Khu tái định cư cho các gia đình ở xóm Cầu Sắt (dọc hai bên Quốc lộ 3 cũ) và La Đình (dọc đường Cách Mạng Tháng Mười) được xây dựng đúng tiến độ, đảm bảo có điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ. Nhờ vậy, nhiều hộ dân đã tự nguyện di dời khỏi nơi ở, tạo mặt bằng để xây dựng Khu Công nghiệp Sông Công I. Sự hình thành Khu Công nghiệp Sông Công I tạo cú hích mạnh mẽ cho sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động cho xã Tân Quang, thị xã Sông Công.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) ngày 16/7/1998 về *“Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*, sự nghiệp văn hóa của xã đạt được nhiều thành tích. Năm 2000,

toàn xã có 14 xóm có nhà văn hóa kiên cố. Giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc được gìn giữ và phát huy, mê tín dị đoan, thói hư tật xấu bị bài trừ. Phong trào luyện tập thể dục, thể thao được đông đảo nhân dân hưởng ứng, trong đó phổ biến nhất là bóng đá, cầu lông, bóng chuyền... Đội văn nghệ của xã và của các xóm duy trì hoạt động thường xuyên, mang lại nhiều tiết mục đặc sắc. Nhân dịp kỷ niệm ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc (ngày 18/11 hằng năm), Mặt trận Tổ quốc xã biểu dương các gia đình và cụm dân cư văn hóa tiêu biểu.

Thực hiện tốt chính sách xã hội là nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền xã Tân Quang. Nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ, ngày kỷ niệm lớn của dân tộc, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cử cán bộ trực tiếp đến thăm hỏi, tặng quà, động viên các gia đình chính sách. Nhiều gia đình thương binh, liệt sĩ được hỗ trợ xây nhà ở, ngày công, tạo điều kiện vay vốn để thoát nghèo, vươn lên có cuộc sống no ấm. Sự giúp đỡ trên tuy chưa lớn về giá trị vật chất song góp phần giúp các gia đình chính sách có động lực vượt khó đi lên, thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Ngày 24/8/1998, Trường Mầm non được thành lập, địa điểm đặt tại xóm Khu Yên. Thời gian đầu, cơ sở vật chất của nhà trường còn nhiều khó khăn. Vượt qua thiếu

thốn về lớp học, đồ dùng học tập, các cô giáo luôn yêu thương, chăm sóc trẻ, nhận được sự tin tưởng của các gia đình. Tháng 9/1998, Trường Phổ thông cơ sở tách thành Trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở. Nhờ sự quan tâm của cấp ủy và chính quyền xã, các nhà trường được đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học. Trong giai đoạn này, Trường Tiểu học được xây dựng 2 phòng học; Trường Trung học cơ sở được xây mới 2 phòng học, cổng, tường rào, giếng nước. Đội ngũ giáo viên của xã không ngừng trau dồi, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, rèn đức, xứng đáng là tấm gương sáng cho học trò. Nhờ vậy, chất lượng giáo dục của xã có sự chuyển biến tích cực.

Công tác y tế chuyển biến rõ nét về chất lượng. Trong giai đoạn này, Trạm Y tế có 5 cán bộ, trong đó có 1 bác sĩ, 2 y sĩ và 2 y tá. Nêu cao châm ngôn *“lương y như từ mẫu”*, cán bộ Trạm Y tế luôn hết lòng chăm sóc, khám và chữa bệnh cho người dân. Quán triệt sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, Trạm Y tế tiến hành nhiều hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao sự hiểu biết trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Từ năm 1996 đến năm 2000, khoảng 4.000 lượt người được khám, điều trị tại Trạm Y tế.

Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã luôn chăm lo lãnh đạo giữ vững quốc phòng - an ninh, coi đây là nhiệm vụ trọng yếu, tạo cơ sở vững chắc cho phát triển kinh

tế - xã hội. Cấp ủy lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã huy động sức mạnh của nhân dân vào công tác đảm bảo quốc phòng, tiến hành xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Lực lượng dân quân được kiện toàn, duy trì quân số ổn định. Từ năm 1996 đến năm 2000, xã luôn hoàn thành về số lượng, chất lượng và thời hạn giao quân.

Trong giai đoạn 1996 - 2000, Công an xã cùng với các tổ chức chính trị - xã hội rà soát tất cả các đối tượng thường xuyên gây rối làm mất trật tự an ninh, trộm cắp tài sản, đánh bạc; giải quyết 164 vụ việc, chuyển lên Công an thị xã giải quyết 108 vụ theo quy định của pháp luật. Cấp ủy còn lãnh đạo lực lượng công an làm tốt công tác quản lý hộ khẩu, khai báo tạm vắng, tạm trú; tuyên truyền, phát động toàn dân tham gia giữ gìn an ninh trật tự; nhắc nhở các gia đình đọc Quốc lộ 3 và đường Cách Mạng Tháng Mười thực hiện tốt Nghị định 36 của Chính phủ về trật tự an toàn giao thông đường bộ và đô thị. Liên tục từ năm 1997 đến năm 2000, Công an xã được công nhận là đơn vị tiên tiến.

Công tác xây dựng Đảng được thực hiện trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng. Giáo dục chính trị, tư tưởng giúp đập tan những luận điệu sai trái của kẻ thù; góp phần quan trọng vào củng cố vững chắc đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Các nghị quyết chuyên đề của cấp ủy

được triển khai vào thực tiễn có hiệu quả, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VIII) ngày 18/6/1997 về “*Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”, Đảng ủy thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo và bố trí cán bộ đúng quy định. Từ năm 1996 đến năm 2000, Đảng ủy đã cử 17 lượt đồng chí cán bộ, đảng viên đi học tập, bồi dưỡng về lý luận chính trị. Trong công tác phát triển Đảng, cấp ủy giao chỉ tiêu xuống từng chi bộ, coi đây là một tiêu chí quan trọng để đánh giá năng lực công tác cuối năm và kết thúc nhiệm kỳ. Từ năm 1996 đến năm 2000, Đảng bộ kết nạp thêm 15 quần chúng ưu tú vào Đảng. Trong năm 2000, Chi bộ Nhà trường chia tách thành Chi bộ Trường Tiểu học, Chi bộ Trường Trung học cơ sở và Chi bộ Trường Mầm non. Đến năm 2000, Đảng bộ xã Tân Quang có 438 đảng viên sinh hoạt tại 15 Chi bộ. Đồng thời với phát triển Đảng, cấp ủy thực hiện nghiêm công tác kiểm tra Đảng, qua đó phát hiện sai phạm và tiến hành kỷ luật một số đồng chí, trong đó khai trừ 1 đảng viên, cảnh cáo 3 đảng viên. Với thành tích đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng bộ xã được Thị ủy Sông Công công nhận đạt trong sạch vững mạnh từ năm 1996 đến năm 2000.

Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-UBTVQH ngày 27/7/1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chỉ thị số

51-CT/TU ngày 23/8/1999 của Thị ủy Sông Công về việc “*Lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004*”, ngày 14/11/1999, 100% cử tri trong xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; trong đó đồng chí Bùi Trọng Anh làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, bầu đồng chí Nguyễn Đăng Trình làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong quá trình thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân không ngừng tự đổi mới cách thức vận động, tập hợp hội viên, đoàn viên. Bên cạnh tổ chức hiệp thương chính trị để giới thiệu các đại biểu ra ứng cử Hội đồng nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc còn giữ vai trò nòng cốt trong phát động nhân dân hưởng ứng cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*”. Hội Phụ nữ vận động hội viên thực hiện các phong trào “*Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình*”, “*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*”; xây dựng quỹ hoạt động nhằm giúp các hội viên phát triển kinh tế; thăm hỏi các gia đình và cá nhân hội viên ốm, đau hay việc hiếu. Các đoàn viên Đoàn Thanh niên hưởng ứng các phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*” và “*Tuổi trẻ giữ nước*”, tích cực trong làm kinh tế giỏi, rèn luyện sức khỏe, tình nguyện lên đường nhập ngũ. Qua 2 phong trào

“*Nông dân thi đua sản xuất giỏi*”, “*Xây dựng quỹ giúp nhau xóa đói, giảm nghèo*”, Hội Nông dân phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thị xã tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn ngắn ngày về kỹ thuật mới trong trồng trọt và chăn nuôi cho hội viên. Bên cạnh đó, Hội còn giúp đỡ các hội viên về vốn để phục vụ mua con giống, xây dựng chuồng trại, mua sắm vật tư.. Nhiều gia đình từ nghèo đói vươn lên trở thành hộ khá giả, có thu nhập thường xuyên trên 50 triệu đồng/năm. Hội Cựu chiến binh tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống vẻ vang của “*Bộ đội Cụ Hồ*”, nêu cao tấm gương sáng cho con cháu noi theo, thường xuyên giáo dục con cháu về truyền thống cách mạng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước.

Trong những năm 1996 - 2000, Đảng bộ xã có nhiều nỗ lực lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đề ra. Nhờ tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, trồng trọt và chăn nuôi có bước tiến rõ rệt, năng suất và hiệu quả cao hơn. Tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo giảm rõ rệt, mức sống của nhân dân được nâng cao. Các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao diễn ra sôi nổi, vừa giúp nâng cao sức khỏe, vừa góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ: tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ trong cơ cấu

ngành kinh tế còn thấp; năng lực quản lý, điều hành trên một số mặt của Ủy ban nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có thời điểm rơi vào hình thức...

IV. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2000 - 2005

Thực hiện hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng cũng như được sự nhất trí của Thị ủy Sông Công, Đảng bộ xã tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2000 - 2005) vào ngày 10/9/2000. Các đại biểu tham dự Đại hội sôi nổi thảo luận, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII; đồng thời đóng góp ý kiến về các mục tiêu, nhiệm vụ trong những năm 2000 - 2005. Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIX được Đại hội bầu gồm 15 đồng chí; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Hà Văn Đựng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Bùi Trọng Anh (xóm Đồi) và Nguyễn Đăng Trình (xóm Dọc Dài) giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Hồng Chung (xóm Làng Vai, nay thuộc tổ dân phố Quang Minh) và Bùi Văn Luyện giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ.

Trong phát triển kinh tế, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xây dựng đề án quy hoạch tổng thể, trong đó đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công

nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong sản xuất nông nghiệp, xã tiếp tục chuyển đổi cơ cấu các giống cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. Bà con nông dân chủ yếu canh tác các giống lúa lai, năng suất và hiệu quả cao như Khang dân 18, Lai 2 dòng, U17. Vừa được tham gia tập huấn về kỹ thuật canh tác, vừa tự tích lũy kinh nghiệm trong quá trình sản xuất nên bà con nông dân ngày càng có nhiều kinh nghiệm trong thâm canh, tăng năng suất. Để phục vụ tốt cho tưới tiêu, xã không ngừng tu bổ, hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi. Với sự đóng góp ngày công của hàng nghìn lượt người mỗi năm, xã nạo vét được 5.562m nương với 650m³ đất, đá; xây mới, sửa chữa hàng nghìn mét nương dẫn nước¹. Riêng năm 2005, trên địa bàn Bách Quang đã có 6 tuyến kênh được xây dựng: N₁₂₋₃ (nằm trên xóm Làng Vai), N₁₂₋₄ (nằm trên các xóm Làng Mới, Chương Lương, Dọc Dài), N₁₂₋₅₋₆ (nằm trên các xóm Làng Mới, Khu Yên, Làng Sấn, Đồi, La Đình), N₁₂₋₇ (nằm trên xóm La Chám, Cầu Gáo), N₁₂₋₈ (nằm trên xóm Mỏ Chè) và N_{sb} (nằm trên xóm Mỏ Chè), với kinh phí gần 3 tỷ đồng, đảm bảo phục vụ tưới tiêu nước cho các cánh đồng trên địa bàn. Năm 2000, toàn xã đã canh tác 948,6ha lúa, năng suất đạt 33,5 tạ/ha và sản lượng đạt 3.177,3 tấn; ngoài ra còn có 231ha ngô, cho năng suất 27,3 tạ/ha; 109ha khoai lang, cho năng

1. Báo cáo số 68-BC/TU ngày 9/10/2003 của Thị ủy Sông Công về “Kết quả kiểm tra việc thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh nương của Đảng bộ thị xã Sông Công”.

suất 46,3 tạ/ha; 60ha sản, cho năng suất 90 tạ/ha. Do chuyển đổi đất nông nghiệp sang mục đích sử dụng khác nên diện tích canh tác có chiều hướng thu hẹp, đến năm 2005 còn 880ha lúa. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 3.960 tấn.

Để gia tăng nguồn lương thực phục vụ nhu cầu của con người và phục vụ chăn nuôi, nhân dân trong xã tiếp tục đẩy mạnh canh tác cây vụ đông. Hầu hết diện tích đất đều được trồng ngô. Các giống ngô năng suất cao như C919, Bioxit dần thay thế cho các giống ngô cũ bị thoái hóa. Bên cạnh đó, người dân còn trồng các loại rau màu khác như su hào, bắp cải, ớt, khoai tây. Khi tiêu thụ, các sản phẩm từ cây vụ đông chủ yếu được buôn bán, trao đổi trong địa bàn xã, chưa có sự giao lưu rộng rãi với thị trường bên ngoài.

Chăn nuôi ngày càng được chú trọng, mang lại thu nhập lớn cho nhiều gia đình. Được tạo điều kiện vay vốn và hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, nhân dân mở rộng chuồng trại, mua nhiều con giống có nguồn gen tốt. Bò lai sind, lợn hướng nạc, vịt siêu trứng được các hộ nuôi ngày càng nhiều. Các mô hình gia trại, bán trang trại giúp nhiều gia đình thoát nghèo, vươn lên làm giàu. Năm 2000, toàn xã có 1.718 con trâu, 84 con bò, 3.468 con lợn, 62.000 con gia cầm; ngoài ra còn tận dụng mặt nước nuôi thả cá, cho thu hoạch 69,3 tấn. Hằng năm xã tổ chức tiêm, phun thuốc phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm,

giúp địa phương không xảy ra dịch bệnh, tạo tiền đề quan trọng cho chăn nuôi phát triển. Năm 2003, Hợp tác xã dịch vụ chăn nuôi được thành lập tại xóm Mỏ Chè với 10 hộ xã viên, số vốn ban đầu là 15 triệu đồng.

Không ngừng hoàn thiện cơ sở hạ tầng là nhiệm vụ xuyên suốt của Đảng bộ và chính quyền xã Tân Quang, được coi là bước đột phá để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đáng chú ý là phong trào bê tông hóa đường giao thông được đẩy mạnh, bắt đầu từ xóm Cầu Gáo, sau đó đến xóm Mỏ Chè, xóm Làng Vai rồi mở rộng ra toàn xã. Từ năm 2000 đến năm 2005, dựa trên ngân sách nhà nước và đóng góp của nhân dân, xã đã nâng cấp hơn 10km đường. Hệ thống điện lưới quốc gia trên địa bàn xã cũng được nâng cấp với việc tiếp nhận 3 trạm biến áp cùng các thiết bị trị giá trên 3 tỷ đồng¹.

Khu Công nghiệp Sông Công I được quy hoạch trên địa bàn các xóm Chương Lương, Cầu Sắt, Dọc Dài, Làng Mới, Cầu Gáo, Tân Dương. Các hộ dân thuộc diện giải tỏa ở 6 xóm đã được di chuyển sang nơi ở mới, nhường chỗ cho các dự án, doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất. Tính đến năm 2005, Khu Công nghiệp Sông Công I đã thu hút 26 dự án với giá trị đầu tư cam kết trên 700 tỷ đồng và 4,8 triệu USD, trong đó có 10 dự án đi vào sản xuất, giải quyết việc làm cho trên 200 lao động, trong đó

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XX.

có nhiều lao động tại Tân Quang¹. Trong những năm đầu đi vào hoạt động, các doanh nghiệp chưa hoàn thiện hệ thống xử lý chất thải nên gây ra ô nhiễm môi trường. Trước tình hình đó, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân kiểm tra, báo cáo lên Ủy ban nhân dân thị xã, phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý tình trạng gây ô nhiễm môi trường, yêu cầu các nhà máy thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường. Các doanh nghiệp đã từng bước khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, đảm bảo vệ sinh môi trường trong Khu Công nghiệp.

Các cơ sở tiểu thủ công nghiệp hoạt động ổn định, trong đó một số gia đình làm mành cọ đã thuê hàng chục lao động. Bên cạnh đó, toàn xã đã có 37 hộ sản xuất vật liệu xây dựng (gạch nung), giải quyết việc làm cho nhiều lao động. Các hoạt động dịch vụ như kinh doanh ăn uống, sửa chữa đồ điện, xe máy, ô tô, bán hàng tạp hóa... cũng phát triển với tốc độ nhanh, đặc biệt ở khu vực xung quanh Khu Công nghiệp Sông Công I.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, bình

1. Báo cáo ngày 6/6/2005 của Thị ủy Sông Công về “Phát huy tối đa nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng thị xã Sông Công trở thành đô thị công nghiệp ngày càng giàu đẹp”.

quân mỗi năm xã có khoảng 80% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Hằng năm, các hoạt động thể dục, thể thao như bóng đá, bóng chuyền, cắm trại hè dành cho thanh, thiếu niên được tổ chức định kỳ. Các lệ ăn uống linh đình, thủ tục rườm rà trong cưới hỏi, ma chay giảm. Đến giai đoạn này, 22 xóm đã có nhà văn hóa kiên cố¹. Phong trào thi đua xây dựng làng văn hóa diễn ra sôi nổi. Năm 2005, Tân Quang có 17 xóm đạt danh hiệu làng văn hóa của thị xã Sông Công², xóm Đồi được công nhận là làng văn hóa cấp tỉnh.

Quán triệt chủ trương “*Giáo dục là quốc sách hàng đầu*” của Đảng, cấp ủy và chính quyền đầu tư mạnh mẽ cho công tác giáo dục. Dựa trên nguồn kinh phí của Nhà nước và sự đóng góp của phụ huynh học sinh, xã tiến hành xây mới, sửa chữa 11 phòng học, 2 nhà hiệu bộ, 1 phòng thí nghiệm và một số công trình phụ trợ của 3 trường với số tiền gần 1,9 tỷ đồng. Ngoài Hội Khuyến học của xã, tất cả các xóm đều thành lập được Chi hội Khuyến học. Bình quân mỗi năm học, 99% học sinh lên lớp và 98% học sinh cuối cấp tốt nghiệp. Năm 2003, xã được công nhận hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

1. Báo cáo số 41-BC/TU ngày 17/6/2002 của Thị ủy Sông Công về “*Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8B (khóa VI) về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị về công tác dân vận, Mặt trận, đoàn thể, dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ mới*”.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015, tr.239.

Được sự quan tâm của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, Trạm Y tế được đầu tư xây mới 2 dãy nhà với tổng kinh phí 342 triệu đồng, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Hằng năm, xã thực hiện tốt các chương trình quốc gia về y tế, đặc biệt về tiêm chủng cho trẻ em. Theo đó, Trạm Y tế tổ chức tiêm phòng vắc-xin miễn phí cho 100% trẻ em dưới 1 tuổi và phụ nữ có thai, bổ sung vitamin A cho trẻ dưới 5 tuổi. Cán bộ y tế còn phối hợp với Hội Phụ nữ đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kế hoạch hóa gia đình.

Công tác giảm nghèo đạt kết quả tốt. Các hộ nghèo, cận nghèo và gia đình có nhu cầu được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách Xã hội với lãi suất ưu đãi. Ngoài ra, hàng trăm lượt hội viên các đoàn thể được tập huấn, bồi dưỡng về tiến bộ khoa học kỹ thuật. Nhờ ngân sách Nhà nước, đóng góp của tổ chức, cá nhân, xã đã xây được 4 nhà tình nghĩa, 9 nhà tình thương. Tỷ lệ hộ nghèo từ 18,1% (năm 2000) đã giảm xuống còn 2,67% (năm 2005).

Dưới ánh sáng Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Đảng ủy tăng cường công tác lãnh đạo nhằm giữ vững quốc phòng - an ninh. Ban Chỉ huy Quân sự xã làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy xây dựng phương án nhằm chống lại âm mưu, chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Lực lượng dân quân xã đều hoàn thành tốt về chương trình huấn luyện, có nhiều việc

làm thiết thực như giúp đỡ các gia đình chính sách, gia đình khó khăn vươn lên trong cuộc sống. Từ năm 2000 đến năm 2005, xã Tân Quang luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân về số lượng, chất lượng và thời hạn, riêng năm 2005 có 13 công dân nhập ngũ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, các xóm đều lập ra tổ tự quản và tổ hòa giải, trong đó các chi hội cựu chiến binh, chi đoàn thanh niên, chi hội phụ nữ và dân quân làm nòng cốt. Với nhiều hình thức và biện pháp khác nhau như thông tin qua hệ thống loa truyền thanh, hội thi, lập băng rôn..., xã đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật đến nhân dân. 100% các xóm đều có lực lượng công an viên, được tổ chức và hoạt động tốt. Trong 5 năm (2000 - 2005), Công an xã bám sát địa bàn, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm pháp luật. Nhờ sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, số người nghiện của Tân Quang có xu hướng giảm. Với thành tích đạt được, Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công công nhận Tân Quang là đơn vị tiêu biểu trong phong trào toàn dân tham gia bảo vệ Tổ quốc¹.

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”, cấp ủy đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị,

1. Báo cáo số 20-BC/TU ngày 21/8/2001 của Thị ủy Sông Công về “Sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 04 và Chỉ thị 11 của Ban Thường vụ Thị ủy”.

tư tưởng và tổ chức. Đảng ủy lãnh đạo chặt chẽ chế độ sinh hoạt định kỳ đến các chi bộ. Trong các buổi sinh hoạt, tự phê bình và phê bình được coi trọng để mỗi cán bộ, đảng viên phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm trong công tác. Hằng năm, Đảng ủy tổ chức cho toàn thể cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt đầy đủ Pháp lệnh cán bộ, công chức; Pháp lệnh phòng chống tham nhũng; Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật khiếu nại, tố cáo...

Công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng, luân chuyển cán bộ ngày càng đi vào nền nếp, quy củ. Đánh giá công tác cán bộ, đảng viên đi vào thực chất hơn, theo đó lấy hiệu quả trên thực tiễn làm thước đo, tiêu chí cao nhất để đánh giá và xếp loại. Thông qua công tác kiểm tra, 11 đảng viên bị xử lý kỷ luật (khai trừ 7, cách chức 1, cảnh cáo 1, khiển trách 2).

Công tác phát triển Đảng hướng vào lực lượng đoàn viên, thanh niên và phụ nữ, đặc biệt tuổi đời của đảng viên mới ngày càng trẻ hóa. Kết quả, từ năm 2000 đến năm 2005, 47 quần chúng ưu tú vinh dự được kết nạp vào Đảng, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ năm 2005 là 453 đồng chí. Năm 2001, Chi bộ Ba Đình chia tách thành 4 chi bộ là Chi bộ Đồi, Chi bộ La Đình, Chi bộ Làng Sắn, Chi bộ Mỏ Chè. Năm 2005, Chi bộ Cầu Gáo chia tách thành Chi bộ Cầu Gáo, Chi bộ Dọc Dài và Chi bộ La Chám. Đến năm 2005, Đảng bộ xã có 29 chi bộ (24

chi bộ nông thôn và 5 chi bộ cơ quan sự nghiệp), trong đó có 13 chi bộ thuộc địa bàn phường Bách Quang hiện nay: Chi bộ Dọc Dài, Chi bộ Làng Vai, Chi bộ Tân Dương, Chi bộ Khu Yên, Chi bộ Chương Lương, Chi bộ Đồi, Chi bộ Làng Sắn, Chi bộ La Đình, Chi bộ Mỏ Chè, Chi bộ Cầu Gáo, Chi bộ Cầu Sắt, Chi bộ Làng Mới, Chi bộ La Chám.

Với những kết quả đạt được, từ năm 2000 đến năm 2004, Đảng bộ xã đạt trong sạch vững mạnh; năm 2005 hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Cùng với xây dựng Đảng, cấp ủy đặc biệt coi trọng củng cố và kiện toàn bộ máy chính quyền xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, ngày 25/4/2004, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp diễn ra an toàn, đúng luật. Kết quả, cử tri bầu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ mới gồm 27 đại biểu. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Dương Văn Chiến (xóm La Đình) giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân và đồng chí Ngô Thị Chi giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Nguyễn Đăng Trình (xóm Dọc Dài) giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân và đồng chí Dương Minh An (xóm Làng Vai, nay thuộc tổ dân phố Quang Minh) giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân ngày càng chú trọng hơn đến tiếp xúc cử tri, từ đó nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và bức xúc của cử tri trên mọi mặt; làm tốt công tác giám sát; đề ra các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện của xã. Ủy ban nhân dân xã

phát huy dân chủ ở cơ sở, từng bước đổi mới về tác phong làm việc theo hướng phục vụ nhân dân tốt hơn. Trên cơ sở nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai cụ thể, trong đó chú trọng khơi dậy và phát huy nguồn lực của nhân dân để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Mặt trận Tổ quốc củng cố về tổ chức, từng bước đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động nhằm tập hợp và khơi dậy sức mạnh của nhân dân, phục vụ quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương. Hội Phụ nữ đi đầu trong thâm canh tăng năng suất, giảm nghèo, vận động chị em sinh đẻ có kế hoạch. Đoàn viên thanh niên thi đua lập thành tích trong các phong trào "*Thanh niên lập nghiệp*", "*Tuổi trẻ giữ nước*", "*Số vàng nhật ký thanh niên làm theo lời Bác*"... Hội Nông dân không chỉ giúp hội viên vay vốn để mở rộng sản xuất mà còn mở nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng tri thức mới về sản xuất giúp cho hàng chục hộ hội viên xây dựng được mô hình kinh tế VAC, mang lại thu nhập từ 30 - 50 triệu đồng/năm. Với phong trào "*Cựu chiến binh đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm*", các hội viên Hội Cựu chiến binh nêu cao tinh thần bất khuất, anh dũng của Bộ đội Cụ Hồ vượt qua khó khăn để làm giàu chính đáng, vận động con cháu sống, làm việc theo đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Những thành tựu đạt được trong những năm 2000 - 2005 chứng tỏ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ xã. Diện mạo quê hương thay đổi theo hướng hiện đại, từ cơ sở hạ tầng đến chất lượng cuộc sống của nhân dân. Khu Công nghiệp Sông Công I từng bước đi vào hoạt động tạo đòn bẩy mạnh mẽ cho sự phát triển địa phương. Hệ thống điện - đường - trường - trạm được tu bổ, tạo thuận lợi cho giao thương, phát triển kinh tế - xã hội. Nhờ sự vào cuộc của hệ thống chính trị và toàn dân trong đấu tranh với các loại tội phạm nên an ninh trật tự cơ bản ổn định. Phát huy thành tựu đã đạt được, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã quyết tâm hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong những năm sau.

V. Lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong những năm 2005 - 2010

Quán triệt Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, được sự nhất trí của Thị ủy Sông Công, từ ngày 14 đến ngày 15/8/2005, Đảng bộ xã Tân Quang tổ chức Đại hội lần thứ XX (nhiệm kỳ 2005 - 2010) tại hội trường xã. Trên cơ sở đánh giá tổng quát kết quả đạt được trong 5 năm (2000 - 2005), Đại hội đề ra phương hướng chủ yếu trong những năm 2005 - 2010. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XX gồm 15 đồng

chí¹; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Văn Chiến (xóm La Đình) được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Nguyễn Đăng Trình (xóm Dọc Dài), Ngô Thị Chi làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Minh An (xóm Làng Vai, nay thuộc tổ dân phố Quang Minh), Hà Văn Thủy (xóm Làng Sấn) làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Trong phát triển kinh tế, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã vẫn đặt nông nghiệp “là mặt trận hàng đầu”, là cơ sở cho sự ổn định và đi lên của địa phương. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo cấy hết diện tích lúa và kịp thời vụ; đồng thời thực hiện chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi. Qua nhiều lớp tập huấn và bồi dưỡng về kỹ thuật canh tác mới, trình độ thâm canh của nhân dân được nâng cao rõ rệt. Bên cạnh cây lúa, nhân dân địa phương đẩy mạnh trồng cây vụ đông. Các cây trồng chính vẫn là ngô, su hào, bắp cải, khoai tây, trong đó cây ngô được canh tác với diện tích lớn nhất. Nhờ chăm lo hệ thống thủy lợi nên 100% diện tích canh tác 2 vụ của xã chủ động được nước tưới, góp phần quan trọng vào đảm bảo ổn định sản xuất. Cùng với quá

1. Theo Quyết định số 398-QĐ/TU ngày 30/8/2005 của Thị ủy Sông Công về việc “Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang thị xã Sông Công nhiệm kỳ 2005 - 2010”.

Trong 15 đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, có 10 đồng chí thuộc địa bàn Bách Quang ngày nay gồm: Dương Văn Chiến, Nguyễn Đăng Trình, Dương Minh An, Hà Văn Thủy, Vũ Tuyết Minh, Dương Ngọc Tân, Vũ Đình Khang, Dương Hồng Oai, Dương Thế Vang, Dương Quốc Ái.

trình công nghiệp hóa, diện tích lúa của xã Tân Quang có xu hướng giảm, từ 880ha (năm 2005) xuống còn 771ha (năm 2010). Vì vậy, mặc dù năng suất lúa tăng nhưng sản lượng thóc có chiều hướng giảm nhẹ, từ 3.627 tấn (năm 2005) giảm xuống còn 3.464 tấn (năm 2010). Tổng sản lượng lương thực có hạt cơ bản ổn định: năm 2005 là 4.395 tấn, đến năm 2010 đạt 4.273 tấn. Nhân dân xã Tân Quang đã có tích lũy, có cuộc sống khá giả hơn từ sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện chủ trương do Nghị quyết Đại hội lần thứ XX đề ra, cấp ủy ngày càng chú trọng đến chăn nuôi, đưa chăn nuôi phát triển tương xứng với tiềm năng và giá trị sẵn có của địa phương. Nhiều gia đình mạnh dạn đầu tư vốn, kỹ thuật vào chăn nuôi lợn với mô hình trang trại. Trong giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2010, trên cả nước bùng phát nhiều dịch bệnh ở vật nuôi như cúm gia cầm, lợn tai xanh, lở mồm long móng ở gia súc. Trước tình hình đó, cấp ủy lãnh đạo sát sao lực lượng thú y xã tiến hành rắc vôi, phun thuốc khử trùng, tiêu độc ở tất cả các hộ; đồng thời làm tốt công tác kiểm soát, không để vật nuôi không có nguồn gốc rõ ràng vào địa phương và không cho người dân trong xã mang vật nuôi chưa qua kiểm dịch đi tiêu thụ nơi khác. Nhờ làm tốt công tác phòng bệnh nên trong 5 năm, trên địa bàn xã không xảy ra dịch bệnh lớn.

Ngày 11/5/2005, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn

bản số 578/TTg-CN đồng ý về chủ trương đầu tư giai đoạn 2 Khu Công nghiệp Sông Công I có quy mô 100ha. Trên cơ sở đó, Bộ Xây dựng ban hành văn bản số 2342/BXD-KTQH ngày 15/11/2005 “Về việc thỏa thuận quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Sông Công giai đoạn 2, tỉnh Thái Nguyên”. Khu Công nghiệp Sông Công I giai đoạn 2 có vị trí như sau: phía bắc và nam giáp khu dân cư hiện có; phía tây giáp kênh hồ núi Cốc, nghĩa trang liệt sĩ; phía đông giáp khu công nghiệp Sông Công giai đoạn 1 đã được triển khai. Khu Công nghiệp Sông Công I giai đoạn 2 được định hướng là khu công nghiệp đa ngành, bao gồm cơ khí chế tạo, vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản và công nghiệp nhẹ tổng hợp khác. Ngày 8/10/2009, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản số 1854/TTg-KTN “Về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên”. Theo đó, Khu Công nghiệp Sông Công I được điều chỉnh diện tích từ 320ha xuống còn 220ha.

Sau thời gian Khu Công nghiệp Sông Công I đi vào hoạt động, số lượng các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn xã ngày càng lớn. Từ năm 2005 đến năm 2010, có 18 dự án đã được triển khai đầu tư trên địa bàn. Tính riêng năm 2007 có Nhà máy cơ khí Wiha, Nhà máy cơ khí tư nhân Bùi Văn Thành, ki-ốt xăng dầu Bắc Thái, Công ty may TNG... đi vào hoạt động. Các doanh nghiệp từng bước ổn định sản xuất và hoạt động ngày càng hiệu quả, góp phần

thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương. Để đáp ứng cho nhu cầu của người lao động xa nhà, hơn 100 gia đình đã xây dựng và kinh doanh nhà trọ.

Năm 2008, Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên làm chủ đầu tư khởi công xây dựng nhà máy xử lý và tái chế rác thải Sông Công. Sau một thời gian, công trình đi vào hoạt động, góp phần xử lý rác thải cho thị xã, trong đó có xã Tân Quang.

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, từng bước tiến lên hiện đại là nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ. Với phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, Đảng ủy lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động nhân dân đóng góp tiền, ngày công, hiến đất. Đến năm 2010, xã có 50% số xóm lắp cụm loa truyền thanh FM, 100% diện tích đất 2 vụ lúa chủ động được nước tưới, 70% số xóm có đường bê tông. Đường từ trung tâm thị xã Sông Công qua địa bàn xã được nâng cấp, hiện đại hơn, góp phần tạo thuận lợi cho sinh hoạt và giao thương. Hệ thống đường ống dẫn nước sinh hoạt dài gần 5km, 19,5% số hộ được sử dụng nước sạch. Trên địa bàn xã có 7 trạm biến áp, đường dây dẫn điện có tổng chiều dài là 27km, đảm bảo cung cấp nguồn điện ổn định cho 100% hộ dân. Với nguồn ngân sách nhà nước và đóng góp của nhân dân, 85% đường giao thông được chiếu sáng, tạo thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, công tác giảm nghèo

đạt kết quả tốt. Hàng trăm gia đình được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách Xã hội để phát triển kinh tế, phục vụ học tập của con cháu, chữa bệnh... Bên cạnh đó, các hộ nghèo được hưởng đầy đủ chính sách ưu tiên của Nhà nước như miễn giảm đóng góp trong học tập, thuê nhà đất, khám chữa bệnh... Từ năm 2005 đến năm 2010, xã xây được 26 nhà tình nghĩa, nhà tình thương, nhà đại đoàn kết. Việc rà soát, bình xét hộ nghèo hằng năm được thực hiện công bằng, đúng đối tượng. Dựa trên chính sách của Đảng và Nhà nước và nỗ lực của các gia đình, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo của xã Tân Quang giảm dần qua các năm. Năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo còn 5,6%.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, công tác văn hóa, văn nghệ tiếp tục phát triển, góp phần làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân. Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* đạt kết quả tốt. Đảng ủy lãnh đạo các xóm hoàn thiện quy ước, hương ước, tạo cơ sở cho xây dựng nếp sống văn minh, hiện đại. Kết quả 100% khu dân cư xây dựng được quy ước phù hợp với quy định của pháp luật và tiến bộ xã hội. 100% các xóm có nhà văn hóa khang trang, đáp ứng phục vụ các hoạt động cộng đồng của người dân. Trung tâm văn hóa thể thao của xã được khánh thành và đi vào hoạt động với tổng kinh phí xây dựng 240 triệu đồng, trong đó Nhà máy thép Thăng Long đóng góp 230 triệu đồng. Mỗi dịp Tết đến xuân về,

những hoạt động thể thao như bóng đá, cầu lông, kéo co, cờ tướng... được tổ chức, thu hút đông đảo nhân dân tham gia.

Sự nghiệp giáo dục luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm. Thực hiện cuộc vận động “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động, Trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở thay đổi căn bản trong đánh giá việc học và thi của học sinh theo hướng thực chất hơn. Hằng năm, Ban Giám hiệu các nhà trường có kế hoạch cử giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Năm 2006, Trường Tiểu học được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Đến năm học 2009 - 2010, 95% giáo viên của xã đạt chuẩn và trên chuẩn. Chất lượng giáo dục của các trường giữ vững so với giai đoạn trước.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều tiến bộ. Đội ngũ cán bộ y tế được củng cố, ngày càng được nâng cao về chuyên môn và y đức. Hằng tháng, Trạm Y tế xã tiến hành giao ban với nhân viên y tế xóm vào ngày 6 và 16. Chương trình tiêm chủng quốc gia được thực hiện nghiêm túc. 100% số trẻ được tiêm chủng đầy đủ vắc-xin phòng ngừa viêm màng não, viêm gan B, bại liệt... Mặc dù hạn chế về nhân sự song Trạm vẫn phân công cán bộ hợp lý, trong đó có người chuyên trách về tuyên truyền, vận động các gia đình thực hiện chính sách

dân số, kế hoạch hóa gia đình. Năm 2006, xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế¹.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa IX) về “*Chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, Đảng ủy tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác quốc phòng - an ninh. Hằng năm, Ban Chỉ huy Quân sự xã xây dựng chuyên đề hoạt động, từ đó làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy hoạch định các phương án tác chiến. Lực lượng dân quân được kiện toàn, biên chế đủ số lượng, hằng năm tham gia diễn tập đầy đủ theo kế hoạch của Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Sông Công. Hằng năm, xã đều hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân do Ủy ban nhân dân thị xã giao. Từ năm 2005 đến năm 2010, 43 công dân đã thực hiện nghĩa vụ quân sự, đạt 100% chỉ tiêu được giao².

Trong giai đoạn này, tình hình an ninh trên địa bàn xã tương đối phức tạp, diễn ra nhiều tệ nạn như buôn bán hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy; trộm cắp, cờ bạc... Tính riêng đến cuối năm 2007, Công an xã xác định và quản lý 33 đối tượng nghiện hút

1. Báo cáo số 25-BC/TU ngày 30/10/2006 của Thị ủy Sông Công về “*Tổng kết 4 năm thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW và Chỉ thị 15-CT/TU về công tác củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở*”.

2. Báo cáo số 17-BC/ĐU ngày 23/6/2010 của Đảng ủy xã Tân Quang về “*Tình hình và kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XX*”.

ma túy. Trước tình hình đó, Công an xã phát động nhân dân hưởng ứng phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, làm tốt nhiệm vụ tuần tra cũng như các hoạt động chuyên đề do công an thị xã phát động, nhất là lễ ra quân đảm bảo tháng an toàn giao thông và trấn áp các loại tội phạm trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán. Đảng ủy lãnh đạo tổ chức nhiều chương trình, hoạt động tuyên truyền các chuyên đề phòng, chống tội phạm đến nhân dân địa phương; tạo cơ chế để người dân phát hiện, tố giác và phối hợp bắt giữ những kẻ phạm tội. Nhờ sự tham gia của đông đảo nhân dân và sự nỗ lực của công an, tình hình an ninh trật tự của xã cơ bản ổn định.

Đảng ủy luôn xác định tầm quan trọng đặc biệt của công tác xây dựng Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt. Trong giai đoạn này, Đảng ủy lãnh đạo cán bộ và đảng viên thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Thực hiện kế hoạch của Thị ủy Sông Công, Đảng ủy đề ra nhiều chương trình, hành động cụ thể, trong đó tổ chức cuộc thi tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh dành cho nhân dân trong xã. Thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã làm chuyển biến căn bản theo hướng tích cực trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương.

Công tác tự phê bình và phê bình được tiến hành nghiêm túc, qua đó giúp một số cán bộ, đảng viên mắc khuyết điểm trong công tác sớm sửa chữa và khắc phục. Chế độ sinh hoạt được thực hiện nghiêm túc từ Đảng ủy xuống các chi bộ. Hằng năm, trên 80% cán bộ, đảng viên tham gia học tập các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và Thị ủy.

Công tác kiểm tra được cấp ủy duy trì và thực hiện với hiệu quả tốt. Kết quả, Đảng ủy xử lý kỷ luật 4 đồng chí, trong đó cách chức 1 đồng chí, cảnh cáo 2 đồng chí, khiển trách 1 đồng chí.

Công tác phát triển Đảng luôn được cấp ủy chú trọng. Từ năm 2005 đến năm 2010, 52 quần chúng ưu tú vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng¹. Tổng số đảng viên của Đảng bộ xã Tân Quang năm 2010 là 505 đồng chí, sinh hoạt tại 29 chi bộ.

Hoạt động của hệ thống chính quyền và các đoàn thể có nhiều đổi mới, đem lại nhiều lợi ích cho nhân dân. Hội đồng nhân dân thực hiện chức năng giám sát, đảm bảo chất lượng, đúng kế hoạch, tổ chức đầy đủ các buổi tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Các kiến nghị của cử tri đều được Hội đồng nhân dân nhanh chóng trả lời và giải quyết, giúp nhân

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang tại Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXI.

dân ngày càng tin tưởng vào chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Ủy ban nhân dân chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh theo nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, đảm bảo đúng kế hoạch. Trong 5 năm (2005 - 2010), Ủy ban nhân dân mở rộng công khai dân chủ theo đúng Pháp lệnh dân chủ cơ sở, tăng cường công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, nâng cao thái độ trong giải quyết công việc theo cơ chế một cửa; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và làm tốt công tác tiếp dân; các chỉ tiêu Kế hoạch Nhà nước giao đều hoàn thành, công tác quản lý, điều hành của chính quyền phát huy hiệu quả.

Mặt trận Tổ quốc phát huy tốt vai trò là trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân. Hội Phụ nữ hướng dẫn chị em trong làm kinh tế, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình hạnh phúc. Đoàn Thanh niên với các phong trào "*Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*", "*Bốn đồng hành cùng thanh niên lập nghiệp*" lôi cuốn sự tham gia, đồng hành của đông đảo đoàn viên, thanh niên. Hội Nông dân xã hưởng ứng phong trào thi đua "*Gia đình nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi*". Các hội viên Hội Cựu chiến binh với

phong trào “*Hội viên gương mẫu, gia đình cựu chiến binh tiến bộ*”, nêu cao tấm gương sáng, tích cực phát triển kinh tế của gia đình và tham gia các hoạt động ở địa phương.

Quán triệt Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng và kế hoạch của Thị ủy Sông Công, ngày 17/3/2010, Đảng bộ xã tiến hành Đại hội lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Sau khi thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XX, các đại biểu tham dự Đại hội thảo luận và đề ra phương hướng, các mục tiêu về mọi mặt của xã trong những năm tới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 21 đồng chí¹; Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 7 đồng chí². Đồng chí Nguyễn Đăng Trình (xóm Dọc Dài) được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Minh An (xóm Làng Vai, nay thuộc tổ dân phố Quang Minh) và Ngô Thị Chi giữ chức Phó Bí thư, các đồng chí Dương Ngọc Tân (xóm Khu Yên), Trần Văn Nam, Dương Văn Đức, Đào Thị Hằng làm Ủy viên Ban Thường vụ.

1. Theo Quyết định số 539-QĐ/TU ngày 30/6/2010 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc “*Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quang nhiệm kỳ 2010 - 2015*”.

2. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy được bầu nhiều hơn các khóa trước nhằm chuẩn bị phục vụ cho công tác chia tách tổ chức Đảng.

Trong giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng bộ xã Tân Quang đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX. Cơ cấu kinh tế chuyển mạnh sang hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đa số các hộ trong xã có mức sống khá trở lên, luôn chấp hành tốt đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân được củng cố vững chắc. Tuy nhiên, công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã vẫn còn một số hạn chế như: chuyển đổi cơ cấu kinh tế và xây dựng cơ sở hạ tầng còn chậm; công tác quản lý đất đai của chính quyền chưa theo kịp với yêu cầu, hiện tượng khiếu kiện của nhân dân gia tăng; an ninh trật tự có mặt phức tạp ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân.

Chương V
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH
CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA,
TẬP TRUNG THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
(Giai đoạn 2011 - 2019)

I. Đảng bộ phường Bách Quang thành lập, lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2011 - 2015

Theo đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, việc thành lập phường Bách Quang được chuẩn bị và xây dựng từ nhiều năm trước. Việc điều chỉnh địa giới hành chính xã Tân Quang để thành lập phường Bách Quang xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn:

- Khu Công nghiệp Sông Công I được Chính phủ quy hoạch và đầu tư xây dựng có tổng diện tích 220ha, thuộc địa bàn xã Tân Quang. Việc điều chỉnh địa giới hành chính xã Tân Quang để thành lập phường Bách Quang sẽ tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi cho bước phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Sông Công.

- Quy mô và mật độ dân số của xã tăng nhanh, chủ yếu do lao động từ nơi khác đến sinh sống, làm việc, gây

nhều khó khăn cho công tác quản lý của chính quyền.

Đồng thời, xã cũng đã hội tụ đủ điều kiện như: hệ thống cơ sở hạ tầng của xã đã cơ bản hiện đại, khang trang, đồng bộ, đảm bảo các tiêu chí của đô thị loại IV; trong quá trình xây dựng Khu Công nghiệp Sông Công I đòi hỏi phải di dân đến địa điểm đã quy hoạch, hình thành nên các điểm dân cư mới (xóm La Đình và xóm Tân Dương); trên địa bàn xã về cơ bản đã phân hóa thành 2 vùng tương đối rõ rệt: khu vực phía Bắc vẫn chủ yếu sản xuất nông nghiệp, khu vực phía Nam (quy hoạch để thành lập phường Bách Quang) chủ yếu là sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ.

Như vậy, việc điều chỉnh địa giới hành chính xã Tân Quang để thành lập phường Bách Quang là yêu cầu cần thiết và khách quan; tạo điều kiện thuận lợi cho thị xã Sông Công tiếp tục phát triển nhanh hơn, phát huy tốt vai trò trung tâm công nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã và tỉnh Thái Nguyên, đồng thời xây dựng bộ máy chính quyền thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý đô thị. Đồng thời, thành lập phường Bách Quang còn phù hợp với lịch sử, phong tục tập quán của nhân dân trước đây. Địa bàn phường Bách Quang tương ứng với Hợp tác xã Bách Quang trong thời kỳ bao cấp. Tên gọi Bách Quang đã có từ lâu đời, được lấy đặt tên cho phường mới thành lập là phù hợp với lịch sử và được đông đảo nhân dân địa phương đồng tình, ủng hộ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công định hướng phường Bách Quang là đô thị trung tâm chuyên ngành công nghiệp.

Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 13/1/2011 của Chính phủ “Về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã”, phường Bách Quang được thành lập trên cơ sở chia tách 13 xóm thuộc xã Tân Quang là Tân Dương, Cầu Sắt, Làng Mới, Làng Sấn, Cầu Gáo, La Chám, Đồi, La Đình, Mỏ Chè, Khu Yên, Chương Lương, Dọc Dài và một phần xóm Làng Vai¹. Phường Bách Quang được thành lập có diện tích 8,525km², dân số là 5.085 người với 1.143 hộ. Ngày 1/4/2011, Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công ban hành Quyết định số 723/QĐ-UBND “Về việc thành lập tổ dân phố thuộc phường Bách Quang, thị xã Sông Công”. Theo đó, phường Bách Quang có 13 tổ dân phố:

- Tổ dân phố Tân Dương: 106 hộ, 489 nhân khẩu
- Tổ dân phố Cầu Sắt: 74 hộ, 294 nhân khẩu
- Tổ dân phố Làng Mới: 128 hộ, 560 nhân khẩu
- Tổ dân phố Làng Sấn: 130 hộ, 519 nhân khẩu
- Tổ dân phố Cầu Gáo: 90 hộ, 350 nhân khẩu
- Tổ dân phố La Chám: 42 hộ, 176 nhân khẩu

1. Khi chia tách, một phần xóm Làng Vai trước đây thuộc tổ dân phố Quang Minh, phường Bách Quang và một phần thuộc xã Tân Quang hiện nay.

- Tổ dân phố Đồi: 120 hộ, 434 nhân khẩu
- Tổ dân phố La Đình: 74 hộ, 515 nhân khẩu
- Tổ dân phố Mỏ Chè: 85 hộ, 396 nhân khẩu
- Tổ dân phố Khu Yên: 92 hộ, 430 nhân khẩu
- Tổ dân phố Chương Lương: 65 hộ, 274 nhân khẩu
- Tổ dân phố Dọc Dài: 86 hộ, 420 nhân khẩu
- Tổ dân phố Quang Minh: 51 hộ, 228 nhân khẩu.

Ngay sau khi tiến hành chia tách xã và thành lập phường, hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập của phường Bách Quang từng bước được kiện toàn. Ngày 11/2/2011, Thị ủy Sông Công ban hành Quyết định số 63-QĐ/TU “Về việc giải thể Đảng bộ xã Tân Quang và thành lập hai Đảng bộ cơ sở theo địa giới hành chính mới”. Theo đó, Đảng bộ phường Bách Quang và Đảng bộ xã Tân Quang được thành lập. Ban Chấp hành Đảng bộ phường Bách Quang gồm 13 đồng chí. Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 4 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Đăng Trình giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Hồng Oai, Dương Minh An giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Dương Ngọc Tân làm Ủy viên Ban Thường vụ. Đảng bộ phường Bách Quang được thành lập gồm 19 chi bộ, 296 đảng viên:

- Chi bộ Tân Dương có 18 đảng viên, do đồng chí Nguyễn Văn Lý làm Bí thư

- Chi bộ La Chám có 10 đảng viên, do đồng chí Dương Văn Thế làm Bí thư

- Chi bộ Mỏ Chè có 29 đảng viên, do đồng chí Dương Văn Bình làm Bí thư

- Chi bộ Đồi có 31 đảng viên, do đồng chí Vũ Thị Thu Hiền làm Bí thư

- Chi bộ Làng Sắn có 16 đảng viên, do đồng chí Vũ Quang Dung làm Bí thư

- Chi bộ Làng Mới có 32 đảng viên, do đồng chí Dương Văn Chính làm Bí thư

- Chi bộ Chương Lương có 12 đảng viên, do đồng chí Dương Văn Hiệu làm Bí thư

- Chi bộ Dọc Dài có 13 đảng viên, do đồng chí Nguyễn Quyết Chiến làm Bí thư

- Chi bộ Cầu Gáo có 27 đảng viên, do đồng chí Dương Ngọc Liệu làm Bí thư

- Chi bộ La Đình có 13 đảng viên, do đồng chí Hà Thị Phúc làm Bí thư

- Chi bộ Quang Minh có 13 đảng viên, do đồng chí Dương Thị Khang làm Bí thư

- Chi bộ Khu Yên có 18 đảng viên, do đồng chí Dương Văn Hảo làm Bí thư

- Chi bộ Cầu Sắt có 15 đảng viên, do đồng chí Nguyễn Đức Hiến làm Bí thư

- Chi bộ Trường Mầm non có 3 đảng viên, do đồng chí Nguyễn Thị Tâm làm Bí thư

- Chi bộ Trường Tiểu học có 11 đảng viên, do đồng chí Lê Thị Hồng Vân làm Bí thư

- Chi bộ Trường Trung học cơ sở có 12 đảng viên, do đồng chí Vũ Tuyết Minh làm Bí thư

- Chi bộ Y tế có 3 đảng viên, do đồng chí Đỗ Thị Phong làm Bí thư

- Chi bộ Công an có 3 đảng viên, do đồng chí Nguyễn Văn Việt làm Bí thư

- Chi bộ Cơ quan có 17 đảng viên, do đồng chí Dương Thị Tấn làm Bí thư.

Ngày 1/12/2011, Chi bộ Bình Minh được thành lập do đồng chí Phạm Xuân Trường làm Bí thư; nâng tổng số chi bộ trực thuộc Đảng bộ lên 20 chi bộ.

Ngày 14/2/2011, Hội đồng nhân dân thị xã Sông Công ban hành Quyết định số 08/QĐ-HĐND “Về việc chỉ định thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân phường Bách Quang”. Thường trực Hội đồng nhân dân lâm thời do đồng chí Nguyễn Đăng Trình làm Chủ tịch, đồng chí Dương Tiến Đĩnh làm Phó Chủ tịch; Thường trực Ủy ban nhân dân lâm thời do đồng chí Dương Minh An làm Chủ tịch, các đồng chí Dương Ngọc Tân, Nguyễn Đức Thắng làm Phó Chủ tịch.

Cùng với đó, đồng chí Dương Văn Hoa được chỉ định làm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự, đồng chí Nguyễn Văn Việt làm Trưởng Công an.

Mặt trận Tổ quốc do đồng chí Dương Văn Chiến làm Chủ tịch. Đoàn Thanh niên gồm 135 đoàn viên do đồng chí Đào Văn Huy làm Bí thư. Hội Phụ nữ gồm 853 hội viên do đồng chí Dương Thị Tấn làm Chủ tịch. Hội Nông dân gồm 650 hội viên do đồng chí Trần Đình Vũ làm Chủ tịch. Hội Cựu chiến binh gồm 195 hội viên do đồng chí Dương Lâm Sung làm Chủ tịch.

Sau khi được thành lập, phường Bách Quang có nhiều thuận lợi cơ bản. Hệ thống cơ sở vật chất của các trường học, Trạm Y tế, trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường Bách Quang được tiếp nhận từ xã Tân Quang (cũ). Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh hoạt động ổn định, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo ra động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của địa phương. Tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhanh chóng kiện toàn, hoạt động đi vào nền nếp. Nhân dân cần cù, năng động, nhạy bén trong làm kinh tế, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Cán bộ, đảng viên và nhân dân còn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của thị xã và tỉnh. Mặc dù vậy, phường cũng phải đối mặt với không ít thách thức. Nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn phường quy mô nhỏ, gặp khó khăn trong cạnh tranh. Tỷ lệ các gia đình

chưa được sử dụng nước sạch, hộ cận nghèo còn cao. Mặt trái của công nghiệp hóa, hiện đại hóa và quá trình phát triển đô thị (ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội...) đặt ra nhiều thách thức. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý đô thị. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân nắm bắt thuận lợi, từng bước vượt qua thách thức để đưa phường Bách Quang thành đô thị hiện đại, văn minh.

Ngày 22/5/2011, phường Bách Quang tổ chức cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2011 - 2016. Hội đồng nhân dân phường khóa I (nhiệm kỳ 2011 - 2016) gồm 25 đại biểu¹. Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Nguyễn Đăng Trình giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Dương Tiến Đĩnh giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Dương Minh An giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các đồng chí Dương Ngọc Tân, Nguyễn Đức Thắng giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân².

1. Gồm các đồng chí: Dương Minh An, Dương Văn Bấy, Phạm Thị Dung, Dương Tiến Đĩnh, Dương Văn Hảo, Đào Văn Huy, Dương Văn Lan, Phạm Thị Lập, Dương Thị Liên, Nguyễn Thùy Linh, Cao Văn Minh, Dương Hồng Oai, Vũ Văn Quý, Dương Ngọc Tân, Dương Thị Tấn, Nguyễn Đức Thắng, Vũ Thị Thanh, Phạm Thị Thu, Vũ Thị Thúy, Bùi Thị Thu Thủy, Dương Ngọc Trình, Nguyễn Đăng Trình, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Văn Việt, Vũ Ngọc Dung.

2. Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 29/6/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công "Về việc phê chuẩn kết quả bầu thành viên Ủy ban nhân dân phường Bách Quang khóa I, nhiệm kỳ 2011 - 2016".

Mặc dù định hướng phát triển đô thị song trong thời gian đầu, nông nghiệp vẫn chiếm vai trò quan trọng đối với nhân dân địa phương. Giai đoạn này, phường có diện tích lúa lớn nhất trong các xã, phường của thị xã Sông Công. Năm 2012, diện tích lúa là 504,4ha; năm 2013 là 491ha, năm 2014 là 483ha, năm 2015 là 502ha.

Trong những năm 2011 - 2015, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do diễn biến của thời tiết, khí hậu thay đổi và giá cả các mặt hàng nông sản thấp. Song Đảng ủy đã chỉ đạo tập trung khai thác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cải tạo vườn tạp, thay thế những cây già cỗi, năng suất thấp bằng các giống lúa lai, lúa cao sản, những cây giống mới, cây ăn quả có năng suất, hiệu quả kinh tế cao vào trồng. Sản xuất nông nghiệp theo hình thức công nghiệp hóa, hiện đại hóa được áp dụng, đưa máy móc thay cho sức lao động, chuyên canh có quy mô hơn gắn với sản xuất hàng hóa; chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân đưa vào sản xuất nhằm giảm chi phí trong đầu tư, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo chương trình VietGAP. Phường còn tổ chức 32 lớp hội thảo, trình diễn và chuyển giao khoa học kỹ thuật với 1.650 người tham gia, 3 lớp dạy nghề với 90 học viên. Sau các lớp học, nhân dân phường Bách Quang đã áp dụng vào thực tiễn, từ đó năng suất, giá trị sản xuất tăng dần qua các năm. Năng suất lúa từ 45,4 tạ/ha (năm 2012) tăng lên 48 tạ/ha (năm 2015). Sản lượng thóc của phường luôn

đứng thứ 2 trong các đơn vị thuộc thị xã (chỉ đứng sau xã Bình Sơn): năm 2012 là 2.290 tấn, năm 2013 đạt 2.334 tấn, năm 2014 đạt 2.325 tấn và năm 2015 là 2.410 tấn. Bên cạnh lúa, nhân dân còn trồng 10,5ha bí xanh, 1,1ha thanh long ruột đỏ, khoảng 25ha cây ăn quả khác, bước đầu mang lại thu nhập khá cho một số hộ gia đình.

Tuy chịu ảnh hưởng bởi các dịch bệnh ở gia súc, gia cầm và giá cả thị trường bất ổn song tình hình chăn nuôi trên địa bàn vẫn ổn định và có bước phát triển, đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc nâng cao thu nhập cho nhân dân, trong đó số lượng các trang trại ngày càng tăng. Các chủ trang trại đã có phương thức hợp đồng chăn nuôi gia cầm với các đại lý cung cấp giống, tiêu thụ sản phẩm, hợp đồng với cán bộ kỹ thuật để đảm bảo về việc chăm sóc con giống và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chọn giống đảm bảo an toàn trong sản xuất kinh doanh để cạnh tranh với thị trường. Năm 2015, phường Bách Quang có 27 trang trại, trong đó có 13 trang trại gà thịt với quy mô từ 8.000 con đến 10.000 con/lứa, 4 trang trại gà đẻ trứng có từ 1.700 con đến 2.000 con/lứa, 10 trang trại lợn có quy mô từ 300 con đến 600 con/lứa. Tổng đàn lợn thường duy trì trên 7.500 con/năm, đàn trâu, bò đạt gần 500 con/năm; tổng đàn gia cầm năm 2014 đạt 175.000 con/lứa, so với năm 2011 tăng 45.000 con. Ngoài ra, nhân dân phường Bách Quang còn tận dụng ao, hồ để nuôi trồng

thủy sản. Năm 2015, diện tích nuôi trồng thủy sản của phường đạt 13,25ha (so với năm 2012 tăng 5,52ha), góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Chăn nuôi đã đóng góp 28,6% vào cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp của phường Bách Quang.

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ủy phường Bách Quang xác định cần lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Thương mại, dịch vụ có tốc độ tăng trưởng khá (chiếm 32,9% trong tổng cơ cấu kinh tế), sản phẩm hàng hóa kinh doanh, dịch vụ đa dạng, chất lượng được nâng lên. Hộ kinh doanh, dịch vụ phát triển khá nhanh, nhiều cửa hàng, cửa hiệu có quy mô lớn, phục vụ tốt hơn nhu cầu của nhân dân trên địa bàn. Năm 2011, phường Bách Quang có 92 hộ buôn bán, kinh doanh, đến năm 2015 đã tăng lên 200 hộ (gấp 2,2 lần so với năm 2011). Chợ Mỏ Chè - nay là Trung tâm Thương mại thành phố Sông Công¹

1. Chợ Mỏ Chè được lấy từ tên tổ dân phố Mỏ Chè (trước năm 2011 là xóm Mỏ Chè). Trước năm 1945, nhân dân trong xã và nhân dân một số xã phía nam huyện Đông Hỷ có trồng chè (quy mô nhỏ). Trước nhu cầu về buôn bán, tiêu thụ chè, nhân dân họp chợ tại xóm Mỏ Chè. Ban đầu, nhân dân họp chợ ở 2 bên đường, chỉ có một số lều quán nhỏ. Chợ họp phiên chính vào các ngày 2, 7, 12, 17, 22, 27 (âm lịch) và phiên phụ vào các ngày 5, 10, 15, 20, 25, 30 (âm lịch). Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân một số tỉnh miền xuôi lên sơ tán đã góp phần giúp việc buôn bán tại chợ Mỏ Chè thêm nhộn nhịp, thậm chí được ví như khu phố. Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, chợ Mỏ Chè nhiều lần chuyển địa điểm họp như: chùa Bách Quang, rừng Khu Đông, đồi Cây Chương. Ngày nay, chợ Mỏ Chè chuyển thành Trung tâm Thương mại thành phố Sông Công (nằm trên địa bàn phường Mỏ Chè).

vẫn là nơi giao thương, buôn bán nhộn nhịp của nhân dân phường Bách Quang và nhân dân trong vùng. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được tăng cường, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp kinh doanh hàng hóa, vật tư giả, kém chất lượng. Cùng với đó, phường tuyên truyền, giáo dục các hộ kinh doanh trên địa bàn đổi mới cách phục vụ, thu hút khách ngoài phường đến mua bán, kinh doanh; chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là việc nộp đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí.

Ngày 18/7/2014, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 1561/QĐ-UBND “Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Khu Công nghiệp Sông Công I và quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Công nghiệp Sông Công I (giai đoạn 2)”. Theo đó, Khu Công nghiệp Sông Công I (tại phường Bách Quang, thị xã Sông Công) có vị trí như sau: phía bắc giáp các khu dân cư Chương Lương, Cầu Sắt, Làng Mới; phía nam giáp các khu dân cư Tân Dương, Dọc Dài, Cầu Gáo; phía đông giáp Quốc lộ 3 và phía tây giáp các khu dân cư còn lại thuộc phường Bách Quang. Khu Công nghiệp Sông Công I được điều chỉnh diện tích xuống còn 196,88ha.

Các doanh nghiệp, nhà máy hoạt động ở Khu Công nghiệp Sông Công I đã giải quyết việc làm cho nhân dân phường Bách Quang. Những người trong độ tuổi lao động có nhiều lựa chọn về việc làm, đa số trở thành công nhân

làm việc ngay tại địa phương với thu nhập khá, ổn định. Cùng với đó, nhân dân một số tỉnh, thành phố khác cũng đến làm việc tại đây. Dựa vào nhu cầu thực tế, nhiều gia đình ở phường Bách Quang đã mở rộng kinh doanh nhà trọ, ăn uống cùng một số dịch vụ khác. Như vậy, sau hơn 10 năm đi vào hoạt động, Khu Công nghiệp Sông Công I đã tạo ra cú hích mạnh mẽ cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động ở phường Bách Quang theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tuy nhiên, do đa số là doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, chưa thực hiện tốt chiến lược phát triển nên nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, thậm chí dừng hoạt động. Mặc dù có nhiều thách thức trong hoạt động song nhiều doanh nghiệp luôn tích cực ủng hộ, đóng góp về vật chất cho sự phát triển của địa phương. Tiêu biểu, Công ty Cổ phần thép Thăng Long xây tặng 1 nhà văn hóa; Công ty TNHH một thành viên KLM, Công ty Cổ phần kim loại màu Thái Nguyên đóng góp xây trường học, nhà văn hóa phường; Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG nhiều lần đóng góp xây dựng các công trình đảm bảo an toàn giao thông. Trong ngày Tết Nguyên đán, lễ kỷ niệm lớn của dân tộc, các doanh nghiệp đều hỗ trợ, ủng hộ các gia đình chính sách, góp phần củng cố mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với doanh nghiệp và nhân dân.

Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường thực hiện quy hoạch, quản lý đất đai theo đúng quy định của pháp

luật. Ủy ban nhân dân phường lập hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã Sông Công cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 231 hộ; cấp đổi, cấp lại, chuyển mục đích quyền sử dụng đất, cấp phép xây dựng cho 1.331 trường hợp. Trên cơ sở đường lối của Đảng, Đảng ủy phường Bách Quang ngày càng quan tâm đến phát triển bền vững, gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường. Ủy ban nhân dân phường quán triệt nghiêm túc nghị quyết của Đảng ủy, quản lý chặt chẽ nguồn tài nguyên khoáng sản, diện tích rừng. Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân thực hiện nghiêm túc Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, từ đó đảm bảo quy hoạch đô thị.

Hoàn thiện kết cấu hạ tầng được Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường xác định là một trong những khâu đột phá cho sự phát triển, đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa. Với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, thể hiện rõ ý thức trách nhiệm với nhân dân, Đảng bộ đã lãnh đạo đầu tư xây dựng cơ bản, xây dựng các công trình phục vụ dân sinh. Bằng nguồn ngân sách nhà nước, đóng góp của nhân dân, các tuyến đường trục chính, đường ở các tổ dân phố được đổ bê tông, trải nhựa kiên cố, sạch đẹp. Cụ thể từ năm 2011 đến năm 2015, phường Bách Quang tổ chức thi công nâng cấp được 15,3km đường với tổng số vốn trên 14,5 tỷ đồng. Ngoài ra, nhân dân còn đóng góp hàng chục triệu đồng và hàng nghìn ngày công tự nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường liên tổ dân phố.

Đồng thời được sự quan tâm hỗ trợ của thị xã, với nguồn kinh phí 7,1 tỷ đồng, phường đã tiến hành thi công xây dựng nhà “một cửa”, trạm y tế, đầu tư cơ sở vật chất cho Trường Trung học cơ sở.

Xây dựng tổ dân phố văn hóa, văn minh là mục tiêu xuyên suốt trong công tác lãnh đạo của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường Bách Quang. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, cấp ủy và chính quyền phường đầu tư hoàn chỉnh nhà văn hóa của các tổ dân phố. Trong 4 năm (2011 - 2015), 2 nhà văn hóa được xây mới và 3 nhà văn hóa được nâng cấp với số tiền trên 330 triệu đồng. Năm 2015, 100% tổ dân phố trên địa bàn phường Bách Quang đã có nhà văn hóa khang trang, kiên cố. Sau nhiều năm nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân, phường Bách Quang đã khôi phục lại lễ hội truyền thống của đình, chùa Bách Quang. Ngày 21/7/2014, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1575/QĐ-UBND xếp hạng chùa Bách Quang là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Hoạt động luyện tập thể dục, thể thao được sự hưởng ứng của đông đảo nhân dân, nhất là thanh, thiếu niên. Theo thống kê của Ủy ban nhân dân phường, khoảng 30% người dân tham gia vào các hoạt động thể dục, thể thao ít nhất 2 lần mỗi tuần như dưỡng sinh, đi bộ, bóng bàn, bóng đá, cầu lông. Để nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, Đảng ủy lãnh đạo tổ

biên tập chuẩn bị kỹ về nội dung, sáng tạo nhiều hình thức mới phù hợp với cuộc sống hiện đại của người dân. Kinh tế phát triển, chất lượng cuộc sống của nhân dân được nâng cao một bước. Năm 2015, thu nhập bình quân đầu người đạt 26 triệu đồng, 97,7% gia đình sử dụng điện lưới quốc gia, 100% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, 70% hộ có mức sống khá.

Quán triệt nghị Quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, công tác giáo dục của phường Bách Quang tiếp tục có sự chuyển biến so với giai đoạn trước. Tại thời điểm thành lập năm 2011, Trường Mầm non Bách Quang đặt tại tổ dân phố Khu Yên với diện tích 1.664m². Đội ngũ giáo viên gồm 19 cô, trong đó cô Nguyễn Thị Tâm làm Hiệu trưởng. Nhà trường có tổng số 237 trẻ được chia làm 9 lớp ở 4 độ tuổi, trong đó Nhà trẻ có 23 cháu, Mẫu giáo 3 tuổi có 45 cháu, Mẫu giáo 4 tuổi có 47 cháu và Mẫu giáo 5 tuổi có 122 cháu. Lúc này, cơ sở vật chất của Trường Mầm non Bách Quang còn thiếu thốn, lớp học còn phải mượn nhà văn hóa ở các tổ dân phố. Trường Tiểu học Bách Quang đặt tại tổ dân phố Khu Yên. Đội ngũ giáo viên gồm 25 thầy, cô, trong đó thầy Dương Quốc Ái làm Hiệu trưởng. Nhà trường có tổng số 290 học sinh

được chia làm 12 lớp (từ khối lớp 1 đến khối lớp 5). Lúc này, cơ sở vật chất của Trường Tiểu học Bách Quang cơ bản đảm bảo phục vụ công tác dạy và học của giáo viên và học sinh. Trường Trung học cơ sở Bách Quang đặt tại tổ dân phố Khu Yên. Đội ngũ giáo viên gồm 31 thầy, cô, trong đó cô Lưu Thị Thái làm Hiệu trưởng. Nhà trường có tổng số 277 học sinh được chia làm 8 lớp (từ khối lớp 6 đến khối lớp 9). Lúc này, cơ sở vật chất của Trường Trung học cơ sở Bách Quang gồm có khuôn viên rộng 1.000m²; khu học tập, vui chơi; 8 phòng học với diện tích 384m², 1 phòng thí nghiệm, 5 phòng bộ môn.

Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường xác định hiện đại hóa cơ sở hạ tầng các trường học là nhiệm vụ mang tính cấp thiết. Nhờ vậy đến năm 2015, 100% nhà làm việc, lớp học được xây dựng kiên cố, sạch đẹp; các phòng học bộ môn (tin học, hóa học, vật lý, hát nhạc...) đều được trang bị thiết bị chuyên dụng. Bên cạnh đó, 100% giáo viên của các trường đều đạt chuẩn và trên chuẩn, không ngừng tìm tòi, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích hợp và ứng dụng công nghệ thông tin trong các bài giảng. Trong công tác khuyến học, khuyến tài, Hội Khuyến học phường Bách Quang đóng vai trò quan trọng. Từ năm 2011 đến năm 2015, với số quỹ 52 triệu đồng, Hội Khuyến học tổ chức khen thưởng cho 247 học sinh giỏi, đỗ vào các trường đại học và 83 lượt giáo viên có thành tích cao trong công tác giảng dạy. Bên cạnh

đó, Hội Khuyến học hỗ trợ 35 học sinh nghèo hiếu học với số tiền 12 triệu đồng. Những phần thưởng và hỗ trợ trên đã góp phần khích lệ tinh thần ham học của con em, thúc đẩy phong trào học tập ở phường Bách Quang. Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên, trong đó tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp các trường đạt 99,7% trở lên; hàng năm nhiều em đạt giải cao trong kỳ thi chọn học sinh giỏi của thị xã Sông Công. Năm 2011, Trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; năm 2013, Trường Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Như vậy, phường Bách Quang đã có 2/3 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi, giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và được công nhận là cơ sở giáo dục phổ thông đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ III. Trung tâm học tập cộng đồng tiếp tục phát huy vai trò và hoạt động hiệu quả. Trong 5 năm (2011 - 2015), tại Trung tâm học tập cộng đồng đã diễn ra 43 lớp tập huấn, bồi dưỡng về khoa học kỹ thuật với sự tham dự của trên 1.600 lượt người.

Nhờ sự lãnh đạo sát sao của Đảng ủy, sự nghiệp y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Đến giai đoạn này, Trạm Y tế phường Bách Quang do bà Đỗ Thị Phong làm Trạm trưởng, đặt tại tổ dân phố Khu Yên. Đội ngũ cán bộ của Trạm Y tế gồm 4 người, trong đó có 3 y sỹ và 1 y tá. Cơ sở vật chất

khang trang, hiện đại, thiết bị y tế và thuốc điều trị cơ bản đáp ứng yêu cầu. Chương trình quốc gia về y tế được thực hiện nghiêm túc. Cán bộ y tế không ngừng tự trau dồi để nâng cao trình độ chuyên môn, ra sức rèn luyện, tu dưỡng về y đức, tâm huyết với công việc, tạo được sự tin tưởng, yêu quý của nhân dân. 100% số trẻ được tiêm chủng đầy đủ vắc-xin phòng ngừa viêm màng não, viêm gan B, bại liệt... Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân tổ chức các buổi bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng cho các bậc phụ huynh, nhờ đó tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng có xu hướng giảm dần. Phối hợp chặt chẽ với Hội Phụ nữ, cán bộ y tế phường tích cực tuyên truyền, vận động các gia đình sinh đẻ có kế hoạch. Nhờ vậy, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên năm 2011 là 2,17% đã giảm xuống còn 1,12% vào năm 2015. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, từ năm 2011 đến năm 2015, cán bộ, nhân viên y tế của phường khắc phục nhiều khó khăn, nỗ lực khám, điều trị cho 20.696 lượt người, góp phần nâng cao sức khỏe cho nhân dân.

Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường Bách Quang thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, vừa phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*” của dân tộc Việt Nam. Trong 4 năm (2011 - 2015), nhân dân đóng góp 109,9 triệu đồng vào quỹ Đền ơn đáp nghĩa của phường. Hằng năm vào dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ

(27/7), lễ, Tết Nguyên đán, cán bộ phường đến hỏi thăm, động viên và trao nhiều suất quà đến các gia đình chính sách. Bên cạnh đó, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường xây mới 4 nhà, sửa chữa 2 nhà cho các gia đình chính sách với số tiền 243 triệu đồng.

Thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Bách Quang đề ra và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn phường. Các gia đình được tạo điều kiện vay vốn phát triển kinh tế; được tham gia học tập, bồi dưỡng để nâng cao kiến thức, cập nhật tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Trong 4 năm (2011 - 2015), nhân dân phường Bách Quang đóng góp vào quỹ “*Vì người nghèo*” với số tiền 27,3 triệu đồng. Dựa trên ngân sách của Nhà nước, phường Bách Quang hỗ trợ xây mới, sửa chữa 7 ngôi nhà cho các hộ nghèo với tổng kinh phí 152 triệu đồng. Năm 2011, tỷ lệ hộ nghèo của phường là 5%, đã giảm xuống còn 1,8% vào năm 2015.

Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường Bách Quang tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng về gắn liền phát triển kinh tế với quốc phòng - an ninh. Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, cấp ủy xác định đây là nhiệm vụ to lớn, quan trọng, cần sự tham gia của cả hệ thống chính trị và nhân dân. Khi được thành lập năm

2011, Ban Chỉ huy Quân sự phường Bách Quang có 4 đồng chí (Nguyễn Đăng Trình, Đào Văn Huy, Dương Văn Hoa, Vũ Hải Nam), trong đó đồng chí Dương Văn Hoa làm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự phường. Từ năm 2011 đến năm 2015, 51 công dân của phường Bách Quang nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu được giao về số lượng, chất lượng và thời hạn giao quân.

Công tác giữ gìn an ninh trật tự của phường Bách Quang được thực hiện theo tinh thần Nghị quyết 40 của Bộ Chính trị (khóa IX) “*Về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác công an trong tình hình mới*”. Năm 2011, Công an phường Bách Quang có 3 đồng chí (Thượng tá Nguyễn Văn Việt, Trung tá Ngô Văn Minh, Đại úy Trịnh Văn Trình), trong đó Thượng tá Nguyễn Văn Việt làm Trưởng Công an. Lực lượng công an và bảo vệ tổ dân phố với 21 thành viên đã đấu tranh có hiệu quả và chủ động phòng ngừa đối với một số loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy, cho vay nặng lãi có tổ chức. Thông qua phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, nhân dân đã cung cấp nhiều nguồn tin quý báu, có giá trị, giúp lực lượng công an phường Bách Quang lập được nhiều thành tích. Từ năm 2011 đến năm 2015, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Công an phường Bách Quang giải quyết theo thẩm quyền gần 100 vụ việc, xử phạt nộp ngân sách nhà nước với số tiền 95,5 triệu đồng, thu tài sản trả cho người bị hại với giá trị 55 triệu đồng. Thành tích trên góp phần

quan trọng vào giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo tiền đề để nhân dân và các doanh nghiệp đầu tư yên tâm mở rộng sản xuất kinh doanh.

Ngay từ khi được thành lập, Đảng bộ phường Bách Quang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, chú ý cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thực hiện kế hoạch của Thị ủy Sông Công, ngày 28/5/2012, Đảng ủy phường Bách Quang tổ chức Hội nghị quán triệt, học tập Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”* với sự tham dự của 93% cán bộ, đảng viên. Thông qua đó, tư tưởng, nhận thức trong cán bộ đảng viên có nhiều chuyển biến, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo thêm động lực mới trên mọi mặt công tác. Công tác tự phê bình và phê bình được diễn ra nghiêm túc, mỗi cán bộ, đảng viên thẳng thắn nhìn nhận lại quá trình hoạt động của bản thân, của tổ chức, trong đó nêu rõ hạn chế, khuyết điểm, làm rõ nguyên nhân và đề ra biện pháp sửa chữa, khắc phục.

Cùng với việc tổ chức học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã xây dựng chương trình hành động để triển khai thực hiện, đồng thời cụ thể hóa nghị quyết thành các chương trình, đề án, nghị quyết

chuyên đề. Trên cơ sở đó, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, các chi bộ trực thuộc đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai nhiệm vụ. Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên làm việc với các chi bộ trực thuộc để nắm bắt tình hình và cho ý kiến chỉ đạo kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã xây dựng và ban hành 4 nghị quyết chuyên đề: Về thực hiện xã hội hóa giáo dục, huy động đóng góp xây dựng cơ sở vật chất Trường Trung học cơ sở Bách Quang để đón trường chuẩn quốc gia mức độ I năm 2011; về việc quản lý hành chính, sắp xếp dân cư và thành lập tổ dân phố mới; về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác thanh niên trong thời kỳ mới; về việc xã hội hóa huy động đóng góp xây dựng hạ tầng cơ sở nông thôn năm 2014.

Năm 2013, Đảng ủy phường Bách Quang tổ chức cuộc thi “*Bí thư Chi bộ giỏi*”, tạo điều kiện để các đồng chí bí thư chi bộ thể hiện năng lực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thông qua giải quyết nhiều tình huống thực tế. Thông qua cuộc thi, các đồng chí còn được giao lưu, học hỏi, đồng thời Đảng ủy có thể đánh giá một phần về năng lực của các bí thư chi bộ, từ đó có kế hoạch đúng đắn trong công tác cán bộ.

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị mới, Đảng ủy đặc biệt quan tâm đến

nâng cao trình độ chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ đảng viên, nhất là những đảng viên đang giữ các chức vụ chủ chốt trong cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Kết quả, 20 lượt cán bộ, đảng viên phường Bách Quang được cử đi học tập chuyên môn, bồi dưỡng về chính trị tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Sông Công và Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên.

Hàng năm, Đảng ủy đều tiến hành phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức đảng theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương đảm bảo sát đúng với mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ và đội ngũ đảng viên. Việc đánh giá, phân tích chất lượng cơ sở đảng và đảng viên thực hiện nghiêm túc, mỗi đồng chí đảng viên nêu cao tính tự phê bình và phê bình của mình để từ đó tập thể tham gia ý kiến đóng góp và thống nhất khách quan, dân chủ, có ý nghĩa thiết thực trong chi bộ, đảng bộ. Qua phân loại, trung bình mỗi năm có 98,62% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ trở lên, 63,25% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. Đảng bộ 2 năm đạt trong sạch vững mạnh, 2 năm đạt hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2013, do không đủ số lượng đảng viên nên Chi bộ Y tế giải thể, các đảng viên chuyển sang sinh hoạt tại Chi bộ trường Mầm non.

Thực hiện Điều lệ Đảng cũng như đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong giai đoạn xây dựng đô thị văn minh,

Đảng ủy phường Bách Quang chú trọng đến công tác phát triển Đảng. Thực hiện mục tiêu Nghị quyết đề ra “Hàng năm kết nạp đảng viên mới tăng từ 4% trở lên so với tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ”, từ năm 2011 đến năm 2015, Đảng ủy cử 76 quần chúng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, trong đó 46 quần chúng vinh dự trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (đạt 92% Nghị quyết đề ra); đồng thời chuyển Đảng chính thức cho 29 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát là một chức năng lãnh đạo quan trọng của Đảng, lãnh đạo đi đôi với công tác kiểm tra, giám sát. Hàng năm, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng bộ và thực hiện tốt các cuộc kiểm tra của Tỉnh ủy và Thị ủy. Ban Thường vụ Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, trọng tâm là công tác tổ chức cán bộ và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; việc thi hành Điều lệ Đảng, việc triển khai, thực hiện các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng bộ các cấp, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đảng viên và tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm... nhằm tăng cường ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện vi phạm và có hình thức xử lý nghiêm túc. Trong 4 năm (2011 -

2015), Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện 16 cuộc kiểm tra, qua đó xử lý và đề nghị xử lý kỷ luật với 9 đảng viên, trong đó khiển trách 4 đồng chí, cảnh cáo 5 đồng chí, góp phần tăng cường sự đoàn kết, thống nhất và giữ nghiêm kỷ luật Đảng.

Chính quyền vững mạnh là cơ sở và tiền đề quan trọng để triển khai có hiệu quả đường lối của Đảng vào thực tiễn. Nhận thức sâu sắc nội dung trên, Đảng ủy phường Bách Quang luôn duy trì sự lãnh đạo chặt chẽ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương. Trong những năm 2011 - 2015, Hội đồng nhân dân phường nâng cao chất lượng các kỳ họp như tiến hành đảm bảo đúng luật, dân chủ, các nghị quyết đưa ra phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và đúng pháp luật, việc tiếp xúc với cử tri được tổ chức có nền nếp, các kiến nghị, đề xuất của cử tri được tiếp thu đầy đủ và từng bước giải quyết kịp thời. Ngoài ra, Hội đồng nhân dân đã làm tốt công tác giám sát trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Ủy ban nhân dân không ngừng nêu cao vai trò trách nhiệm, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối và chính sách, pháp luật của Đảng,

Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội.

Xác định rõ “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, tăng cường xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết là nhiệm vụ hết sức quan trọng xuyên suốt trong quá trình vận động quần chúng, Đảng bộ phường đã trực tiếp lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ của mình, tạo ra sức mạnh tổng hợp của toàn bộ hệ thống chính trị, thực sự là chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền và nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc đổi mới trong cách thức tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến nhân dân; không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; giám sát, phản biện đối với hoạt động của bộ máy chính quyền. Để nâng cao hiệu quả trong hoạt động, đội ngũ cán bộ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng được nâng cao về trình độ. Trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc tích cực vận động nhân dân đóng góp xây mới và sửa chữa 7 nhà đại đoàn kết, góp phần hoàn thành chương trình xóa nhà tạm của phường Bách Quang.

Đoàn viên Đoàn Thanh niên hăng hái hưởng ứng các phong trào “*Xung kích tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”, “*Bốn đồng hành cùng thanh niên lập thân, lập nghiệp*”, luôn đi đầu trong

đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất, luyện tập thể dục, thể thao. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên còn tích cực tham gia các chương trình tình nguyện như ra quân vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, hiến máu tình nguyện, giúp đỡ ngày công với các gia đình chính sách. Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên phường Bách Quang đã giới thiệu 27 đoàn viên đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, góp phần nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ phường. Đến năm 2015, Đoàn Thanh niên phường Bách Quang có 130 đoàn viên.

Hội Phụ nữ thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Hội phát động hội viên thực hiện phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc và bình đẳng”*, *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*. Do thực hiện tốt công tác đổi mới trong nội dung và hình thức hoạt động nên số hội viên của Hội ngày càng tăng lên. Trong 4 năm (2011 - 2015), 274 lượt hội viên được vay 1,9 tỷ đồng để phát triển kinh tế gia đình. Năm 2015, Hội Phụ nữ phường Bách Quang có 860 hội viên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội Nông dân tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đến hội viên. Ban Chấp hành Hội tín chấp với Ngân hàng Chính sách Xã hội cho hội viên vay vốn phát triển kinh tế với số tiền 2,437 tỷ đồng. Với số lượng hội viên đông đảo, Hội Nông dân phường Bách

Quang đóng góp quan trọng vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương. Đến năm 2015, Hội Nông dân phường Bách Quang có 730 hội viên.

Đảng ủy lãnh đạo Hội Cựu chiến binh theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 8/1/2002 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới”*. Giữ vững và phát huy bản chất của “Bộ đội Cụ Hồ”, hội viên Hội Cựu chiến binh luôn nêu gương sáng, chấp hành tốt đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nhiều hội viên tiếp tục vươn lên làm giàu cho gia đình cũng như tích cực tham gia vào công tác an sinh xã hội của phường. Từ năm 2011 đến năm 2015, Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh tín chấp với Ngân hàng Chính sách Xã hội vay 1,8 tỷ đồng, giúp hàng chục hội viên vượt qua khó khăn, vươn lên làm giàu chính đáng. Đến năm 2015, Hội Cựu chiến binh phường Bách Quang có 247 hội viên.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng đô thị văn minh (2015 - 2019)

Quán triệt Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và thực hiện kế hoạch của Thành ủy Sông Công, từ ngày 27 đến ngày 28/5/2015, Đảng bộ phường Bách Quang tiến hành Đại

hội lần thứ XXII¹ (nhiệm kỳ 2015 - 2020) tại Hội trường của phường.

Đại hội khẳng định thành tựu trên các mặt của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bách Quang đạt được trong những năm 2011 - 2015, trong đó nhấn mạnh: Từ khi được thành lập, Đảng bộ phường Bách Quang đã lãnh đạo nhân dân khắc phục nhiều khó khăn, trở ngại, tốc độ phát triển kinh tế đạt khá; các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong cơ cấu ngành kinh tế; cơ sở hạ tầng đô thị hoàn thiện; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao rõ rệt; tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được củng cố vững chắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đại hội cũng thẳng thắn nhìn nhận, đánh giá khuyết điểm: Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường quản lý đô thị, trong đó có quản lý đất đai có thời điểm chưa chặt chẽ; công tác phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông, xây dựng không phép, xử lý chất thải gây ô nhiễm môi trường... có lúc chưa kịp thời, chưa kiên quyết; vai trò một số chi ủy bị xem nhẹ, nội dung sinh hoạt của chi bộ còn nặng về hình thức; một số cán bộ, đảng viên giám sát ý chí, tinh thần phấn đấu vươn lên, tinh thần tự phê bình và phê

1. Kỳ Đại hội Đảng bộ phường Bách Quang được tính trên cơ sở tiếp nối 21 kỳ Đại hội của Đảng bộ xã Tân Quang - tiền thân của Đảng bộ phường Bách Quang hiện nay.

bình trong sinh hoạt Đảng chưa cao dẫn đến vi phạm kỷ luật Đảng.

Đại hội nhất trí đề ra phương hướng trong những năm 2015 - 2020 là: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; phát huy truyền thống đoàn kết trong nhân dân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao và bền vững; tăng cường củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng Bách Quang trở thành phường phát triển toàn diện và bền vững vào năm 2020.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí¹, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Dương Hồng Oai được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Minh An, Nguyễn Đức Thắng làm Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Dương Ngọc Tân, Vũ Thị Thúy làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Bách Quang quyết tâm hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu của Đại hội Đảng bộ lần thứ XXII. Trong những năm 2015 - 2019, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục là ngành kinh tế chủ đạo, tạo động lực mạnh mẽ nhất cho sự phát triển

1. Quyết định số 812-QĐ/TU ngày 8/6/2015 của Thị ủy Sông Công về việc “Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ phường Bách Quang khóa XXII (nhiệm kỳ 2015 - 2020)”.

của phường Bách Quang. Nhờ được giải quyết kịp thời về thủ tục, ưu đãi trên một số mặt, nhiều nhà đầu tư đã quyết định triển khai dự án đầu tư trong Khu Công nghiệp Sông Công I. Tính riêng năm 2018, Khu Công nghiệp Sông Công I thu hút được 6 dự án đầu tư với tổng số vốn trên 175,3 tỷ đồng, diện tích thuê đất là 4,7ha. Sang năm 2019, tiếp tục có 5 dự án đầu tư với tổng số vốn trên 100 tỷ đồng.

Theo thống kê năm 2019, tổng số công ty, nhà máy, doanh nghiệp trên địa bàn phường là 67 doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp trong Khu Công nghiệp Sông Công I là 34 đơn vị với tổng số gần 10.000 công nhân lao động. Các doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường Bách Quang nói chung và trong Khu Công nghiệp Sông Công I nói riêng đã giải quyết việc làm cho nhân dân địa phương và nhân dân từ nhiều nơi khác; đồng thời góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở phường Bách Quang và thành phố Sông Công. Mặc dù nguồn lực hạn chế song các cơ quan, doanh nghiệp đều sẵn sàng đóng góp hoàn thiện cơ sở hạ tầng, giải quyết chính sách an sinh xã hội, giáo dục, y tế của phường Bách Quang.

Bên cạnh công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, thương mại cũng trở thành ngành kinh tế chủ lực của phường Bách Quang. Các hoạt động dịch vụ, thương mại đa dạng về hình thức như vận tải, nhà hàng, nhà trọ,

cửa hàng tạp hóa... Tính đến tháng 12/2019, phường Bách Quang có 98 hộ kinh doanh (tăng 9 hộ so với cùng kỳ năm 2018), vừa góp phần tạo nguồn thu ngân sách vừa giúp hàng trăm lao động có việc làm thường xuyên với thu nhập ổn định, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của nhân dân. Tuy nhiên, đa số các cơ sở tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, thương mại trên địa bàn phường Bách Quang có quy mô còn nhỏ.

Trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp theo hướng chung là từng bước giảm tỷ trọng, tăng giá trị sản xuất. Đảng ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo mạnh mẽ việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ ngành nông nghiệp, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, chuyển giao công nghệ, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, kết hợp chặt chẽ việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất tới hộ gia đình, đưa các loại cây, con phù hợp và có khả năng phát triển, có giá trị kinh tế vào sản xuất. Tuy nhiên, do phục vụ dự án làm đường và dự án khu dân cư đường Thăng Lợi kéo dài, mở rộng Khu Công nghiệp Sông Công I nên diện tích đất nông nghiệp của phường giảm mạnh so với giai đoạn trước, dẫn đến giảm sản lượng lương thực. Diện tích lúa cả năm 2016 và 2017 ổn định ở mức 497ha đã giảm xuống còn 222ha năm 2018 và 186ha năm 2019. Vì vậy, tổng sản lượng lương thực cũng giảm đáng kể, năm 2018 đạt 2.542,1 tấn (giảm 241 tấn so với năm 2017); năm 2019 đạt 2.421,5 tấn (giảm 120,6 tấn so với năm 2018).

Về chăn nuôi, phường tiếp tục duy trì mô hình chăn nuôi trang trại, gia trại. Năm 2019, phường có 12 trang trại và 11 gia trại. Tuy nhiên, do giá cả gia súc, gia cầm giảm mạnh, đặc biệt giá lợn thịt và dịch tả xanh, dịch tả lợn Châu Phi nên số lượng tổng đàn giảm nghiêm trọng, các hộ chăn nuôi bị tổn thất nhiều. Trước tình hình đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo công tác tuyên truyền cho các hộ chăn nuôi lợn, thực hiện phòng chống dịch trên đàn lợn; tập trung kiểm tra các gia trại, hộ chăn nuôi, đồng thời hướng dẫn các hộ tăng cường các biện pháp cấp bách về phòng chống dịch tả lợn Châu Phi, thành lập chốt kiểm dịch động vật tạm thời, phân công cán bộ trực chốt 24/24 đảm bảo đúng quy định. Trong năm 2019, phường đã tiến hành tiêu hủy 319 con lợn mắc dịch bệnh lợn tai xanh, dịch tả lợn Châu Phi của 27 hộ gia đình với tổng trọng lượng 21.143kg.

Ngày 10/8/2016, Hội đồng nhân dân thành phố Sông Công ban hành Nghị quyết số 138/2016/NQ-HĐND thông qua Đề án “*Xây dựng tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Sông Công giai đoạn 2016 - 2020*”. Quán triệt Nghị quyết 138 của Hội đồng nhân dân thành phố Sông Công, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân xây dựng đề án, kế hoạch xây dựng phường Bách Quang thành đô thị văn minh, hiện đại theo lộ trình. Dựa trên nghị quyết hằng năm của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cử cán bộ tuyên

truyền đến các gia đình, nhất là các hộ sinh sống, kinh doanh, buôn bán tại mặt đường, tuyến phố chính của phường giữ gìn cảnh quan đô thị, không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, không xả rác, chất bẩn ra môi trường. Cán bộ, công an phường phối hợp với Phòng Quản lý đô thị thành phố, Ban Quản lý trật tự xây dựng và giao thông thành phố Sông Công thực hiện các chuyên đề, lễ ra quân, từ đó giúp các tuyến phố của Bách Quang được gọn gàng, sạch đẹp hơn, các vụ vi phạm về hành lang an toàn giao thông, trật tự đô thị giảm. Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Ủy ban nhân dân phường tiến hành kiểm tra việc ô nhiễm môi trường tại Nhà máy Kẽm Điện phân, Công ty Cổ phần Nhật Anh, Công ty Cổ phần thép Toàn Thắng, Công ty TNHH một thành viên Vĩnh An, Nhà máy gạch Việt - Ý. Ủy ban nhân dân phường Bách Quang phối hợp với cán bộ thành phố Sông Công kiểm tra và xử lý 14 trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông. Đảm bảo hài hòa, cân đối giữa kinh tế với môi trường, trật tự đô thị có tiến bộ càng củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ phường.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Bách Quang thực hiện tốt công tác quản lý đất đai. Trong năm 2016, Ủy ban nhân dân phường tiếp nhận và giải quyết được 439 hồ sơ về đất đai theo đúng quy định của pháp luật, 88 hồ sơ vay vốn ngân hàng, 95 hồ sơ

thay đổi diện tích, 35 hồ sơ đề nghị cấp lại sổ đỏ, 17 hồ sơ chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất, 9 hồ sơ đính chính, 1 hồ sơ hiến đất và 25 hồ sơ đề nghị cấp mới sổ đỏ. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân phường Bách Quang kiểm tra 34 trường hợp về quyền sử dụng đất, phát hiện, lập biên bản yêu cầu dừng thi công 1 trường hợp và 1 trường hợp xây dựng không có giấy phép, chuyển lên Ủy ban nhân dân thành phố Sông Công xử lý. Năm 2018, Ủy ban nhân dân phường giải quyết 52 hồ sơ xin phép xây dựng; kiểm tra và phát hiện 4 hộ xây dựng khi chưa có giấy phép, 2 hộ xây dựng sai giấy phép và 2 hộ xây dựng trên đất không phải là đất ở.

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng là nhiệm vụ quan trọng nhằm xây dựng đô thị văn minh, hiện đại. Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường Bách Quang cân đối ngân sách, nguồn thu phục vụ cho nhiệm vụ trên. Hàng loạt công trình, hạng mục được triển khai hoặc “về đích” như đoạn đường nối kênh hồ Núi Cốc đến Trường Trung học cơ sở Bách Quang; đường huyện 4 nối đến tổ dân phố La Doan; đổ bê tông đường ra nghĩa trang nhân dân tổ dân phố Làng Mới, đường Trần Hưng Đạo nối với Khu Công nghiệp Sông Công I; mương thoát nước cánh đồng Nhà Sài thuộc tổ dân phố Cầu Gáo, mương thoát nước của tổ dân phố Làng Sấn; tường rào và cổng trụ sở Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường; 655m đường nối các tổ dân phố Dọc Dài - Đồi - La Đình; hệ

thống điện chiếu sáng tại 3 tổ dân phố Quang Minh, Khu Yên, Chương Lương với 143 bóng và 1.511 KW/tháng; nhà văn hóa tổ dân phố Mỏ Chè... Thành tích về xây dựng cơ sở hạ tầng nhờ sự quan tâm đầu tư của tỉnh, thành phố, chung tay góp sức của doanh nghiệp, nhân dân song vai trò lãnh đạo quyết liệt, sát sao của Đảng ủy, điều hành có hiệu quả của Ủy ban nhân dân phường đóng vai trò quyết định.

Kinh tế ngày càng phát triển, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường có nhiều điều kiện thuận lợi hơn để chăm lo đến sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế ở địa phương. Phong trào luyện tập thể dục, thể thao trong nhân dân, nhất là trong bộ phận thanh, thiếu niên phát triển mạnh mẽ. Phường Bách Quang tổ chức thành công giải cờ tướng và giải bóng đá thanh niên lần thứ 2, giải cầu lông cho Công đoàn (năm 2016), Đại hội Thể dục thể thao phường lần thứ II (năm 2017), giải bóng chuyền hơi nam, nữ (năm 2019). Hoạt động thể thao diễn ra sôi nổi không chỉ nâng cao sức khỏe của nhân dân mà còn là dịp mỗi người dân vui chơi, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* được sự đồng thuận, hưởng ứng của nhân dân. Năm 2019, 1.387/1.471 hộ trên địa bàn phường Bách Quang đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa (đạt 94,5%), 14 tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa và 5 tổ dân phố đạt tổ dân phố văn hóa 5 năm liên tục.

Công tác thông tin hướng trọng tâm vào tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tạo sự chuyển biến rõ nét, tích cực trong tư tưởng, nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Bách Quang.

Sự nghiệp giáo dục của phường Bách Quang tiếp tục được thực hiện dựa trên nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) ngày 4/11/2013 “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”. Để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, Đảng ủy phường Bách Quang nhận thức rõ hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho các trường học là bước đi tất yếu. Với ngân sách nhà nước, đóng góp của phụ huynh và ủng hộ của một số doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường, các trường học được đầu tư xây dựng mới lớp học, mua sắm thiết bị, đồ chơi và dụng cụ học tập. 100% giáo viên của các trường đều đạt chuẩn và trên chuẩn, tạo tiền đề quan trọng cho quá trình đổi mới toàn diện, căn bản giáo dục. Năm học 2018 - 2019, trường Trung học cơ sở có tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt 95,8%, 100% học sinh lớp 9 tốt nghiệp; Trường Tiểu học có tỷ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc đạt 43,1%; Trường Mầm non có tỷ lệ trẻ bán trú là 100%, theo bộ chuẩn phát triển của trẻ em 5 tuổi. Tập thể nhà trường và Hiệu trưởng trường

Tiểu học Bách Quang được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên khen thưởng có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo gắn với phong trào thi đua đổi mới sáng tạo trong dạy học*” là điểm sáng nổi bật trong giáo dục của phường Bách Quang. Thông qua xây dựng cộng đồng học tập, phường Bách Quang vinh dự được Ủy ban nhân dân thành phố công nhận phường đạt tiêu chuẩn cộng đồng học tập cấp xã năm 2018.

Trong những năm 2016 - 2019, Đảng ủy đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; duy trì thường xuyên hoạt động khám chữa bệnh tại trạm y tế phường. Chất lượng khám chữa bệnh, tinh thần thái độ phục vụ của cán bộ, nhân viên y tế được nâng lên; cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh được đầu tư, nâng cấp. Trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước, nhiều hạng mục công trình được hoàn thiện, đưa vào sử dụng như khu nhà chính có diện tích 389m² gồm 14 phòng chức năng, nhà bếp, tường rào, nhà xe; tổng kinh phí xây dựng khoảng 3,7 tỷ đồng. Cán bộ Trạm Y tế thường xuyên phối hợp với các đoàn thể tiến hành vận động các gia đình cho trẻ bổ sung vitamin A và tiêm phòng các bệnh bại liệt, bạch hầu, ho gà, uốn ván, Viêm não Nhật Bản, thủy đậu, sởi... Đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế phường Bách Quang không ngừng nâng cao năng lực

chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, duy trì nền nếp trực 24/24 giờ; khám, điều trị ban đầu cho 8.639 lượt người từ năm 2016 đến giữa năm 2019. Qua kiểm tra 25/28 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, Ủy ban nhân dân phường Bách Quang cơ bản đánh giá tốt nhiệm vụ bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm của các cơ sở trên. Đảng ủy lãnh đạo tuyên truyền Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 27/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới, từ đó nâng cao nhận thức của nhân dân về dân số - kế hoạch hóa gia đình. Tuy nhiên, hiện tượng sinh con thứ 3 vẫn còn xảy ra với 8 trường hợp.

Xác định quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội phường Bách Quang phổ biến, tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đảng ủy luôn xác định cần kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ an ninh Tổ quốc; không ngừng làm tốt công tác giáo dục ý thức tham gia bảo vệ đất nước cho nhân dân địa phương; thực hiện chính sách xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, từ đó củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng

ủy, Ban Chỉ huy Quân sự phường đã duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nhất là trong những ngày lễ Tết; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng 4, 5 và chỉ thị của cấp trên; làm tốt công tác huấn luyện dân quân hằng năm đạt kết quả khá. Năm 2017, phường Bách Quang được chọn là đơn vị thực hiện diễn tập chiến đấu phòng thủ của tỉnh và thành phố, thực binh diễn tập chữa cháy rừng, kết quả được Ban Chỉ đạo diễn tập các cấp đánh giá cao và được khen thưởng. Bên cạnh đó, phường còn quản lý lực lượng dự bị động viên, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân với 36 công dân lên đường nhập ngũ trong đợt tuyển quân từ năm 2016 đến năm 2019.

Công an phường làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xây dựng nghị quyết, kế hoạch về giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn. Ngoài lực lượng công an phường làm nòng cốt, đông đảo nhân dân được huy động để tấn công, trấn áp các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Hằng năm, các đồng chí trưởng công an, phó trưởng công an được đi tập huấn nhằm nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật, nghiệp vụ phá án, tâm lý học tội phạm..., đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về chức danh. Bảo vệ an ninh khu phố trở thành phong trào rộng rãi, thu hút, lôi cuốn nhân dân tham gia. Các tổ liên gia, tổ tự quản ở mỗi khu phố có vai trò quan trọng trong hòa giải mâu thuẫn, bất đồng giữa các

gia đình, các cá nhân với nhau; phát hiện, thông báo kịp thời cho chính quyền, lực lượng công an phường về các đối tượng xấu để có biện pháp xử lý. Trong quá trình đô thị hóa, giữ gìn an ninh trật tự của phường Bách Quang cũng còn gặp phải một số khó khăn, thách thức như: Khu Công nghiệp Sông Công I tập trung đông công nhân, người lao động tự do khác nhau về vùng miền, nhận thức gây khó khăn cho quản lý; nhiều đối tượng vi phạm pháp luật như trộm cắp, đánh bạc..., tính riêng năm 2019 đã có 38 vụ vi phạm pháp luật.

Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, tính tiên phong, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên là một trong những yêu cầu quan trọng được Đảng bộ đặt ra trong nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đảng ủy nhấn mạnh xây dựng Đảng hiện nay cần thực hiện toàn diện trên 4 phương diện chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) ngày 30/10/2016 về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*.

Xác định việc học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng là nhiệm vụ và tiền đề quan trọng tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân về tổ chức thực hiện các mục

tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường, toàn Đảng bộ tổ chức các hội nghị học tập, quán triệt nghị quyết với việc hướng cụ thể vào các nội dung trọng tâm cần triển khai và định hướng trao đổi, thảo luận trong học tập. Bám sát kế hoạch của Thành ủy Sông Công, tháng 2/2017, Đảng ủy phường Bách Quang tổ chức hội nghị quán triệt Chỉ thị 05 và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), trong đó 95% đảng viên tham dự. Cùng với đó, tinh thần của Nghị quyết được phổ biến đến các chi bộ thông qua các buổi sinh hoạt định kỳ hằng tháng. Qua học tập, nghiên cứu, cán bộ, đảng viên thấy rõ hơn các nguy cơ, thách thức đe dọa đến vai trò lãnh đạo của Đảng; từ đó không ngừng nỗ lực để củng cố Đảng, xứng đáng vào niềm tin yêu của nhân dân.

Trong công tác tổ chức cán bộ, Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức đại hội các chi bộ nhiệm kỳ 2017 - 2020; chú trọng đến công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong phường; lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Tháng 7/2017, đồng chí Dương Hồng Oai - Bí thư Đảng ủy xin nghỉ công tác và được Thành ủy đồng ý, đồng chí Tạ Quang Thùy được luân chuyển về, bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ và giữ chức Bí thư Đảng ủy. Tháng 8/2018, đồng chí Tạ Quang Thùy được luân chuyển về thành phố, đồng chí Dương Minh

An - Phó Bí thư Thường trực được Thành ủy Sông Công chỉ định phụ trách Đảng bộ phường Bách Quang. Vào tháng 5/2018, đồng chí Nguyễn Đức Thắng - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân nghỉ hưu, đồng chí Nguyễn Đức Giang được luân chuyển về phường, chỉ định giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và giới thiệu để Hội đồng nhân dân phường khóa II (nhiệm kỳ 2016 - 2021) bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Từ tháng 8/2019, đồng chí Nguyễn Đức Giang giữ chức Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Để thực hiện mục tiêu Nghị quyết đề ra “hàng năm kết nạp đảng viên mới tăng từ 4% trở lên so với tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ”, trong những năm 2015 - 2019, Đảng ủy cũng như các chi ủy đã quan tâm từ khâu tạo nguồn, thông qua các phong trào thi đua yêu nước và thực tiễn công tác để bồi dưỡng giúp đỡ những quần chúng ưu tú kết nạp vào Đảng. Đảng bộ đã kết nạp được 62 đồng chí, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ lên 398 đồng chí, sinh hoạt tại 19 chi bộ.

Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng, có vai trò thúc đẩy việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cấp ủy Đảng, là công cụ hữu hiệu ngăn ngừa sai phạm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Trong giai đoạn 2015 - 2019, công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã bám sát nghị quyết, hướng dẫn, chương trình của Trung ương, Tỉnh ủy,

Thành ủy. Qua kiểm tra cho thấy cơ bản các chi bộ đã tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Đảng ủy, các chi bộ và đảng viên thực hiện tốt các quy định của Điều lệ Đảng; việc thu nộp và sử dụng đảng phí theo đúng hướng dẫn. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, Đảng ủy đã phát hiện một số vi phạm, tiến hành kỷ luật 1 tổ chức Đảng và 11 đảng viên. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát góp phần ngăn ngừa, hạn chế khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên; tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng; khắc phục, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Xác định rõ công tác dân vận có vai trò quan trọng việc tạo sự đồng thuận, đoàn kết, củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của nhân dân trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường nên công tác dân vận luôn được đẩy mạnh. Cấp ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt cuộc tiếp xúc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân các tổ dân phố. Khối dân vận đã phát huy tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy

lãnh đạo triển khai thực hiện, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Thành ủy về công tác dân vận.

Quán triệt kế hoạch của Thành ủy Sông Công, Đảng ủy phường Bách Quang lãnh đạo tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp. Công tác phổ biến, tuyên truyền về cuộc bầu cử diễn ra chu đáo; băng rôn, khẩu hiệu được treo ở trung tâm phường và các tổ dân phố. Ngày 22/5/2016, 100% cử tri phường Bách Quang tham gia bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân 3 cấp (nhiệm kỳ 2016 - 2021). Kết quả, cử tri bầu được 22 đại biểu Hội đồng nhân dân phường khóa II (nhiệm kỳ 2016 - 2021)¹. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Dương Minh An làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân², bầu đồng chí Vũ Thị Thanh làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Nguyễn Đức Thắng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, bầu đồng chí Dương Ngọc Tân làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

1. Đó là các đồng chí: Dương Văn Chất, Dương Văn Giảng, Dương Ngọc Tân, Lê Thị Hồng Vân, Dương Minh An, Dương Tiến Đĩnh, Đặng Thị Thanh, Vũ Văn Đương, Dương Quý Hợi, Đào Văn Huy, Dương Hồng Oai, Nguyễn Đức Thắng, Vũ Thị Thúy, Dương Thị Thư, Dương Văn Dự, Dương Văn Lan, Vũ Hải Nam, Vũ Văn Quý, Vũ Thị Thu Hiền, Dương Văn Hoa, Vũ Thị Thanh, Dương Ngọc Trình.

2. *Quyết định số 81/QĐ-HĐND ngày 30/6/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Sông Công “Về việc phê chuẩn kết quả bầu cử chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Bách Quang khóa II (nhiệm kỳ 2016 - 2021)”.*

Hội đồng nhân dân chủ động đổi mới nội dung trong các kỳ họp, hướng đến sự hiệu quả, nhất là ban hành nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện của địa phương. Hội đồng nhân dân còn làm tốt chức năng giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, có chấn chỉnh kịp thời, từ đó nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân. Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 8/11/2011 của Chính phủ về “*Ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020*”, Ủy ban nhân dân phường Bách Quang đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng quy chế làm việc khoa học, tiếp tục phục vụ nhân dân thông qua bộ phận “*một cửa*”. Ủy ban nhân dân củng cố bộ máy tổ chức, sắp xếp cán bộ phù hợp với chuyên môn, năng lực công tác tạo nên những chuyển biến tích cực trong lề lối, tác phong làm việc giúp tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước. Qua đánh giá năm 2019, 18 cán bộ, công chức của phường được công nhận là lao động tiên tiến, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đối với đoàn thể, Đảng ủy duy trì chế độ giao ban với thường trực đoàn thể hàng tháng để nắm bắt thực trạng, kịp thời đề ra biện pháp chỉ đạo. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục xây dựng củng cố tổ chức vững mạnh. Đồng chí Vũ Thị Thúy giữ chức Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; đồng chí Đào Văn Huy giữ chức Bí thư Đoàn Thanh niên đến

tháng 5/2017, sau đó đồng chí Dương Quý Hợi giữ chức danh này; đồng chí Dương Thị Tấn giữ chức Chủ tịch Hội Phụ nữ đến tháng 5/2016, đồng chí Lê Ánh Tuyết giữ chức danh này từ tháng 6/2016; đồng chí Trần Đình Vũ giữ chức Chủ tịch Hội Nông dân đến tháng 6/2017, sau đó đồng chí Đào Văn Huy đảm nhiệm chức danh này; đồng chí Dương Ngọc Vẻ giữ chức Chủ tịch Hội Cựu chiến binh đến tháng 5/2017, đồng chí Hà Đắc giữ chức danh này từ tháng 5/2017. Đến tháng 5/2019, Hội Phụ nữ có 880 hội viên, Đoàn Thanh niên có 140 đoàn viên, Hội Nông dân có 784 hội viên và Hội Cựu chiến binh có 338 hội viên.

Mặt trận Tổ quốc đổi mới cách thức tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến nhân dân; không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; giám sát, phản biện đối với hoạt động của bộ máy chính quyền phường. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phát động đoàn viên, hội viên và toàn dân đấu tranh với các loại tội phạm, xây dựng khu phố văn hóa, góp phần thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng đô thị văn minh, hiện đại.

Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò giám sát, phản biện đối với hoạt động của Đảng bộ, chính quyền địa phương; phối hợp với Ủy ban nhân dân phường tiến hành kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là dịp Tết và mùa lễ hội tại cơ sở sản xuất kinh doanh. Nhân dịp

Tết Nguyên đán Kỷ Hợi tổ chức gặp mặt, thăm hỏi, tặng quà 249 gia đình chính sách, gia đình có thân nhân tại ngũ với tổng số tiền 238,4 triệu đồng. Quán triệt nghị quyết hằng năm của Đảng ủy, Thường trực Mặt trận Tổ quốc phường Bách Quang xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*; đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết TW4 (khóa XII) về xây dựng Đảng gắn với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến nhân dân.

Hội Phụ nữ thường xuyên được củng cố, kiện toàn; phát động hội viên hưởng ứng phong trào *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà”*, *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*. Ban Chấp hành Hội Phụ nữ thường thực hiện kiểm tra các chi hội theo quy định của Điều lệ Hội; việc quản lý hội phí, quỹ hội được thực hiện nghiêm túc, minh bạch, công khai. Hằng năm, 90% hội viên trở lên đăng ký thực hiện phong trào thi đua *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, trong đó 85% trở lên đạt 3 tiêu chuẩn của phong trào. Các hội viên hăng hái, tích cực hưởng ứng cuộc thi viết *“Tìm hiểu phong trào phụ nữ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 1930 - 2015”*, *“Tìm hiểu về môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm”*. Mô hình điểm *“Năm không, ba sạch”* được tổ chức thường niên với nhiều hoạt động ý nghĩa như ủ phân vi sinh, hạn chế sử dụng túi nilon, phân loại rác thải tại

hộ gia đình, vệ sinh và cắm hoa đường giao thông... Hội chủ động cho các hội viên có nhu cầu vay vốn thông qua quỹ hội hoặc tín chấp vay từ Ngân hàng Chính sách Xã hội; phát huy tinh thần đoàn kết, nhiều hội viên có điều kiện kinh tế khá giả sẵn lòng giúp đỡ các hội viên gặp khó khăn như bà Đồng Thị Duyên (Chi hội Làng Sắn), Phạm Thị Thu (Chi hội Cầu Sắt), Dương Thị Thái (Chi hội Quang Minh)...

Đoàn viên Đoàn Thanh niên tích cực hưởng ứng các phong trào “*Xung kích tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”, “*Bốn đồng hành cùng thanh niên lập thân, lập nghiệp*”, hăng hái luyện tập thể dục, thể thao, thực hiện nghĩa vụ quân sự, xây dựng các mô hình kinh tế hiệu quả. Với sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền, tình hình kinh tế - xã hội ổn định tạo môi trường thuận lợi để tổ chức Đoàn và đoàn viên có cơ hội phát huy vai trò, phẩm chất và năng lực, vươn lên làm giàu cho gia đình, bản thân và quê hương. Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế sâu sắc, tổ chức Đoàn đã sử dụng mạng xã hội hiệu quả để tuyên truyền, giáo dục và lan tỏa tinh thần cách mạng đến đoàn viên, thanh niên và các đối tượng khác. Trao tặng học bổng cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tu sửa trường Tiểu học, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ... là một số minh chứng cho vai trò, đóng góp của Đoàn Thanh niên đối với sự phát triển

của phường Bách Quang.

Các hội viên Hội Nông dân đẩy mạnh thi đua thực hiện phong trào “*Lao động giỏi, lao động sáng tạo với mục tiêu năng suất, chất lượng, hiệu quả*”, “*Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí*”... Phối hợp với Phòng Kinh tế thành phố Sông Công, Ban Chấp hành Hội Nông dân phường Bách Quang tổ chức 28 lớp chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật thu hút gần 1.800 lượt hội viên tham dự. Nhằm nâng cao giá trị và hiệu quả sản xuất, Ban Chấp hành Hội vận động hội viên mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đưa vào thâm canh những cây trồng có giá trị kinh tế cao; xây dựng 10 mô hình trang trại trên địa bàn phường. Thấm nhuần đường lối của Đảng, mỗi hội viên Hội Nông dân phường Bách Quang đều tự nỗ lực vươn lên, chủ động tìm tòi trong cách thức làm kinh tế, hăng hái tham gia xây dựng đô thị văn minh, hiện đại.

Hội viên Hội Cựu chiến binh đoàn kết, giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống của “*Bộ đội Cụ Hồ*” tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống “*diễn biến hòa bình*”, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Ban Chấp hành phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự phường rà soát những người tham gia dân công hỏa tuyến trong kháng chiến chống Mỹ, động viên con cháu, thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự. Là địa bàn có lực lượng lớn lao động tập trung, dễ xảy ra các vụ vi phạm

pháp luật, Hội Cựu chiến binh tích cực tham gia gìn giữ an ninh khu phố, sẵn sàng đấu tranh với các loại tội phạm nhằm mang lại cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Mặc dù mới được thành lập từ năm 2011 song Đảng bộ phường Bách Quang đã nhanh chóng trưởng thành, lãnh đạo nhân dân nắm bắt thuận lợi, khắc phục khó khăn và gạt hái được nhiều thành tựu quan trọng. Cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Bách Quang luôn đoàn kết thành khối thống nhất. Đến năm 2019, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, phường Bách Quang phấn đấu trở thành đô thị văn minh, hiện đại, đáp ứng niềm mong mỏi của nhân dân.

KẾT LUẬN

Chi bộ Bách Quang - tiền thân của Đảng bộ phường ngày nay - được thành lập năm 1946. Sau khi tiến hành sáp nhập xã vào năm 1946 cho đến khi chia tách xã Tân Quang, thành lập phường Bách Quang năm 2011, địa bàn Bách Quang đã có các tổ chức Đảng trực thuộc Chi bộ - Đảng bộ xã Tân Lộc, Tân Quang. Năm 2011, cùng với điều chỉnh về mặt đơn vị hành chính, Đảng bộ phường Bách Quang được thành lập. Trên chặng đường 73 năm xây dựng và phát triển (1946 - 2019), tổ chức Đảng ở địa phương đã từng bước vượt qua gian nan, thử thách, lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội của cả nước.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân Bách Quang đã thực hiện tốt nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc, chi viện sức người, sức của cho kháng chiến. Có 140 người con Bách Quang đã lên đường nhập ngũ, trong số đó có 14 người đã hy sinh.

Những năm chống Mỹ cứu nước, thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước, miền Bắc vừa sản xuất vừa chiến đấu, vừa làm hậu phương vững chắc cho tiền tuyến miền Nam, nhân dân Bách Quang đã từng bước xây dựng cơ

sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, đồng thời tích cực tham gia các phong trào như thanh niên “*Ba sẵn sàng*”, phụ nữ “*Ba đảm đang*”... Trong những năm đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, nhân dân Bách Quang không chỉ che chở, giúp đỡ các cơ quan, đơn vị về sơ tán mà còn nêu cao tinh thần chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Với tinh thần “*Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người*”, cán bộ, đảng viên và nhân dân Bách Quang đã hăng hái thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước bằng những hành động thiết thực như động viên thanh niên lên đường nhập ngũ bổ sung cho các chiến trường, ủng hộ tiền tuyến lương thực, thực phẩm... Tổng kết các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc, phường Bách Quang có 2 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 3 cán bộ Lão thành cách mạng, 2 cán bộ Tiên khởi nghĩa, 590 người đi bộ đội, trong đó có 54 liệt sĩ, 45 thương binh, bệnh binh, hàng trăm người tham gia dân công, dân công hỏa tuyến.

Sau khi giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Bách Quang bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (từ sau tháng 12/1986), cán bộ, đảng viên và nhân dân Bách Quang ra sức giảm nghèo, có cuộc sống ấm no; đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để nâng cao năng

suất cây trồng, vật nuôi; ngày càng chú trọng phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp, dịch vụ... Đặc biệt từ năm 2011, cùng với điều chỉnh địa giới hành chính, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ phường Bách Quang, nhân dân tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng các ngành phi nông nghiệp, phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, xây dựng đô thị văn minh. Cơ sở hạ tầng ngày càng khang trang, hiện đại; hệ thống điện - đường - trường - trạm được tu bổ đầy đủ; 100% các gia đình có nhà xây kiên cố, được sử dụng nước hợp vệ sinh. Sự nghiệp giáo dục, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có bước tiến rõ rệt. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Những thành tựu đã đạt được trong 73 năm qua gắn liền với vai trò lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ. Từ một vài đảng viên đầu tiên, đến năm 2019, Đảng bộ phường Bách Quang có 398 đảng viên sinh hoạt tại 19 chi bộ. Cán bộ, đảng viên phường Bách Quang luôn nêu cao phẩm chất của người cộng sản, bền gan vững chí, đi đầu trong tăng gia sản xuất, chiến đấu với quân thù, xây dựng quê hương giàu đẹp, là tấm gương cho nhân dân noi theo. Đảng bộ phường Bách Quang nhiều năm liền đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Qua chặng đường lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ phường Bách Quang đúc rút

được một số bài học kinh nghiệm quý báu sau:

Thứ nhất, quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận dụng linh hoạt phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng bộ phường Bách Quang luôn quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và xác định nhiệm vụ trọng tâm của mỗi thời kỳ để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, nhờ sự vận dụng đúng đắn, linh hoạt các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng, phong trào cách mạng ở phường Bách Quang đạt được thành tích quan trọng về nhiều mặt.

Thứ hai, thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, từ đó không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ phường Bách Quang luôn chú trọng xây dựng tổ chức Đảng trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức. Đảng ủy phường thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhờ làm tốt công tác giáo dục chính trị - tư tưởng nên đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định vào con đường cách mạng của Đảng và Bác Hồ đã chọn,

không ngừng rèn luyện, tu dưỡng về đạo đức, lối sống.

Để làm trong sạch tổ chức, Đảng ủy luôn kiên quyết xử lý những đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, Đảng ủy luôn chú trọng bồi dưỡng, kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng. Nhờ đó, Đảng bộ phường Bách Quang luôn được nhân dân tin tưởng và ủng hộ.

Thứ ba, thấm nhuần và nêu cao quan điểm “lấy dân làm gốc”, luôn chăm lo lợi ích chính đáng của nhân dân, huy động và bồi dưỡng sức dân.

Trong công tác lãnh đạo, Đảng bộ phường Bách Quang luôn đặt nhân dân ở vị trí trung tâm. Cấp ủy đã huy động nguồn lực trong nhân dân, từ sức người, sức của, trí tuệ, góp phần đưa đến thắng lợi của cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân đóng góp sức người, sức của, góp phần làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhất là công cuộc xây dựng đô thị văn minh, hiện đại trong những năm gần đây. Đảng bộ phường Bách Quang luôn chú trọng bồi dưỡng sức dân, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Thứ tư, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, từ đó củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Nhận thức sâu sắc bài học này, Đảng bộ phường Bách

Quang ngay từ đầu đã lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đối với bộ máy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Trên cơ sở nghị quyết của các kỳ Đại hội Đảng bộ hoặc nghị quyết hằng năm của Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân không ngừng đổi mới nội dung công tác, lề lối làm việc; thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; thực hiện hiệu quả nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân thông qua chương trình, kế hoạch hằng năm.

Để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, Đảng bộ lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội luôn chăm lo lợi ích của nhân dân; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời bức xúc của quần chúng; xây dựng được phong trào, cuộc vận động hấp dẫn, từ đó lôi cuốn đông đảo người dân tham gia; giáo dục và khơi dậy lòng yêu nước trong nhân dân, trước hết là thế hệ trẻ.

Những bài học trên được đúc rút từ quá trình 73 năm lãnh đạo của tổ chức Đảng tiền thân và Đảng bộ phường Bách Quang. Các bài học kinh nghiệm là tài sản quý báu, có giá trị lâu dài, giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Bách Quang tiếp tục đạt được nhiều thành tích hơn nữa về kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương ngày càng phồn vinh, giàu đẹp.

PHỤ LỤC

LỊCH SỬ

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÁCH QUANG

(1946 - 2019)

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>	<i>Là thân nhân của liệt sĩ</i>
1	Lê Thị Tường	1910	Cầu Gáo	Dương Văn Toàn
2	Dương Thị Tình	1922	La Chám	Dương Quang Chiến Dương Quang Hồ

CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>
1	Dương Ngọc Quyên	1920	Cầu Gáo
2	Dương Thái Ninh	1923	Cầu Gáo
3	Dương Văn Cốc	1927	Mỏ Chè

CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Tổ dân phố</i>
1	Dương Thị Hoa	1930	Làng Sấn
2	Dương Tiến Bình	1915	Dọc Dài

LIỆT SĨ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Tổ dân phố</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
<i>Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp</i>				
1	Dương Văn Chén	Khu Yên	1932	1946
2	Trần Văn Quán	Mỏ Chè	1919	1948
3	Nguyễn Văn Tường	Chương Lương	1926	1948
4	Dương Văn Khánh	La Chám	1908	1950
5	Dương Văn Cần	Làng Sấn	1921	1950
6	Dương Văn Hậu	Cầu Gáo	1930	1950
7	Dương Văn Nga	La Chám	1931	1950
8	Dương Văn Toàn	Cầu Gáo	1931	1950
9	Nguyễn Văn Bốn	Tân Dương	1920	1951
10	Dương Văn Linh	Làng Mới	1926	1951
11	Vũ Văn Hoan	Dọc Dài	1929	1952
12	Đặng Văn Phố	Tân Dương	1930	1952
13	Dương Ngọc Khái	Cầu Gáo	1927	1952
14	Đào Duy Bách	Mỏ Chè	1921	1953
<i>Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ</i>				
1	Dương Quang Hảo	Cầu Sắt	1944	1966
2	Dương Văn Dục	Mỏ Chè	1944	1967
3	Dương Minh Quảng	La Đình	1944	1967
4	Dương Thị Thúy Ngôn	Khu Yên	1946	1967
5	Bùi Văn Thi	Làng Sấn	1944	1968

6	Dương Minh Hạc	Chương Lương	1945	1968
7	Dương Ngọc Cường	Làng Mới	1948	1968
8	Dương Ngọc Dinh	Khu Yên	1951	1968
9	Dương Văn Điện	Dọc Dài	1929	1969
10	Hà Văn Chúng	Làng Sắn	1930	1969
11	Dương Văn Vang	La Đình	1940	1969
12	Dương Văn Thoa	Khu Yên	1942	1969
13	Dương Văn Trường	La Đình	1934	1970
14	Dương Quang Hồ	Bình Minh	1944	1969
15	Dương Văn Thẩm	Đồi	1937	1970
16	Dương Minh Trai	Khu Yên	1944	1970
17	Dương Ngọc Hoa	Làng Mới	1949	1970
18	Dương Ngọc Trường	Làng Mới	1951	1970
19	Trương Văn Ngọc	Làng Mới	1942	1971
20	Bùi Văn Nga	Làng Sắn	1944	1971
21	Dương Văn Tốt	Mỏ Chè	1946	1971
22	Dương Ngọc Môn	Mỏ Chè	1950	1971
23	Dương Tiến Vinh	Dọc Dài	1951	1971
24	Dương Quang Chiến	La Chám	1951	1971
25	Dương Viết Tĩnh	La Đình	1939	1972
26	Dương Duy Nhất	Khu Yên	1940	1972
27	Nguyễn Khắc Luận	Dọc Dài	1949	1972
28	Bùi Văn Chiến	Làng Sắn	1953	1972

29	Bùi Văn Thịnh	Làng Sấn	1954	1972
30	Dương Ngọc Dinh	Cầu Gáo	1951	1973
31	Dương Ngọc Hoàn	Cầu Gáo	1951	1973
32	Dương Biên Hòa	Bình Minh	1954	1974
33	Dương Văn Sông	Khu Yên	1952	1975
34	Vũ Ngọc Văn	Mỏ Chè	1953	1975
<i>Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc</i>				
1	Dương Văn Tụng	La Chám	1952	1979
2	Nguyễn Văn Hào	La Chám	1955	1979
3	Ngô Văn Hoạt	Chương Lương	1958	1979
4	Dương Ngọc Để	Làng Mới	1949	1982
5	Dương Hồng Thanh	Chương Lương	1964	1985
6	Dương Văn Dân	Dọc Dài	1959	2007

GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẢNG VÀNG DANH DỰ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Tổ dân phố</i>	<i>Họ và tên quân nhân</i>
1	Dương Ngọc Hữu Dương Thị Dân	Làng Mới	Dương Văn Chính Dương Văn Quyền Dương Văn Hoạt
2	Dương Ngọc Giáp Nguyễn Thị Mạo	Làng Mới	Dương Ngọc Thắng
3	Dương Ngọc Nhuận Dương Thị Chàng	La Đình	Dương Thanh Vân Dương Văn Vạng
4	Dương Văn Thử Dương Thị Cường	La Đình	Dương Minh Quảng Dương Thái Đại Dương Văn Cấp
5	Dương Ngọc Chác Đặng Thị Bé	Cầu Gáo	Dương Ngọc Thiện Dương Ngọc Hoàn
6	Dương Văn Lư Dương Thị Mở	Bình Minh	Dương Văn Thức Dương Văn Trọng Dương Văn Năm

BÍ THƯ CẤP ỦY CƠ SỞ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>
<i>Bí thư Chi bộ</i>		
1	Trường Sinh	1946
2	Nguyễn Thế Đạt	1946
3	Vũ Văn Tống	1946 - 8/1947
4	Dương Quốc Chung	9/1947 - 2/1948
5	Dương Ngọc Quyên	3/1948 - 6/1948
6	Dương Ngọc Chác	7/1948 - 5/1950
7	Dương Văn Ngọc	6/1950 - 12/1951
8	Dương Văn Cốc	1/1952 - 8/1953
9	Dương Ngọc Sắt	9/1953 - 10/1954
10	Đỗ Văn Nhỡ	10/1954
11	Vũ Văn Thuận	10/1954 - 12/1954
12	Dương Thị Lai	12/1954 - 12/1957
13	Dương Văn Cốc	1/1958 - 7/1959
14	Dương Ngọc Sắt	7/1959 - 1961
15	Phạm Đình Vân	1961 - 1963
<i>Bí thư Đảng ủy</i>		
16	Phạm Đình Vân	1963 - 1965
17	Nguyễn Văn Lũ	1966 - 1968
18	Dương Văn Phận	1968 - 1970
19	Nguyễn Văn Được	1970 - 1971

20	Đông Văn Cách	1971 - 1975
21	Dương Văn Phận	1975 - 1977
22	Phạm Đình Vân	1977 - 1979
23	Dương Văn Phận	1979 - 1981
24	Dương Văn Thông	1982 - 1983
25	Đào Công Nghiệp	1983 - 1985
26	Đào Mạnh Cường	1986 - 1991
27	Hà Văn Đựng	1992 - 1995
28	Nguyễn Đăng Trình	1996 - 2000
29	Hà Văn Đựng	2000 - 2005
30	Dương Văn Chiến	2005 - 2/2010
31	Nguyễn Đăng Trình	3/2010 - 5/2015
32	Dương Hồng Oai	5/2015 - 7/2017
33	Tạ Quang Thùy	8/2017 - 8/2018
34	Dương Minh An (PBT phụ trách)	8/2018 - 8/2019
35	Nguyễn Đức Giang	Từ tháng 8/2019

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG
KHÓA XXI VÀ XXII**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXI (nhiệm kỳ 2011 - 2015)</i>		
1	Nguyễn Đăng Trình	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Hồng Oai	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Dương Minh An	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Dương Ngọc Tân	Ủy viên BTV
5	Nguyễn Đức Thắng	Ủy viên BCH
6	Vũ Thị Hiền	Ủy viên BCH
7	Vũ Thị Thanh	Ủy viên BCH
8	Hà Thị Luyện	Ủy viên BCH
9	Lê Thị Hồng Vân	Ủy viên BCH
10	Dương Văn Đĩnh	Ủy viên BCH
11	Đào Văn Huy	Ủy viên BCH
12	Vũ Văn Quý	Ủy viên BCH
13	Vũ Quang Dung	Ủy viên BCH
<i>Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXII (nhiệm kỳ 2015 - 2020)</i>		
1	Dương Hồng Oai	Bí thư Đảng ủy (đến tháng 7/2017)
2	Tạ Quang Thùy	Bí thư Đảng ủy (8/2017 - 8/2018)
3	Dương Minh An	Phó Bí thư Thường trực (từ tháng 8/2018 - 8/2019 được giao phụ trách công tác của Đảng ủy)
4	Nguyễn Đức Thắng	Phó Bí thư Đảng ủy (đến tháng 5/2018)

4	Nguyễn Đức Giang	Phó Bí thư Đảng ủy (từ tháng 5/2018) Bí thư Đảng ủy (từ tháng 8/2019)
5	Dương Ngọc Tân	Ủy viên BTV
6	Vũ Thị Thúy	Ủy viên BTV
7	Vũ Thị Hiền	Ủy viên BCH
8	Vũ Trung Hiếu	Ủy viên BCH
9	Dương Văn Hoa	Ủy viên BCH
10	Đào Văn Huy	Ủy viên BCH
11	Dương Văn Luận	Ủy viên BCH
12	Lưu Thị Thái	Ủy viên BCH
13	Vũ Thị Thanh	Ủy viên BCH
14	Lê Thị Hồng Vân	Ủy viên BCH
15	Nguyễn Thành Dương	Ủy viên BCH (đến năm 2017)
16	Vũ Văn Quý	Ủy viên BCH (đến tháng 3/2018)
17	Dương Quý Hợi	Ủy viên BCH (bổ sung tháng 7/2019)
18	Lê Ánh Tuyết	Ủy viên BCH (bổ sung tháng 7/2019)

**TRƯỞNG BAN THỦ KÝ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>
1	Dương Tuấn Dương	1989 - 1994
2	Đào Mạnh Cường	1994 - 1999
3	Bùi Trọng Anh	1999 - 2004
4	Dương Văn Chiến	2004 - 2/2011
5	Nguyễn Đăng Trình	2/2011 - 9/2015
6	Dương Minh An	Từ tháng 10/2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian giữ chức</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Dương Tiến Bình	9/1945 - 1/1946	Chủ tịch UBND CMLT
2	Dương Văn Cốc	2/1946 - 11/1946	Chủ tịch UBHC
3	Dương Ngọc Sắt	12/1946 - 12/1947	Chủ tịch UBHC
4	Dương Văn Xưa	1/1948 - 12/1949	Chủ tịch UBKCHC
5	Dương Văn Giá	1/1950 - 8/1951	Chủ tịch UBKCHC
6	Dương Thái Ninh	9/1951 - 2/1953	Chủ tịch UBKCHC
7	Dương Văn Cốc	3/1953 - 12/1953	Chủ tịch UBKCHC
8	Phạm Huy Phách	1/1954 - 9/1954	Chủ tịch UBKCHC
9	Dương Văn Chúc	10/1954 - 12/1959	Chủ tịch UBHC
10	Phạm Đình Vân	1/1960 - 12/1962	Chủ tịch UBHC
11	Nguyễn Văn Đượ	1/1963 - 1964	Chủ tịch UBHC
12	Dương Thị Hoa	1965 - 1967	Chủ tịch UBHC
13	Nguyễn Văn Đượ	1967 - 1969	Chủ tịch UBHC
14	Dương Văn Xuyên	1969 - 1975	Chủ tịch UBHC
15	Đồng Văn Cách	1975 - 1979	Chủ tịch UBHC - UBND
16	Dương Văn Thông	1979 - 1982	Chủ tịch UBND
17	Đào Công Nghiệp	1983 - 4/1987	Chủ tịch UBND
18	Nguyễn Đăng Trình	5/1987 - 1994	Chủ tịch UBND
19	Hà Văn Đựng	1994 - 1999	Chủ tịch UBND
20	Nguyễn Đăng Trình	1999 - 7/2010	Chủ tịch UBND
21	Dương Minh An	8/2010 - 9/2015	Chủ tịch UBND
22	Nguyễn Đức Thắng	10/2015 - 5/2018	Chủ tịch UBND
23	Nguyễn Đức Giang	Từ tháng 5/2018	Chủ tịch UBND

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN PHƯỜNG
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG
(Tính đến tháng 5/2019)**

<i>Stt</i>	<i>Huy hiệu Đảng</i>	<i>Số đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng</i>
1	Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng	2
2	Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng	3
3	Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng	9
4	Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng	22
5	Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng	49
6	Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng	25
7	Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng	44
8	Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng	108

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng, *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003.
3. Ban Chỉ huy Quân sự huyện Phổ Yên, *Phổ Yên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sông Công, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Sông Công (1985 - 2015)*, Thái Nguyên, 2015.
5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2017.
6. Huyện ủy Đồng Hỷ, *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995)*, Thái Nguyên, 1997.
7. Viện nghiên cứu Hán Nôm, *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012.
8. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc - Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000.
9. Các tài liệu thành văn, báo cáo, số liệu thống kê lưu

trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên, Trung tâm Lưu trữ Lịch sử (Sở Nội vụ tỉnh), Văn phòng Thành ủy Sông Công, Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ; Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Bách Quang, xã Tân Quang.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Mở đầu: Quê hương, con người, truyền thống	9
I. Quê hương.....	9
II. Con người, truyền thống.....	14
Chương I: Chi bộ Đảng xã trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (Giai đoạn 1946 - 1954)	31
I. Chi bộ Đảng ra đời, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc (1946 - 1950).....	31
II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương, đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1951 - 1954).....	39
Chương II: Chi bộ - Đảng bộ xã trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)	49
I. Cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức, tiến hành sửa sai, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965).....	49
II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện chiến trường miền Nam (1965 - 1975).....	67

Chương III: Đảng bộ xã trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (Giai đoạn 1975 - 1986).....	91
I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và góp phần bảo vệ biên giới Tổ quốc trong những năm 1975 - 1980	91
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1981 - 1986	98
Chương IV: Đảng bộ xã trong thời kỳ đổi mới đất nước (Giai đoạn 1986 - 2010).....	107
I. Lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990).....	107
II. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm (1991 - 1996).....	117
III. Lãnh đạo nhân dân bước đầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000).....	126
IV. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2000 - 2005.....	137
V. Lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong những năm 2005 - 2010	148
Chương V: Đảng bộ phường lãnh đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tập trung thực hiện chương trình phát triển đô thị (Giai đoạn 2011 - 2019).....	161

I. Đảng bộ phường Bách Quang thành lập, lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 2011 - 2015	161
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng đô thị văn minh (2015 - 2019).....	189
Kết luận	213
Phụ lục	219
Tài liệu tham khảo	233

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÁCH QUANG
(1946 - 2019)

Chỉ đạo thực hiện
Ban Thường vụ Thành ủy Sông Công

Chịu trách nhiệm nội dung thông tin
Đồng chí Dương Minh An - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
khóa XXII (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Ban Chỉ đạo

Đ/c Dương Minh An	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy	Trưởng ban
Đ/c Nguyễn Đức Giang	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Phó ban
Đ/c Dương Ngọc Tân	UVBTV - Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
Đ/c Vũ Thị Thúy	UVBTV - Chủ tịch MTTQ	Ủy viên

Ban Tư tâm

Đ/c Vũ Thị Thúy	UVBTV, Chủ tịch MTTQ	Trưởng ban
Đ/c Dương Ngọc Tân	UVBTV, Phó Chủ tịch UBND	Phó ban
Đ/c Nguyễn Đăng Trình	Nguyên Bí thư ĐU, Chủ tịch HĐND	Ủy viên
Đ/c Hà Văn Dũng	Nguyên Bí thư ĐU xã Tân Quang	Ủy viên
Đ/c Bùi Trọng Anh	Nguyên Chủ tịch HĐND xã Tân Quang	Ủy viên
Đ/c Dương Văn Thảo	Nguyên Bí thư CB HTX Bách Quang	Ủy viên
Đ/c Vũ Văn Đông	Nguyên UVBTV, Chủ tịch HCCB xã Tân Quang	Ủy viên
Đ/c Dương Văn Y	Nguyên Hiệu trưởng Trường PTCS xã Tân Quang	Ủy viên
Đ/c Dương Văn Thúc	Đảng viên, nguyên Xã đội phó xã Tân Quang	Ủy viên

Đơn vị nghiên cứu biên soạn
CÔNG TY CP SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT
Biên soạn: Nguyễn Thị Thuấn

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÁCH QUANG
(1946 - 2019)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Số 175 Giảng Võ - Hà Nội

Điện thoại: 024.38515380; Fax: 024.38515381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38390970; Fax: 028.39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Đặng Thị Mai Anh

Trình bày, bìa: Nguyễn Hữu Chính

Sửa bản in: Nguyễn Thị Thuận

Liên kết xuất bản



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT

Văn phòng: Tầng 9 - tháp A - Tòa nhà đa năng số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội

Website: truyenthongvanhoaviet.vn * Email: vvhmedia@gmail.com

Điện thoại: 024 62974455 - 093 4597366

*In 300 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt
Địa chỉ: Số 4, ngách 41/9, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: 621-2020/CXBIPH/06-32/LĐ
Số Quyết định: 236/QĐ-NXBLĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020
Mã ISBN: 978-604-9917-49-3
In xong và nộp lưu chiểu năm 2020.*